

**ĐẢNG BỘ TỈNH NINH THUẬN
THÀNH ỦY PHAN RANG - THÁP CHÀM**



**LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG
VỮ TRANG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM
(1945 - 2010)**

Phan Rang-Tháp Chàm, tháng 11 năm 2013

LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG-THÁP CHÀM

Chịu trách nhiệm xuất bản:
BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY PHAN RANG-THÁP CHÀM

Biên soạn:
DƯƠNG ÁI QUÂN

- **Phần mở đầu**
- **Phần thứ nhất:** Lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang - Tháp Chàm thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc (8/1945-4/1975)

DƯƠNG ÁI QUÂN
NGUYỄN HOÀI NAM

- **Phần thứ hai:** Lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang - Tháp Chàm thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (4/1975-2010)
- **Phần kết luận:**

Biên tập:
DƯƠNG ÁI QUÂN

Trình bày và sửa bản in:
HOÀNG LONG

LỜI GIỚI THIỆU

Nhằm ghi lại truyền thống đấu tranh anh dũng, kiên cường, vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ và hy sinh để chiến đấu và chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, qua đó góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ thành phố; Ban Thường vụ Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm chỉ đạo biên soạn: “Lịch sử truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (1945-2010)”.

Trong quá trình biên soạn cuốn sách này đã được sự góp ý chân tình và đầy trách nhiệm của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt thành phố, chỉ huy lực lượng vũ trang, cán bộ và chiến sỹ trực tiếp chiến đấu và công tác trên địa bàn thành phố qua các thời kỳ đã giúp cho việc biên soạn: “Lịch sử truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (1945-2010)” hoàn thành.

Tuy có nhiều cố gắng trong việc biên soạn nhưng cuốn sách không tránh khỏi hạn chế, thiếu sót, Ban Thường vụ Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm mong nhận được ý kiến góp ý của bạn đọc nhằm tiếp tục hoàn chỉnh trong lần tái bản sau.

Ban Thường vụ Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo chủ chốt thành phố qua các thời kỳ, Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã cung cấp tư liệu lịch sử, góp ý kiến quý báu và tạo điều kiện thuận lợi cho việc biên soạn và xuất bản cuốn sách này.

Nhân dịp kỷ niệm 69 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2013), Ban Thường vụ Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm xin giới thiệu cuốn sách: “Lịch sử truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (1945-2010)” đến bạn đọc gần xa.

**BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY
PHAN RANG - THÁP CHÀM**

PHẦN MỞ ĐẦU

PHAN RANG - THÁP CHÀM – VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI

Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là tỉnh lỵ và là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của tỉnh Ninh Thuận; có vị trí địa lý từ 11^o 31' 32" đến 11^o 40' 08" vĩ độ Bắc và từ 108^o 54' 50" đến 109^o 03' 26" kinh độ Đông. Phía Bắc giáp huyện Bác Ái và huyện Ninh Hải, phía Nam giáp huyện Ninh Phước, phía Tây giáp huyện Ninh Sơn và phía Đông giáp Biển Đông. Có diện tích tự nhiên 7.917,74 ha, chiếm 2,36% diện tích tự nhiên toàn tỉnh. Đất nông nghiệp có diện tích 3.476,21ha, chiếm 43,91% diện tích đất tự nhiên, đất phi nông nghiệp có 4.300,32 ha, chiếm 54,32% diện tích đất tự nhiên và đất chưa sử dụng có diện tích 140,55 ha, chiếm 1,78% diện tích đất tự nhiên. Địa hình khá bằng phẳng, độ cao trung bình 3 -5 mét so với mặt nước biển; thấp dần từ Tây sang Đông, từ Bắc vào Nam.

Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có đường quốc lộ 1A và đường sắt Bắc- Nam chạy qua; là điểm xuất phát của quốc lộ 27 đi Lâm Đồng; có ga đường sắt Tháp Chàm; có sân bay quân sự Thành Sơn. Cách Thành phố Hồ Chí Minh 350 km về phía Nam, cách thành phố Nha Trang 110 km về phía Bắc, cách thành phố Đà Lạt 110 km về phía Tây, cách sân bay quốc tế Cam Ranh 55 km. Do có vị trí thuận lợi về phát triển giao thông, có các trục giao thông

kết nối với các vùng, miền của các huyện trong tỉnh, các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ và cả nước là điều kiện thuận lợi để thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia hội nhập kinh tế vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm nằm trong vùng khô hạn nhất cả nước, có nền khí hậu nhiệt đới gió mùa điển hình, với đặc trưng là khô, nóng, gió nhiều, lượng bốc hơi lớn. Nhiệt độ trung bình năm 27°C . Trung bình hàng năm có tới 2.600 – 3.000 giờ nắng. Tổng nhiệt năm 9.500 - 10.000 $^{\circ}\text{C}$. Độ ẩm tương đối trung bình năm 75%. Lượng bốc hơi nước trung bình năm từ 1.650 mm - 1.850mm.

Khí hậu chia hai mùa rõ rệt. Mùa mưa đến muộn (từ tháng 8 đến tháng 11, nhưng chủ yếu tập trung từ tháng 9 đến tháng 11), lượng mưa trung bình từ 750mm - 1.000mm/năm, số ngày mưa trung bình từ 51 – 68 ngày/năm; mùa khô từ tháng 12 đến tháng 7 năm sau.

Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm chịu ảnh hưởng trực tiếp chế độ thủy văn sông Cái bắt nguồn từ sườn Đông của dãy núi Gia Rích (cao 1.923 mét) ở giáp tỉnh Lâm Đồng chảy theo hướng Bắc – Nam đổ ra Biển Đông tại vịnh Phan Rang. Sông có chiều dài 119 km với tổng diện tích lưu vực 3.000 km². Đoạn chảy qua thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (gọi là sông Dinh) có chiều dài 16 km, bao quanh ranh giới phía Nam thành phố. Bờ biển dài 8 km, có độ dốc thấp, mực nước nông, bãi cát rộng, nước biển trong xanh... Trên suốt chiều dài bờ biển của

thành phố đã và đang xây dựng nhiều khu du lịch sinh thái, resort, khách sạn nghỉ dưỡng, công viên biển. Hiện nay dự án cầu An Đông (qua sông Dinh, thuộc phường Mỹ Đông và Đông Hải) đang xây dựng và khi dự án này hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ là lợi thế rất lớn, thu hút các dự án đầu tư phát triển kinh tế biển của thành phố.

Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có nhiều di tích lịch sử cách mạng như: Ngũ hành miếu (phường Bảo An) là nơi Việt Minh tỉnh họp bàn kế hoạch phá cuộc mít tinh của tổ chức Thanh niên tiền tuyến thân Nhật, biến cuộc mít tinh này thành cuộc biểu tình giành chính quyền thắng lợi ở Ninh Thuận vào ngày 21- 8-1945; ngôi nhà số 30, đường Nguyễn Du (phường Bảo An) là nơi thành lập chi bộ Cộng sản đầu tiên của Ninh Thuận; đêpô Tháp Chàm là nơi thành lập chi bộ Cộng sản đầu tiên trong đôi ngũ công nhân ngành đường sắt. Các công trình kiến trúc, di tích văn hóa, lịch sử đã được công nhận và được trùng tu, tôn tạo. Cấp quốc gia có 05 cơ sở: Tháp Pôklong Garai (Tháp Pôklong Garai là trung tâm tổ chức sinh hoạt văn hóa và Lễ hội Katê hàng năm của đồng bào dân tộc Chăm tỉnh Ninh Thuận), đình Tấn Lộc, đình Văn Sơn, miếu Xóm Bánh, chùa Ông. Cấp tỉnh có 08 cơ sở: Đêpô Tháp Chàm, đình Nhơn Hội, cây me phường Bảo An, ngôi nhà số 30 đường Nguyễn Du, lăng Ông Hải Chử, đình Tây Giang và đình Nhơn Sơn. Với những công trình văn hóa, di tích lịch sử, lễ hội... đã và đang góp phần tạo nên điểm nhấn cho phát triển du lịch văn hóa ở địa phương.

Về tổ chức hành chính, năm Quý Tỵ (1653), Chúa Nguyễn Phúc Tần (1648-1687) lấy vùng đất từ bờ bắc sông Phan Lung (sông Phan Rang, tức sông Dinh ngày nay) ra đến núi Đá Bia-đèo Cả lập dinh Thái Khang. Vùng đất Phan Rang-Tháp Chàm thuộc phủ Diên Ninh, là một trong hai phủ của dinh Thái Khang lúc bấy giờ. Năm 1693, Chúa Nguyễn Phúc Chu (1691- 1725) lấy toàn bộ vùng đất từ Phan Rang đến Bình Thuận lập trấn Thuận Thành và chia thành bốn đạo: Phan Rang, Phan Thiết, Ma Li và Phố Hải. Từ đó địa danh Phan Rang chính thức ra đời. Năm 1698, Chúa Nguyễn đổi trấn thành phủ và sau đổi thành dinh Bình Thuận. Năm Minh Mạng thứ 13 (1832), triều đình Nhà Nguyễn đổi dinh Bình Thuận thành tỉnh có hai phủ là Ninh Thuận và Hàm Thuận. Phủ Ninh Thuận có hai huyện An Phước và Tuy Phong. Năm Đồng Khánh thứ 3 (1888), phủ Ninh Thuận thuộc tỉnh Khánh Hòa. Năm Thành Thái thứ 13 (1901), triều đình Nhà Nguyễn tách phủ Ninh Thuận ra khỏi tỉnh Khánh Hòa, thành lập tỉnh Phan Rang

Từ đầu thế kỷ 20 đến sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cùng với tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm trải qua nhiều lần chia tách, sáp nhập, thay đổi địa danh và địa giới hành chính. Ngày 28-1-1946, thực dân Pháp tái chiếm tỉnh Ninh Thuận, chính quyền cách mạng đã phân chia lại địa bàn và khu vực để tạo thuận lợi cho lãnh đạo kháng chiến. Ninh Thuận được chia thành 3 huyện: Ninh Hải Hạ, Ninh Hải Thượng và Ninh Sơn (thị xã Phan Rang-Tháp Chàm thuộc Ninh Hải Hạ). Tháng

6-1946, ta thành lập 6 khu hành chính ở đồng bằng và đến tháng 2-1947 đổi thành 6 vùng. Thị xã Phan Rang – Tháp Chàm gọi là vùng 5. Tháng 8-1948, vùng 5 được chuyển thành thị xã Phan Rang – Tháp Chàm. Địa danh thị xã Phan Rang-Tháp Chàm chính thức được biết đến từ đó.

Trước ngày 30- 4-1975, địch phân chia thị xã Phan Rang – Tháp Chàm thành 2 đơn vị hành chánh. Thị trấn An Sơn là quận lỵ quận Bửu Sơn (đóng tại phường Đô Vinh ngày nay). Thị xã Phan Rang là tỉnh lỵ tỉnh Ninh Thuận. Sau ngày giải phóng, thị xã Phan Rang – Tháp Chàm là tỉnh lỵ tỉnh Ninh Thuận, có diện tích tự nhiên 45.000 ha, có 9 đơn vị hành chính (gồm các phường: Đô Vinh, Bảo An, Phước Mỹ, Phủ Hà, Thanh Phong, Mỹ Hương, Kinh Dinh, Đạo Long và Tấn Tài) và dân số trên 64.000 người. Từ tháng 2-1976 đến tháng 4-1977, thị xã Phan Rang– Tháp Chàm là tỉnh lỵ của tỉnh Thuận Hải (cũ).

Ngày 27- 4-1977, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 124/CP chia tách thị xã Phan Rang – Tháp Chàm thành 2 thị trấn: thị trấn Phan Rang (gồm 6 phường: Phủ Hà, Thanh Sơn, Đạo Long, Kinh Dinh, Mỹ Hương và Tấn Tài) thuộc huyện Ninh Hải và thị trấn Tháp Chàm (gồm 3 phường: Đô Vinh, Bảo An và Phước Mỹ) thuộc huyện An Sơn.

Ngày 1-9-1981, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 45-QĐ/HĐBT thành lập thị xã Phan Rang – Tháp Chàm (gồm 9 phường, 3 xã và khu kinh tế mới Sông Than) và chính thức đi vào hoạt động từ ngày

1-1-1982. Ngày 26-12-1991, Quốc hội khóa VIII quyết định tách tỉnh Thuận Hải thành hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận. Tỉnh Ninh Thuận được tái lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 1-4-1992. Thị xã Phan Rang – Tháp Chàm trở thành tỉnh lỵ và là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của tỉnh Ninh Thuận. Lúc này thị xã có diện tích tự nhiên 7.937,56 ha, có 13 đơn vị hành chính (gồm 9 phường và 4 xã) và dân số trên 125.000 người.

Ngày 25-12-2001, Chính phủ ban hành Nghị định số 99/2001/NĐ-CP thành lập và điều chỉnh địa giới hành chính các phường, xã; thị xã Phan Rang – Tháp Chàm có diện tích tự nhiên 7.937,56 ha, gồm 15 đơn vị hành chính (gồm 12 phường và 3 xã) và dân số trên 135.000 người. Ngày 2-2-2005, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 132/QĐ-BXD công nhận thị xã Phan Rang – Tháp Chàm là đô thị loại III. Ngày 8-2-2007, Chính phủ ban hành Nghị định số 21/2007/NĐ-CP thành lập thành phố Phan Rang – Tháp Chàm thuộc tỉnh Ninh Thuận, trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số và các đơn vị hành chính trực thuộc của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm. Ngày 21-01-2008, Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2008/NĐ-CP điều chỉnh địa giới hành chính một số phường, xã và thành lập 2 phường mới Mỹ Bình và Văn Hải, qua đó thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có 16 đơn vị hành chính gồm các phường Bảo An, Đô Vinh, Phước Mỹ, Phú Hà, Kinh Dinh, Thanh Sơn, Đạo Long, Mỹ Hương, Tấn Tài, Đài Sơn, Văn Hải, Mỹ Bình, Mỹ Đông, Mỹ Hải, Đông Hải và xã Thành Hải.

Đến năm 2010, dân số thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có 163.120 người, mật độ dân số trung bình 2.060 người/km² (kể cả đất sân bay quân sự và đất nông nghiệp), trong đó dân số khu vực nội thị có 154.176 người, chiếm 94,5% so với dân số toàn thành phố. Quy mô dân số và mật độ dân số có sự chênh lệch lớn giữa các phường, xã, trong đó phường Kinh Dinh có mật độ dân số 17.700 người/km² ; các phường, xã khác có mật độ dân số dao động từ 426 người/km² – 9.374 người/km².

Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có 22 dân tộc anh em. Ngoài dân tộc Kinh chiếm đa số (chiếm 97,8%), các dân tộc thiểu số có 3.609 người (chiếm 2,2%), trong đó dân tộc Chăm có 2075 người (chiếm 1,27%), dân tộc Hoa có 1.053 người (chiếm 1,27%)... Có các tôn giáo như Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài... với trên 20.000 tín đồ, chiếm trên 12% dân số thành phố.

Phan Rang – Tháp Chàm là vùng đất có bề dày lịch sử, giàu truyền thống cách mạng. Trong quá trình hình thành và phát triển, đồng bào các dân tộc trên vùng đất Phan Rang – Tháp Chàm có những điểm khác nhau về nền văn hóa, phong tục tập quán, ngôn ngữ, song trải qua quá trình lịch sử vừa lao động, vừa đấu tranh chống áp bức, bất công đã hun đúc nên những truyền thống quý báu. Đó là truyền thống yêu quê hương đất nước, căm ghét bất công; dũng cảm, mưu trí, chịu đựng gian khổ, hy sinh trong chiến đấu chống kẻ thù xâm lược. Truyền thống đó được các tầng lớp nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm phát huy cao độ từ khi có Đảng Cộng sản Việt

Nam ra đời và lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Các cuộc đấu tranh của nhân dân Phan Rang – Tháp Chàm có lúc bị chính quyền thực dân, phong kiến đàn áp khốc liệt nhưng cuối cùng đã giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Phan Rang – Tháp Chàm một lòng đi theo Đảng, đoàn kết, vượt qua nhiều gian khổ và hy sinh, cùng với quân và dân trong tỉnh và cả nước để đánh thắng kẻ thù xâm lược, góp phần bảo vệ nền độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không ngừng nỗ lực phấn đấu và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng; xây dựng thành phố Phan Rang – Tháp Chàm phát triển theo hướng văn minh và hiện đại, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của tỉnh Ninh Thuận.

Với những thành tích đạt được trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm được Đảng và Nhà nước phong tặng nhiều danh hiệu cao quý: Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, 2 Huân chương Giải phóng hạng ba, Huân chương Lao động hạng nhì. Các phường Đô Vinh, Bảo An và Văn Hải được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

PHẦN THỨ NHẤT

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN RANG - THÁP CHÀM THỜI KỲ ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC (8/1945 – 4/1975)

CHƯƠNG I: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ CÙNG VỚI NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (8/1945 - 7/1954)

I. Sự ra đời của lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang - Tháp Chàm, góp phần bảo vệ chính quyền non trẻ (8/1945 – 1948)

Ngày 21- 8 - 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Việt Minh, nhân dân Phan Rang - Tháp Chàm cùng với nhân dân trong tỉnh nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, cơ quan đầu não cai trị của chế độ thực dân, phong kiến tại Ninh Thuận bị lật đổ, chính quyền đã về tay nhân dân.

Ngày 22 - 8 - 1945, chính quyền cũ giao triện, mộc triện cho Ủy ban khởi nghĩa tỉnh. Sáng ngày 22- 8 - 1945, Ủy ban Việt Minh lâm thời tỉnh tổ chức cuộc họp tại nhà Phan Việt (nay là nhà số 30, đường Lê Lợi) bàn việc thành lập chính quyền cách mạng của tỉnh. Tại cuộc họp này, đồng chí Nguyễn Văn Nhu được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh, đồng chí Lê Hàn được bầu làm Phó Chủ tịch; các đồng chí Võ Liêm Sơn, Trần Thi, Nguyễn Hữu Hương làm Cố vấn và đồng chí Trần Nghiễm làm Thư ký.

Sáng ngày 22 - 8 - 1945, Ủy ban nhân dân thị trấn Tháp Chàm được thành lập gồm 7 ủy viên: Trần Hiếm, Nguyễn Hữu Ích, Nguyễn Thám, Lê Thiệu, Nguyễn Ích, Trần Nguyên Mẫn và Ông Xí, do đồng chí Trần Hiếm làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Chiều ngày 23 - 8 - 1945, Ủy ban khởi nghĩa ở Phan Rang cũng tiến hành bầu Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời thị xã Phan Rang do ông Nguyễn Khánh Tông - Đốc học trường Tư thực Phan Rang làm Chủ tịch, ông Trần Quang Diệu làm Phó Chủ tịch và ông Lê Hoàng Bút làm Thư ký.

Sau khi được thành lập, Ủy ban nhân dân thị trấn Tháp Chàm quyết định tiến hành một số nhiệm vụ quan trọng trước mắt:

- Tổ chức bộ máy chính quyền ở Tháp Chàm.
- Tổ chức các đoàn thể cứu quốc.
- Thành lập Ủy ban Việt Minh thị trấn Tháp Chàm.
- Thành lập đơn vị lực lượng vũ trang.

Từ ngày 22-8-1945 đến tháng 9-1945, thị trấn Tháp Chàm trở thành trung tâm chính trị của tỉnh Ninh Thuận. Các địa phương trong tỉnh về Tháp Chàm báo cáo tình hình và nhận những chỉ thị, chủ trương của chính quyền cách mạng và Việt Minh tỉnh.

Ngày 23-8-1945, tại Tháp Chàm, ta thành lập một đại đội Quân giải phóng (sau đổi là Vệ quốc quân có 3 phân đội (trung đội)) do đồng chí Trần Kỳ làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Lê Bút làm Chính trị viên. Đại đội 2 thành lập ở

Phan Rang, có 4 phân đội. Chỉ huy các phân đội do các cai, đội của lính bảo an cũ giác ngộ theo cách mạng. Vũ khí trang bị cho lực lượng này chủ yếu là thu được của địch. Các tổ chức vũ trang đầu tiên được thành lập ở thị trấn Tháp Chàm và thị xã Phan Rang được xem như tổ chức tiền thân của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm sau này.

Ngoài các đơn vị lực lượng vũ trang tập trung, tại các làng ở Phan Rang và Tháp Chàm đều thành lập một trung đội du kích vừa làm nhiệm vụ tham gia sản xuất, vừa tập luyện quân sự sẵn sàng chiến đấu. Một số làng như Bảo An, Văn Sơn, Tấn Tài... có đội du kích hoạt động khá mạnh lúc bấy giờ. Tại Phan Rang, ta còn thành lập một đội tự vệ nữ trên 20 người do đồng chí Hồ Tiểu Nga phụ trách, làm nhiệm vụ đưa đón cán bộ, bảo vệ an ninh trật tự...

Ngày 2-9-1945, Lễ độc lập được tổ chức trọng thể tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội. Chính phủ lâm thời ra mắt quốc dân. Trước cuộc mít tinh của hàng chục vạn đồng bào Thủ đô, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, trình trọng tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Ngày 2-9-1945 trở thành mốc son chói lọi trong lịch sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam.

Tại Phan Rang-Tháp Chàm, thực hiện lời kêu gọi của Việt Minh, hàng vạn đồng bào các dân tộc trong tỉnh tập trung về sân vận động Mỹ Đức dự mít tinh mừng Lễ độc lập của đất nước. Các đoàn người về dự đều trang bị cờ,

băng rôn khẩu hiệu và vừa đi vừa hô: “Nhiệt liệt chào mừng ngày Quốc khánh đầu tiên”, “Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa muôn năm”, “Hồ Chí Minh muôn năm”. Mở đầu buổi Lễ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Nguyễn Văn Nhu đọc diễn văn chào mừng ngày Quốc khánh đầu tiên của đất nước trong những tràng vỗ tay vang dậy. Đồng chí Lê Chương lên phát biểu ý kiến nói về ý nghĩa to lớn của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền, về uy tín lãnh tụ Hồ Chí Minh...

Để sớm ổn định tình hình, chiều ngày 2-9-1945, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh họp bàn và đề ra một số nhiệm vụ cấp bách trước mắt:

1. Triệt hạ tận gốc chính quyền bù nhìn tay sai thân Nhật, Pháp.

2. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích Mặt trận Việt Minh.

3. Xây dựng công an, tăng cường việc trị an.

4. Xây dựng và phát triển lực lượng dân quân du kích, vệ quốc đoàn, lập công binh xưởng.

5. Xét xử, tịch biên tài sản của bọn Việt gian bán nước.

6. Phát động nhân dân tăng gia sản xuất, lập kho cứu quốc dự trữ lúa gạo.

7. Mở lại trường học, chỉnh đốn lại y tế, giáo dục.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh, Tòa án nhân dân đã đưa ra xét xử những tên Việt gian có nhiều nợ máu với nhân dân. Phiên tòa

được tổ chức tại Xóm Động (nay là bến xe Phan Rang) với sự tham dự của hàng ngàn quần chúng. Bản án được thi hành ngay.¹

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam, đã phá tan hai tầng xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp và của phát xít Nhật kéo dài hơn 80 năm. Đồng thời lật nhào chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hàng ngàn năm. Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, nước ta từ một nước thuộc địa trở thành một nước độc lập dưới chế độ dân chủ, cộng hòa, nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người dân độc lập, tự do, làm chủ nước nhà.

Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Phan Rang-Tháp Chàm dưới sự lãnh đạo của Đảng và Việt Minh đã đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, xóa bỏ ách thống trị, áp bức của thực dân và phong kiến, bước vào thời kỳ xây dựng cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chính quyền nhân dân vừa mới được thành lập đã phải đương đầu với những khó khăn, thử thách rất nghiêm trọng. Đất nước bị các thế lực đế quốc, phản động bao vây và chống phá quyết liệt.

Cuối tháng 8-1945, theo thỏa thuận của Đồng Minh ở Hội nghị Potsdam, gần 20 vạn quân của Chính phủ Tưởng Giới Thạch ồ ạt kéo vào nước ta từ vĩ tuyến 16 trở ra làm nhiệm vụ

1. Có 7 tên Việt gian bị tuyên án tử hình: Ưng Phó, Quản Kính, Cừ Tiên, Lê Mạnh, Nguyễn Văn Như, Đoàn Ngọc Vân và Trần Đình Thống.

giải giáp quân đội Nhật. Quân của Tướng Giới Thạch vào Việt Nam còn nhằm thực hiện ý đồ tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Việt Minh, giúp bọn phản cách mạng Việt Nam đánh đổ chính quyền nhân dân, lập một chính phủ phản động làm tay sai cho chúng. Khi tiến quân vào Việt Nam, quân đội Tưởng đã kéo theo số người Việt phản động sống lưu vong ở Trung Quốc gồm lực lượng Việt Quốc (Việt Nam Quốc dân Đảng) và Việt Cách (Việt Nam Cách mạng đồng minh Hội) về nước chống phá cách mạng.

Ở miền Nam, ngoài việc lấy danh nghĩa quân Đồng Minh vào giải giáp quân Nhật từ vĩ tuyến 16 trở vào, quân đội Anh còn đồng lõa và giúp sức cho thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai. Ngày 23-9-1945, quân đội Pháp nổ súng đánh chiếm Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược Việt Nam lần thứ hai.

Cuối tháng 9-1945, một tiểu đoàn quân Anh đổ bộ lên Nha Trang, thả 1200 tên Pháp (bị quân đội Nhật bắt tập trung ngày đảo chính 9-3-1945) rồi trang bị lại vũ khí cho số quân Pháp này để cùng với quân Anh tổ chức đánh chiếm thành phố Nha Trang. Lúc này lính Nhật ở Cam Ranh, Đà Lạt còn khá đông². Tại Ninh Thuận, số lính Nhật phần đông đã rút vào Sài Gòn, nhưng sau theo lệnh của quân Anh, ngày 16-9-1945, quân Nhật với lực lượng gồm 4 trung đội (khoảng 180 tên) quay trở lại chờ quân Anh đến giải giáp.

2. Trên đất nước ta lúc này có khoảng 6 vạn quân Nhật đang chờ giải giáp. Một số quân Nhật đã thực hiện theo lệnh quân Anh, cầm súng cùng với quân Anh dọn đường cho quân Pháp mở rộng vùng chiếm đóng ở miền Nam.

Đối với tỉnh ta sau những ngày đầu giành chính quyền về tay nhân dân; để đào tạo cán bộ chỉ huy cho các đơn vị Vệ quốc đoàn và dân quân du kích, tháng 9-1945, tỉnh mở trường Quân sự tại Hoàng Cung (Trường Chính trị tỉnh hiện nay) nhằm tổ chức các khóa huấn luyện quân sự và chính trị, mỗi khóa từ 15 đến 20 ngày. Phụ trách giáo viên chính trị là đồng chí Lê Tự Nhiên; giáo viên quân sự do Khu ủy bố trí. Thị xã Phan Rang-Tháp Chàm cử nhiều cán bộ tham dự các khóa huấn luyện ở đây và trở thành cán bộ nòng cốt để xây dựng lực lượng vũ trang thị xã sau này.

Sau ngày tuyên bố độc lập, Chính phủ lâm thời đã nêu ra những việc cấp bách nhằm thực hiện ba nhiệm vụ lớn: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Ngày 25-11-1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị kháng chiến, kiến quốc, xác định nhiệm vụ chiến lược, nhiệm vụ trước mắt và những chính sách lớn để chỉ đạo hành động của toàn Đảng, toàn dân trong cuộc đấu tranh nhằm giữ vững độc lập, tự do, bảo vệ chế độ mới.

Chỉ thị đã nêu những nhiệm vụ chủ yếu, song rất cơ bản của nhân dân ta lúc này là:

1. Củng cố chính quyền cách mạng.
2. Chống thực dân Pháp xâm lược.
3. Bài trừ nội phản.
4. Cải thiện đời sống nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng và Chính phủ, nhân dân Phan Rang-Tháp Chàm hăng hái, phấn khởi bắt

tay vào xây dựng cuộc sống mới. Ngày 6-1-1946, cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa diễn ra sôi nổi trong cả nước. Nhân dân Phan Rang-Tháp Chàm hăng hái đi bỏ phiếu, phát huy quyền làm chủ của mình, tự do lựa chọn và bầu những đại biểu xứng đáng, thay mặt cho mình để gánh vác việc nước³. Nhân dân Phan Rang-Tháp Chàm còn tích cực tham gia các phong trào do Việt Minh tỉnh và các đoàn thể cứu quốc phát động: tăng gia sản xuất, tổ chức lớp bình dân học vụ, xóa mù chữ, hủ gạo cứu quốc. Đặc biệt, hưởng ứng thực hiện “Tuần lễ vàng”, nhân dân Phan Rang-Tháp Chàm tích cực ủng hộ vàng, đồ bạc, đồ đồng... cho chính quyền cách mạng. Những đồ đồng sau đó được chuyển cho công binh xưởng chế tạo vũ khí phục vụ kháng chiến; còn vàng, bạc được chuyển về Trung ương.

Thời gian này, quân Nhật trở lại Ninh Thuận có 4 trung đội, quân số khoảng 180 tên, chúng chia quân đóng ở hai nơi: 1 trung đội đóng quân tại nhà Duyvan (địa chủ Pháp, gần đập Lâm Cẩm, phường Bảo An) và 3 trung đội đóng quân tại trường Tiểu học Pháp-Việt (sau này gọi là trường Nam, nay là trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng). Bọn lính Nhật tỏ ra hống hách, đòi chính quyền cách mạng phải cung cấp lương thực, thực phẩm, phải bảo đảm an toàn cho chúng; bộ đội ta và nhân dân không được mang vũ khí. Những yêu sách trên của quân Nhật bị ta bác bỏ,

3. Kết quả đồng chí Trần Thi và ông Lưu Ai của tỉnh Ninh Thuận trúng cử đại biểu Quốc hội khóa I.

đồng thời buộc chúng phải tuân thủ các điều kiện của ta: muốn được cung cấp lương thực, thực phẩm phải báo rõ quân số, muốn đi đâu phải báo cáo với chính quyền cách mạng nếu muốn được bảo đảm an toàn. Trước thái độ kiên quyết của ta, quân Nhật phải chấp nhận. Với tư tưởng là đội quân thua trận, chờ quân Đồng Minh giải giáp để hồi hương nên quân Nhật không có hành động chống lại chính quyền và nhân dân.

Ngày 2-10-1945, một toán lính Nhật gồm 13 tên, từ Tháp Chàm đi lên Đà Lạt bằng đường bộ. Toán lính này đến cầu Tân Mỹ bị bộ đội ta chặn đánh, tiêu diệt (chỉ một tên chạy thoát về Tháp Chàm), thu toàn bộ vũ khí. Tuy biết đồng bọn bị tiêu diệt nhưng quân Nhật ở Phan Rang không dám phản ứng mạnh với ta, vì khi di chuyển chúng không báo cáo với chính quyền cách mạng. Ngày hôm đó số lính Nhật ở Tháp Chàm rút hết về Phan Rang.

Tình hình chiến sự các tỉnh tiếp giáp với Ninh Thuận ngày càng diễn ra ác liệt. Ta nhận định: quân Nhật ở Phan Rang sẽ sẵn sàng tiếp tay với quân Anh-Pháp để đánh chiếm Ninh Thuận và quyết định phải tiêu diệt quân Nhật trước khi quân Anh-Pháp kéo đến. Ta có một đại đội ở Phan Rang cùng lực lượng dân quân, du kích tiến đánh quân Nhật tại trường Tiểu học Pháp-Việt. Lực lượng Vệ quốc đoàn của Tháp Chàm làm nhiệm vụ yểm trợ. Trên 200 dân quân (chủ yếu là lực lượng của các làng ở Tân Tài, Đạo Long, Phủ Thành, Mỹ Đức, Dur Khánh) tham gia trận đánh.

Khoảng 4 giờ sáng ngày 10-11-1945, 3 tiếng súng và tiếng keng nổi lên làm hiệu lệnh tấn công. Ở hướng chủ yếu của công vào, lực lượng dân quân Tấn Tài (khoảng 20 người) xung phong vào nhưng bị hỏa lực của quân Nhật chặn lại. Ở hướng thứ yếu phía sau cổng chính (hướng Bắc) dân quân Du Khánh xung phong vượt qua hàng rào, cũng bị hỏa lực của địch khổng chế nên không tiến lên được. Quân Nhật tập trung lực lượng và hỏa lực từ súng đại liên, súng trung liên chặn đứng các đợt tấn công của ta; lực lượng ta do thương vong nhiều nên phải rút lui. Khi trời sáng, quân Nhật phản công đánh ra phía Bắc và Tây Bắc, chiếm Nhà Dây thép (nay là Công ty Viễn thông Ninh Thuận), Sở Lục bộ (nay là cơ quan Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm); phía Nam, chúng chiếm chợ Phan Rang. Lúc này, một bộ phận nhân dân ở Phan Rang được lệnh tản cư để tránh sự trả thù của quân Nhật. Qua trận đánh đầu tiên, lực lượng ta thiệt hại khá nhiều.

Sáng hôm sau, ta quyết định đưa lực lượng Vệ quốc đoàn ở Tháp Chàm chi viện cho trận đánh. Sau khi bố trí lực lượng, lực lượng của Vệ quốc đoàn tiến đánh quân Nhật. Cũng vào thời gian này, Chi đội 3 Quân giải phóng (quân số tương đương một tiểu đoàn) do đồng chí Nam Long chỉ huy, trên đường từ Bình Thuận ra Khánh Hòa, đã dừng lại ở Phan Rang để đánh Nhật. Cùng lúc, một phân đội (trung đội) Lê Trung Đình (Quảng Ngãi) từ Nam Bộ rút ra cũng được tăng cường phối hợp để tiêu diệt quân Nhật tại Phan Rang.

Lực lượng ta lúc này hơn hẳn lực lượng địch về số lượng. Sau thất bại ban đầu, ta rút kinh nghiệm, tổ chức lực lượng thành 3 mũi tiến đánh, từng bước khép vòng vây, tiêu diệt một số địch. Sau 5 ngày giao tranh, quân Nhật chỉ còn giữ được khu Dinh sứ và củng cố lực lượng chống trả.

Nhằm tăng cường hỏa lực để sớm tiêu diệt quân Nhật, ta đưa từ làng Vạn Phước đến một súng phòng không 25mm trước đó thu được từ chiếc tàu chiến Nhật bị đắm ở vùng biển giữa Cà Ná và La Gàn. Súng được đặt gần Tòa sứ, cách quân Nhật 300 mét. Sau khi bắn được 3 phát thì súng hỏng. Trong 3 phát đạn, có một phát trúng mái nhà làm vỡ một mảng. Quân Nhật trong thế bị bao vây, đạn dược, lương thực không được tiếp tế, quân số bị tiêu hao, nay lại bị uy hiếp bằng đạn pháo nên tinh thần càng dao động mạnh. Để tránh bị tiêu diệt, ngay trong đêm toàn bộ quân Nhật bí mật vượt qua sông Dinh, nhằm hướng Tây Nam rút quân. Quân Nhật trên đường rút chạy bị lực lượng ta truy kích và tiêu diệt ở rừng Xoài, chỉ một số tên sống sót chạy lên Đà Lạt.

Trận đánh Nhật ở Phan Rang tuy có nhiều thương vong nhưng đã thể hiện tinh thần chiến đấu, quyết tâm tiêu diệt địch của lực lượng vũ trang, dân quân du kích và của nhân dân Phan Rang-Tháp Chàm⁴. Việc đuổi được quân Nhật ra khỏi Phan Rang, ta đã làm thất bại âm mưu của quân Anh-

4. 50 chiến sỹ bộ đội Nam Tiến của Chi đội Nam Long, gần 30 chiến sỹ của Trung đội Lê Trung Đình, 27 dân quân làng Dư Khánh và 11 dân quân làng Bảo An đã anh dũng hy sinh.

Pháp dùng quân Nhật tiếp tay cho chúng tiến hành đánh chiếm Phan Rang-Tháp Chàm và tỉnh Ninh Thuận; loại bỏ được tàn quân Nhật để tập trung lực lượng chuẩn bị chống thực dân Pháp xâm lược.

Sau khi giành được chính quyền, bắt tay vào việc xây dựng cuộc sống mới chưa được bao lâu thì thực dân Pháp đem quân trở lại xâm chiếm Phan Rang-Tháp Chàm. Lực lượng vũ trang cùng với nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, anh dũng đứng lên tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Sau khi đánh chiếm Sài Gòn và các tỉnh miền Tây Nam Bộ, mục tiêu của thực dân Pháp là mở các cuộc tiến công đánh chiếm các tỉnh Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Cuối tháng 1-1946, đồng thời với việc hành quân đánh chiếm các tỉnh miền Tây Nam Bộ còn lại, quân Pháp mở cuộc hành quân Gò đánh chiếm các tỉnh Nam Trung Bộ. Cuộc hành quân gồm 15.000 quân, có xe tăng, hải quân và không quân do tướng Locolét chỉ huy. Địch chia thành hai cánh quân lớn: cánh thứ nhất xuất phát từ Biên Hòa đánh lên Di Linh, Đà Lạt, xuống Phan Rang, Nha Trang và một mũi đánh vào Phan Thiết; cánh thứ hai xuất phát từ Buôn Mê Thuộc theo đường 21 tiến xuống Ninh Hòa, từ Ninh Hòa vào phối hợp với cánh quân từ Phan Rang ra đánh chiếm Nha Trang, sau đó đánh chiếm Vạn Giã, đèo Cả.

Sau khi đánh chiếm Đà Lạt, phá vỡ tuyến phòng thủ Trại Mát, Phi Nôm, ngày 28-1-1946, quân Pháp tiến thẳng xuống Phan Rang-Tháp Chàm theo đường 11(nay là quốc

lộ 27). Trên đường quân Pháp tiến quân, lực lượng ta có chặn đánh lẻ tẻ nhưng không đạt kết quả nên quân Pháp vượt qua dễ dàng (cầu Tân Mỹ ta không kịp phá). Vào khoảng 8 giờ sáng ngày 28-1-1946, quân Pháp tiến đến Phan Rang-Tháp Chàm. Do địch tiến rất nhanh bằng xe cơ giới (quân Pháp dùng thủ đoạn nghi binh bằng cách dùng cờ đỏ sao vàng của ta cắm trên xe) nên ta bị bất ngờ. Do đó khi quân Pháp đánh chiếm Phan Rang, nhân dân và nhiều cơ quan của tỉnh mới chuyển khỏi thị xã. Cơ quan Việt Minh tỉnh và thị xã rút khỏi Phan Rang và chuyển về làng Vạn Phước, còn Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh chuyển lên làng Bình Chánh (rừng lớn).

Sau khi đánh chiếm Phan Rang-Tháp Chàm, Pháp cho quân chiếm đóng một số vị trí quan trọng trong thị xã, sau đó tổ chức thành hai cánh quân, một cánh tiến về hướng Nam. Tại cầu Phú Quý, tổ quân giới và du kích Phú Quý dùng mìn tự tạo đánh lật chiếc xe đi đầu, diệt một tiểu đội địch. Khi tiến quân đến Cà Ná, quân Pháp bị phân đội Vệ quốc đoàn do đồng chí Trương Văn Ly chỉ huy bố trí chặn đánh diệt một số tên và rút khỏi vòng vây của địch an toàn.

Trước ưu thế về lực lượng, phương tiện và vũ khí, quân Pháp nhanh chóng đánh chiếm một số vị trí xung yếu, các trục đường giao thông quan trọng của tỉnh Ninh Thuận. Lực lượng vũ trang của tỉnh chỉ chống cự được một thời gian ngắn sau đó phải rút lui để bảo toàn lực lượng và chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến lâu dài.

Những ngày đầu đánh chiếm Tháp Chàm, quân Pháp đặt Sở chỉ huy tại nhà tên Pha-rét (đối diện Bưu điện Tháp Chàm ngày nay), lực lượng cơ giới đóng tại Sở Canh nông (nay là Bệnh xá Quân y tỉnh) và ga Tháp Chàm; đặt bót gác hai đầu cầu Móng. Tại Phan Rang, quân Pháp chiếm đóng các vị trí quan trọng như Tòa sứ, đồn lính Khố xanh, các công sở... Thực dân Pháp thực hiện chính sách chiêu an nhằm mua chuộc tay sai cũ; kêu gọi binh lính, công chức cũ trở lại làm việc cho Pháp sẽ được trả lương cao. Địch cho rải truyền đơn, dán cáo thị kêu gọi dân chúng thị xã chạy lánh giặc sớm hồi cư. Nhân dân vẫn thực hiện chủ trương bất hợp tác, ở lại nơi tản cư và được bà con vùng tản cư giúp đỡ, đùm bọc tận tình. Tuy nhiên, thời gian sau Việt Minh tỉnh chủ trương cho nhân dân thị xã lần lượt hồi cư, đồng thời tổ chức cho cán bộ Việt Minh trà trộn với dân về sống hợp pháp ngay trong lòng địch để hoạt động xây dựng lực lượng, khôi phục phong trào cách mạng. Vì vậy, tuy bị chiếm đóng nhưng Ủy ban Việt Minh, các đoàn thể, dân quân du kích của thị xã vẫn bám trụ hoạt động.

Lực lượng du kích và các đội trừ gian đẩy mạnh hoạt động, tiến hành đánh địch khi chúng tổ chức càn quét, lùng sục... Du kích Dư Khánh, Văn Sơn tiến hành phá hoại cầu cống, tổ chức phục kích tiêu diệt địch khi đi lại trên đường Phan Rang-Ninh Chữ, gây cho chúng nhiều thiệt hại. Sau đó, mỗi lần đi lại đoạn đường này, bọn lính Pháp bắt dân ngồi lên xe làm lá chắn sống để du kích không chặn đánh vì sợ liên lụy đến tính mạng của nhân dân. Ban ám sát của thị xã tăng cường hoạt động ở các làng. Những tên

Việt gian muốn cộng tác với giặc cũng phải lo sợ; nhiều tên tổng trưởng, lý trưởng cũ chạy sơ tán cùng nhân dân không dám về làm việc lại cho Pháp.

Chấp hành chủ trương của Ủy ban kháng chiến hành chính Trung Bộ, để đáp ứng tình hình thực tế của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, các tỉnh thực hiện việc bỏ các tổng, thành lập đơn vị hành chính cấp huyện. Tỉnh Ninh Thuận tiến hành thành lập ba huyện:

Huyện Ninh Sơn (gồm các tổng cũ: É Lâm Thượng, É Lâm Hạ, Tà Dương, Đắc Nhơn (kể cả Tháp Chàm)).

Huyện Ninh Hải Hạ (gồm các tổng cũ: Mỹ Tường, Kinh Dinh (kể cả Phan Rang)).

Huyện Ninh Hải Thượng (gồm các tổng cũ: Vạn Phước, Phú Quý và An Phước).

Dưới các huyện vẫn giữ nguyên các làng như cũ.

Ninh Thuận lúc này xa sự chỉ đạo của Trung ương, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, do thiếu cảnh giác đã ký hiệp ước địa phương với quân Pháp có những quy định không có lợi cho ta⁵. Địch nắm được thực lực của ta, nhất là một số cán bộ của ta tin rằng Pháp đã nghiêm chỉnh thi hành các điều đã ký nên dẫn đến mất cảnh giác, tạo điều kiện cho địch bất ngờ tiến công tiêu diệt lực lượng của ta.

5. Nội dung chính của Hiệp ước: lực lượng vũ trang ta và Pháp giữ nguyên vị trí cũ; hai bên không tấn công nhau; đóng cọc chia ranh giới; lực lượng ta không được mang vũ khí khi đi lại giữa các vùng. Ta cho Pháp đi lại các trục giao thông chính. Pháp được quyền đến các vùng do ta kiểm soát...

Ngày 5-5-1946, Pháp bí mật cho quân bao vây làng La Chữ (nay thuộc xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước), nơi Ủy ban cách mạng lâm thời tỉnh đóng và bắt toàn bộ cán bộ, nhân viên của cơ quan này. Đồng chí Nguyễn Văn Nhu-Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh đang họp ở Đá Trắng nghe tin vội quay về phản đối Pháp. Đồng chí vừa đến cầu Mông Đức liền bị quân Pháp bắt đưa về Phan Rang và sau đó xử bắn cùng đồng chí Võ Giới Sơn.

Sáng ngày 7-5-1946, Pháp sử dụng lực lượng khoảng ba tiểu đoàn chia thành ba cánh quân, có máy bay yểm trợ tiến công vào toàn bộ tuyến bố trí của quân ta. Cánh thứ nhất từ đường 11, vượt qua đập Nha Trinh đánh vào làng Phước An, Quy Hậu, Trung Thành; một cánh từ Hòa Trinh đánh vào Mông Đức, Cà Thé và tiến về Đá Trắng; cánh chính diện từ Tháp Chàm qua Phước Đồng, vượt cầu Đá đánh vào Đá Trắng.

Tất cả các hướng tiến công của địch đều bị lực lượng của ta chặn đánh. Trong ngày 7-5-1946, lực lượng của Chi đội 2 liên tiếp chặn đánh địch trên tất cả các hướng, tiêu diệt một số tên rồi rút lui an toàn, bảo vệ lực lượng.

Trước sự tiến công của địch, tại Sở chỉ huy, các đồng chí lãnh đạo lực lượng quân sự của tỉnh chưa có phương án và biện pháp đối phó thích hợp, ra lệnh giải tán lực lượng, chôn vũ khí, phân tán về địa phương. Một số cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang được phân tán về các thôn Tân Thành, Hải Chử, Đông Giang, Tây Giang, Phú Thọ để tránh địch truy lùng. Ở các làng của thị xã Phan Rang-Tháp Chàm, Ủy ban

Việt Minh, Ủy ban cách mạng, các đoàn thể và dân quân du kích đẩy mạnh các hoạt động. Khi bộ đội về làng được cán bộ lãnh đạo địa phương giúp đỡ, đem gởi từng gia đình trong dân. Cán bộ và chiến sỹ về ở các làng được nhân dân nuôi giấu và bảo vệ cho đến ngày có lệnh tập trung trở lại. Nhờ vậy địch không phát hiện và bắt được một đồng chí nào của ta. Tuy địch chiếm đóng nhưng nhiều cơ sở cách mạng của thị xã vẫn bí mật hoạt động.

Quân Pháp đánh chiếm Ninh Thuận đã gây cho lực lượng cách mạng nhiều tổn thất; một bộ phận không nhỏ cán bộ, chiến sỹ và nhân dân tử ra hoang mang, dao động; phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân Ninh Thuận nói chung và Phan Rang-Tháp Chàm nói riêng gặp nhiều khó khăn do chưa có sự lãnh đạo thống nhất của Đảng; phần lớn lực lượng vũ trang bị tan rã chưa khôi phục được. Trước tình thế đó, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh đã bắt liên lạc, cùng nhau bàn bạc thống nhất chủ trương, biện pháp lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Đầu tháng 6-1946, các đồng chí Trần Nguyên Mẫn, Nguyễn Đồi...từ vùng tự do trở về cùng các đồng chí Nguyễn Thế Lâm, Lâm Hồng Phấn, Trương Chí Cương được Xứ ủy và Ủy ban nhân dân (hành chánh) Trung Bộ cử vào tăng cường cho Ninh Thuận. Các đồng chí mới vào cùng với các đồng chí Trần Quỳnh, Trần Thi, Lê Tự Nhiên... triệu tập cuộc họp tại ấp Thuận Lợi (tức ấp Càn Khôn, Vạn Phước, nay thuộc xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước) để đánh giá tình hình, đồng thời đề ra một chủ trương đó là:

- Bầu Tỉnh ủy lâm thời, bầu Ủy ban Việt Minh và Ủy ban hành chính tỉnh.

- Xây dựng lại lực lượng vũ trang, thành lập Trung đoàn 81 và lập chiến khu.

- Đẩy mạnh hoạt động quân sự, tiêu hao, gây rối nội bộ địch; trừ gian và chuẩn bị phát động quần chúng nổi dậy.

- Tổ chức các đơn vị hành chính, lập ban cán sự đảng, Ủy ban Việt Minh ở các đơn vị hành chính cơ sở.

Hội nghị đã bầu Tỉnh ủy lâm thời do đồng chí Trần Quỳnh làm Bí thư, đồng chí Trương Chí Cương làm Phó Bí thư⁶.

Toàn tỉnh lúc này được chia thành 6 khu hành chính (tương đương 6 huyện), trong đó Khu 5 bao gồm Phan Rang (gồm Tấn Tài A, Tấn Tài B, Đạo Long, Mỹ Hương, Kinh Dinh, Tấn Lộc, Tân Hội, Thành Hải), và Tháp Chàm (gồm Bảo An, Đô Vinh, Mỹ Đức, Phước Đức) do đồng chí Trương Văn Hoàn (Lý) phụ trách chung, đồng chí Vinh phụ trách Việt Minh, đồng chí Võ Thành Hay làm phái viên hành chính và đồng chí Nguyễn Văn Vương phụ trách quân sự. Đầu năm 1947, đồng chí Trương Văn Hoàn chuyển lên Lâm Viên, đồng chí Lê Văn Hiến thay. Ban cán sự Đảng được thành lập và đồng chí Lê Văn Hiến làm Bí thư.

Những nhiệm vụ được xác định tại cuộc họp ở ấp Thuận Lợi có tầm quan trọng to lớn, nó góp phần nhanh

6. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975). Sđd. Trang 122.

chóng củng cố, ổn định lại tình hình đang gặp khó khăn, đưa phong trào kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của quân và dân Ninh Thuận có bước phát triển mạnh mẽ hơn.

Sau một thời gian củng cố, xây dựng lực lượng, Tỉnh ủy quyết định phát động toàn tỉnh nổi dậy lần thứ hai vào đêm 24-7-1946. Tại thị xã Phan Rang-Tháp Chàm, một số đơn vị vũ trang của tỉnh phối hợp cùng du kích địa phương tấn công đồn Phú Thọ, chiếm giữ các trục giao thông, bao vây các đồn, bót của địch; một bộ phận bộ đội cùng công an, du kích bám trụ một số điểm trong nội thị tổ chức quấy rối địch. Phối hợp với hoạt động của lực lượng vũ trang, nhân dân nhất tề hưởng ứng nổi trống, gõ mõ, gõ thùng thiếc vang dậy nhằm uy hiếp tinh thần địch. Tinh thần bọn tề, điệp tay sai vô cùng hoang mang. Bộ máy tề, điệp bị giải tán, một số tên ngoan cố, gian ác bị tiêu diệt; con dấu, giấy tờ, sổ sách ta tịch thu và thiêu hủy. Trong các ngày hôm sau, nhân dân trong thị xã không họp chợ, không chạy xe, nhiều nhà đóng cửa, không đi lại, học sinh không đến trường. Cờ đỏ sao vàng được dựng cắm trên nóc chùa Ông và nhiều địa điểm khác. Truyền đơn được rải khắp nơi tố cáo tội ác thực dân Pháp và tay sai, kêu gọi nhân dân bất hợp tác với giặc. Một số nơi như Văn Sơn, Mỹ Đức, Phước Đức ta thành lập lại chính quyền, có tổ chức Đảng và Việt Minh lãnh đạo.

Đầu năm 1947, phong trào kháng chiến của thị xã Phan Rang - Tháp Chàm có bước phát triển. Ban cán sự Đảng Khu V và Việt Minh tăng cường chỉ đạo gây dựng cơ sở,

củng cố các đoàn thể, tổ chức lực lượng dân quân du kích⁷, tự vệ, phát triển đảng viên, xây dựng chi bộ cơ sở; tích cực chuẩn bị về mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài.

Trên địa bàn Ninh Thuận lúc bấy giờ lực lượng quân Pháp có khoảng 700 tên, 200 lính bảo an và trên 1.000 quân các loại. Đến năm 1948, địch cho đóng nhiều đồn, bót khắp cả tỉnh; tiến hành rào làng, tổ chức các đợt càn quét, thực hiện từng bước dồn dân nhằm bao vây, cô lập lực lượng kháng chiến.

Tháng 4-1947, theo chủ trương của Tỉnh ủy, tất cả các khu đổi thành vùng. Ban cán sự Đảng của khu đổi thành Vùng ủy. Vùng ủy vùng 5 (thị xã Phan Rang-Tháp Chàm) được thành lập gồm 5 đồng chí do đồng chí Lê Văn Hiến làm Bí thư Vùng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến vùng 5. Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với cơ sở, Vùng ủy phân công đồng chí Võ Thị Xuân Lan làm Bí thư Chi bộ phường Kinh Dinh, đồng chí Đinh Quý An làm Bí thư Chi bộ ghép phường Bảo An và ga xe lửa Tháp Chàm. Thành lập thêm 2 chi bộ ghép: Chi bộ Phước Đức-Mỹ Đức do đồng chí Lê Xuân Mai (Bí danh Tòng, Thiện, Thanh Long) làm Bí thư và Chi bộ Tấn Tài B và Đạo Long do đồng chí Nguyễn Văn Hữu làm Bí thư.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Vùng ủy, phong trào kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân Phan Rang - Tháp Chàm từng bước được củng cố và phát triển đi lên.

7. Tháng 7-1947, tỉnh tăng cường đồng chí La Nhật Mỹ về phụ trách du kích vùng 5.

Vùng ủy vùng 5 đã chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động vũ trang. Lực lượng du kích phối hợp cùng lực lượng của Trung đoàn 81 tổ chức đánh đồn, phục kích, chống càn quét, trừ gian... gây cho địch nhiều thiệt hại.

Ngày 13-1-1947, một đơn vị của Trung đoàn 81 phối hợp cùng du kích đánh đồn địch ở Đông Ba (nay thuộc phường Mỹ Đông) diệt 6 tên địch, trong đó có tên quan hai Mau-ri-en và làm bị thương 15 tên khác.

Đêm ngày 9-3-1947, du kích tập kích đồn Văn Sơn diệt 2 tên và làm bị thương một số tên.

Ngày 26-3-1947, bộ đội và du kích đánh vào Tháp Chàm diệt 11 tên, trong đó có 4 lính Pháp.

Ngày 6-5-1947, một tổ du kích đột nhập vào đềnô Tháp Chàm, dùng thuốc nổ phá hủy 6 máy tiện và một kho chứa hàng của địch.

Ngày 5-7-1947, lực lượng du kích lại đột nhập vào Tháp Chàm phá hủy một kho xăng dầu của địch.

Ngày 13-5-1947, ta tổ chức quấy rối địch chung quanh khu vực cầu Móng, cắt trên 1.000 mét dây điện thoại của địch.

Ngày 18-8-1947, du kích đột nhập vào Phan Rang đốt cháy 2 nhà máy gạo của địch.

Trong tháng 5-1947, Pháp mở các trận càn vào vùng Mỹ Đức, nơi chúng cho là cơ quan lãnh đạo vùng 5 đang đóng ở đây. Lực lượng du kích phối hợp cùng bộ đội và

với sự giúp đỡ của nhân dân tổ chức bám trụ đánh địch, đánh bại các trận càn của chúng. Tuy nhiên, để bảo toàn lực lượng, Vùng ủy và lực lượng của ta đã rút qua Thuận Hòa, sau đó chuyển về vùng Văn Sơn.

Vào cuối năm 1947, lực lượng vũ trang vùng 5 đã bắt đầu các trận đánh tiêu diệt đồn địch. Ngày 7-11-1947, bộ đội tập kích đồn địch ở Phú Thọ diệt 59 tên, thu 15 súng trường và nhiều đồ quân dụng. Tiếp đó, ngày 16-11-1947, ta tập kích một đồn địch ở Tháp Chàm, diệt 2 tên.

Bước vào năm 1948, khi chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” bị thất bại, thực dân Pháp chuyển sang “đánh kéo dài”, ráo riết thực hiện chính sách “dùng người Việt đánh người Việt”, “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”, rải quân để bình định, củng cố các vùng chiếm đóng của chúng ở Nam Bộ, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Bình Trị Thiên và Bắc Bộ, thực thi chiến lược “Chiến tranh tổng lực” nhằm đánh bại cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

Tại Ninh Thuận, địch tiến hành xây dựng cứ điểm dày đặc. Đến cuối năm 1948, trên toàn tỉnh, địch xây dựng 96 đồn và 359 tháp canh. Chúng ra sức dồn dân, càn quét, bó ráp bên ngoài, kiểm soát chặt chẽ bên trong; tăng cường lực lượng quân đội và chính quyền cơ sở; ngăn chặn, phong tỏa việc tiếp tế của ta. Lực lượng quân sự của địch ở Ninh Thuận lúc này thuộc Chi khu Nha Trang, gồm 4 Tiểu khu: Tháp Chàm, Đồng Mé, Phan Rang và Ninh Chữ, quân số lên tới 3.000 tên (trong đó có trên 1.000 lính Âu-Phi). Đến cuối năm 1948, địch đã cơ bản hoàn thành kế hoạch bình

định nông thôn Ninh Thuận. Chúng kiểm soát 110.000/120.000 ngàn dân.

Để kiện toàn bộ máy hành chính các cấp, tạo thuận lợi cho việc chỉ đạo kháng chiến, tháng 8-1948, tỉnh Ninh Thuận bỏ Vùng, thành lập 4 huyện, thị: Thuận Nam, Thuận Bắc, An Phước và thị xã Phan Rang-Tháp Chàm. Huyện Cam Ranh giao về tỉnh Khánh Hòa. Đồng thời, Tỉnh ủy Ninh Thuận chủ trương rút dân quân, du kích ở cấp xã lên để xây dựng lực lượng vũ trang cấp huyện, thị và thành lập huyện, thị đội trong tỉnh. Thị đội Phan Rang-Tháp Chàm được thành lập vào ngày 21-8-1948. Như vậy, ngày 21-8-1948 cũng được xác định là ngày thành lập lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang-Tháp Chàm⁸.

Ngày 20-10-1948, để thống nhất sự chỉ đạo, chỉ huy các tỉnh Nam Trung Bộ, ta sáp nhập Khu V, Khu VI và Khu XV thành Liên Khu V. Đối với các tỉnh cực Nam Trung Bộ, Liên Khu V chỉ đạo sắp xếp lại các đơn vị vũ trang, thực hiện phương châm chiến lược chiến tranh du kích, đẩy mạnh hỗ trợ, phối hợp giữa các tỉnh, tăng cường lực lượng cho Ninh Thuận và Lâm Đồng; sáp nhập 2 Trung đoàn 81,82 thành Liên Trung đoàn 81,82 chịu trách nhiệm về quân sự trên toàn chiến trường 4 tỉnh cực Nam Trung Bộ.

Trong thời điểm này lãnh đạo ta đã phạm một số sai lầm đó là chủ trương rút lực lượng du kích xã lên xây dựng các đội du kích tập trung các vùng, thành lập đại đội

8. Quân Khu V quyết định công nhận ngày 21-8-1948 là Ngày truyền thống của Lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

ơ động của tỉnh, làm cho du kích tại cơ sở bị mỏng, bị hẫng hụt. Trung đoàn thì nặng lo việc sáp nhập thành liên trung đoàn, lo bố trí lại lực lượng, chưa tập trung chỉ đạo hoạt động chống lại âm mưu bình định lấn chiếm của địch. Hoạt động vũ trang có lúc tiến hành rời rạc, chưa phối hợp chặt chẽ với phong trào đấu tranh của quần chúng, địch có điều kiện tăng cường khủng bố, kìm kẹp nhân dân.

Nhằm chống lại âm mưu của địch bao vây, cô lập lực lượng kháng chiến với quần chúng nhân dân, Tỉnh ủy Ninh Thuận chủ trương “Tiến về làng” qua đó bám đất, bám dân, gây dựng lại lực lượng và cơ sở cách mạng. Chấp hành sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm đề ra nhiệm vụ: phát động phong trào chiến tranh du kích, củng cố các đoàn thể quần chúng; ra sức củng cố, phát triển và bảo vệ cơ sở cách mạng; đẩy mạnh công tác dân vận, tập trung vào đối tượng tề, điệp của địch. Du kích thị xã và Đội Tiên phong cử từng tổ, từng người về các phường, xã gây dựng cơ sở, củng cố phong trào và cùng phối hợp đánh địch. Địa bàn hoạt động mạnh nhất là các phường Bảo An và Đô Vinh. Có trận lực lượng du kích đánh đổ 15 trụ điện từ Phước Đức đến Phú Thành, làm thị xã mất điện trong nhiều ngày liền. Hoạt động diệt ác, trừ gian cũng được đẩy mạnh. Một số tên Việt gian có hành động chống phá cách mạng, đàn áp nhân dân như Lý Quới, Đội Phương...lần lượt bị ta tiêu diệt, qua đó làm cho những tên tay sai của Pháp hoang mang, lo sợ.

Du kích không chỉ hoạt động ở vùng ven, chung quanh đồn, bót địch mà ngay cả trong nội thị, làm cho địch luôn

bị động đối phó. Sở dĩ du kích bám địa bàn, bám dân đẩy mạnh hoạt động là vì biết dựa vào nhân dân, được nhân dân nuôi giấu, bảo vệ. Một số khu vực như Bảo An, Nhơn Sơn, Văn Sơn, Xóm Bánh... nhân dân tự đào hầm bí mật để che giấu cán bộ, bộ đội và du kích bám trụ hoạt động.

Do đẩy mạnh công tác binh vận, địch vận, xây dựng cơ sở cách mạng trong hàng ngũ của địch, ta đã vận động giác ngộ chị Châu-thư ký đánh máy cho tên tỉnh trưởng bù nhìn và anh Vĩnh-nhân viên phòng Nhì của Pháp trở thành cơ sở mật, cung cấp cho ta nhiều tin quan trọng. Chị Nguyễn Thị Trọng - một giáo dân Công giáo ở làng Tấn Tài làm thư ký cho Mặt trận quốc gia bù nhìn, thuyết phục người yêu là Đại úy Tạ Xuân Ngọc-Đồn trưởng đồn Hòa Trinh đồng ý giao đồn cho cách mạng. Nhưng do mắt cảnh giác nên việc tổ chức bị lộ bí mật; tên Lâm Quang Thành - nhân viên phòng Nhì của Pháp, báo cho Pháp biết và đưa quân bao vây đồn Hòa Trinh, bắt Đại úy Tạ Xuân Ngọc⁹ và chị Nguyễn Thị Trọng.

II. Vừa xây dựng lực lượng, vừa đẩy mạnh vũ trang tiêu hao sinh lực địch, bảo vệ cơ quan lãnh đạo thành phố (1949 – 1951)

Nhằm thống nhất lãnh đạo lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, được sự thống nhất của tỉnh, ngày 19-5- 1949, Đại đội du kích thị xã và Đại đội Tiên phong được sáp nhập thành Đại đội cảm tử do đồng chí Nguyễn Thúc Khôi làm Đại đội trưởng và đồng chí La

9. Đại úy Tạ Xuân Ngọc bị Pháp cầm tù và trao trả cho ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Nhật Mỹ làm Chính trị viên; lực lượng du kích thị xã vẫn được duy trì và cùng phối hợp hoạt động.

Nhằm hỗ trợ cho các hoạt động trong vùng nội thị, tháng 11-1949, Thị đội Phan Rang-Tháp Chàm tổ chức đánh đồn Tân Hội (nay là thôn Tân Hội, xã Thành Hải). Đồn này nằm ở vùng đồng bào Công giáo do một trung đội lính tay sai đóng giữ làm nhiệm vụ ngăn chặn, không chế con đường ta xâm nhập vào thị xã từ hướng Bắc. Trước đó ta đã giác ngộ được một lính trong đồn tình nguyện làm nội ứng khi ta đánh vào đây. Đến phiên gác của người lính này, ta đã đưa 6 đội viên cầm tử bí mật đột nhập vào trong đồn và đồng loạt nổ súng. Kết quả, ta tiêu diệt trung đội địch (chỉ một tên chạy thoát), thu 1 súng trung liên, 3 súng tiểu liên, 21 súng trường. Đây là lần đầu tiên lực lượng vũ trang thị xã tiêu diệt một đồn địch do một trung đội đóng giữ. Chiến thắng này đã có tác dụng tốt cho công tác vận động giáo dân vùng Tân Hội, Cà Đú, Hộ Diêm, từ đó ta mở hành lang vào thị xã có nhiều thuận lợi hơn.

Khi trở lại xâm lược, quân Pháp dùng mọi thủ đoạn nhằm tiêu diệt hoặc đánh bật lực lượng cách mạng ra khỏi thị xã Phan Rang - Tháp Chàm với quyết tâm biến thị xã thành hậu phương an toàn của chúng. Trước tình hình đó, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm sớm nhận thấy vị trí quan trọng của núi Cà Đú nên đã tiến hành xây dựng nơi đây thành căn cứ kháng chiến chống Pháp của quân và dân thị xã Phan Rang-Tháp Chàm.

Núi Cà Đú có đỉnh cao 319 mét, chu vi khoảng 10 km, cách trung tâm thị xã Phan Rang-Tháp Chàm 4 km về phía Bắc. Chân núi về phía Bắc giáp Đầm Nai và thôn Cà Đú, phía Tây giáp quốc lộ 1A, phía Đông giáp thôn Du Khánh, phía Nam có đường từ cảng biển Ninh Chữ đến quốc lộ 1A (nay là tỉnh lộ 704). Núi nằm ở vùng trũng trải, độc lập nhưng gần các vùng dân cư, gần đường tiếp tế. Núi có hang sâu, rộng do nhiều tầng đá lớn chồng chất lên nhau, địa thế hiểm trở; là đài quan sát tự nhiên dễ phát hiện địch. Ngày trước, quân khởi nghĩa Cần Vương đã lấy núi Cà Đú làm căn cứ kháng chiến chống Pháp xâm lược. Từ giữa năm 1948, để bảo toàn lực lượng, cơ quan lãnh đạo và lực lượng kháng chiến của thị xã Phan Rang-Tháp Chàm lần lượt chuyển lên căn cứ núi Cà Đú. Quân Pháp biết núi Cà Đú là nơi trú ẩn của cơ quan lãnh đạo và lực lượng kháng chiến của thị xã nên tìm mọi cách tiêu diệt lực lượng của ta ở đây. Chúng liên tục tổ chức các cuộc càn quét, ném bom, pháo kích; đồng thời tổ chức bao vây, truy lùng nhằm cắt đứt liên lạc và tiếp tế của nhân dân với lực lượng kháng chiến ở núi Cà Đú... nhưng đều bị thất bại. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược của quân và dân Phan Rang-Tháp Chàm đã diễn ra một số trận đánh tiêu biểu ở núi Cà Đú:

- Ngày 19-5-1948, nhân lúc ta tổ chức lễ kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân Pháp bí mật tổ chức tập kích nhưng bị lực lượng ta phát hiện và đánh trả, diệt 9 tên.

- Nhân ngày Quốc khánh 2-9-1949, quân Pháp tổ chức tập kích vào cơ quan Thị đội nhưng đã bị Đội cảm tử của

ta đánh trả quyết liệt, diệt 13 tên, làm bị thương 17 tên, ta thu một số vũ khí.

- Ngày 18-9-1949, địch tập trung một lực lượng lớn tổ chức bao vây và càn lên núi Cà Đú. Cũng vào thời gian này, một bộ phận của Tiểu đoàn 89 do đồng chí Phạm Niên chỉ huy từ phía Nam hành quân ra phía Bắc, đang tạm trú quân trên núi Cà Đú, đã phối hợp với lực lượng vũ trang thị xã tổ chức đánh địch. Kết quả ta diệt 21 tên, làm bị thương 17 tên, thu 3 súng, trong đó có 1 súng trung liên.

- Đầu năm 1950, một đại đội lính tay sai do tên Cửu Rẫy chỉ huy áp tải dân vùng Nhơn Sơn, Văn Sơn, Du Khánh đi chặt cây trên núi Cà Đú về rào làng. Đại đội 212 của tỉnh do đồng chí Lê Đình Nguyên chỉ huy, đã bố trí lực lượng, bí mật vận động tiếp cận, đánh tiêu diệt một trung đội, bắt sống 7 tên, thu 7 súng trường, 1 súng trung liên.

- Ngày 24-3-1950, địch cho quân càn lên núi Cà Đú nhưng bị Đại đội 212 vừa hành quân đến chặn đánh, diệt 18 tên (trong đó có 2 thiếu úy) và bắt một số tên.

Tuy nhiên, trước sự bao vây, càn quét và đánh phá liên tục của địch, nhất là trước tình hình tổ chức tiếp tế lương thực, vũ khí và các loại nhu yếu phẩm của nhân dân cho lực lượng kháng chiến ngày càng khó khăn; do đó, để bảo toàn lực lượng, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm quyết định cho rút một phần lớn lực lượng ở núi Cà Đú về CK22, chỉ để lại một bộ phận Đội cảm tử và du kích bám trụ tổ chức đánh du kích, gây rối địch, sau đó phân tán lực lượng vào các vùng xung quanh.

Đầu năm 1950, tinh điều động đồng chí Chu Bá Ngọc¹⁰ về phụ trách lực lượng vũ trang thị xã. Lực lượng quân sự và công an phối hợp đẩy mạnh các hoạt động diệt tề, trừ gian (tập trung vào số ác ôn đã được Tỉnh ủy và Công an tỉnh thống nhất trừng trị). Trong năm 1950, trên 30 tên Việt gian có nhiều tội ác với nhân dân bị lực lượng cảm tử đội thị xã tiêu diệt.

Tháng 9-1950, Ban cán sự cục Nam Trung Bộ thống nhất với Tỉnh ủy Ninh Thuận mở Chiến dịch Đông Xuân 1950-1951 với mục tiêu: Đẩy mạnh chiến tranh du kích vùng địch để hỗ trợ cho công tác xây dựng cơ sở; đẩy mạnh công tác địch vận làm lung lay một bộ phận binh lính và bộ máy chính quyền tay sai; phối hợp với chiến trường cả nước từng bước làm thất bại kế hoạch chiến tranh của địch.

Chiến dịch được chia làm ba bước: cuối năm 1950 làm công tác chuẩn bị. Từ tháng 1 đến tháng 5-1951 tiến công địch. Sau đó khuếch trương chiến quả.

Thực hiện chủ trương trên của Tỉnh ủy, Thị ủy Phan Rang- Tháp Chàm chỉ đạo lực lượng vũ trang thị xã phối hợp với lực lượng vũ trang tỉnh đẩy mạnh các hoạt động đánh địch. Ba tháng đầu của chiến dịch, Đội cảm tử của thị xã bốn lần tổ chức đột nhập vào nội thị quấy rối địch, vũ trang tuyên truyền, gây dựng cơ sở.

10. Có ý kiến cho rằng do đồng chí Năm Phụng-Thị ủy viên, phụ trách lực lượng vũ trang thị xã.

Ngày 14-4-1951, Đại đội 212 của tỉnh phối hợp với du kích địa phương tập kích đồn Phú Thọ, diệt 8 tên, thu 2 súng.

Ngày 17- 4-1951, Đại đội 212 của tỉnh và lực lượng du kích lại đột nhập vào vùng Đông Giang, Tây Giang, Hải Chử, đánh tháp canh, diệt tề, vận động thanh niên thoát ly tham gia kháng chiến.

Đêm 23-4-1951, ta đánh sập bót địch ở Tây Giang, diệt gần một trung đội địch.

Tháng 9-1951, du kích Thuận Khánh tổ chức đánh địch càn quét ven núi Cà Đú, diệt 3 tên, thu 3 súng, giải thoát cho hai cán bộ của ta (có một đồng chí là bí thư chi bộ) bị địch bắt.

Từ năm 1951 trở đi, thực dân Pháp đẩy mạnh chiến tranh tổng lực, đánh phá dữ dội cơ sở kháng chiến, cướp của, bắt lính, chống lại chiến tranh du kích nên gây cho ta nhiều khó khăn. Chúng ráo riết thực hiện chính sách “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”, “Dùng người Việt đánh người Việt”. Trong các vùng tạm chiếm miền Trung và miền Nam, địch tiếp tục củng cố lực lượng, tổ chức đánh phá ác liệt các khu căn cứ, đẩy mạnh việc bắt lính, tuyên truyền “lý tưởng quốc gia” giả hiệu; tổ chức các đoàn thể, tôn giáo phục vụ cho chiến tranh xâm lược.

Trên chiến trường cực Nam Trung Bộ, địch tăng cường các hoạt động quân sự, phát triển hệ thống tháp canh, phát triển quân lính tay sai, tổ chức càn quét, tìm cách

ngăn chặn lực lượng của ta từ ngoài vào và đánh bật lực lượng bên trong ra nhằm làm suy yếu lực lượng kháng chiến của ta.

Vào đầu năm 1951, giữa lúc cuộc kháng chiến của nhân dân ta trên đà phát triển mới, cục diện chiến tranh thay đổi có lợi cho ta thì Đại hội đại biểu lần thứ hai của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 11 đến ngày 19-2- 1951 tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Đại hội xác định “Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là đánh đuổi đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc; xóa bỏ những di tích phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội...”¹¹ Đại hội đại biểu lần thứ hai của Đảng đánh dấu sự trưởng thành của Đảng ta về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu cấp bách của thực tiễn để đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

Tại tỉnh ta, từ ngày 25 đến ngày 31-12-1951, Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ hai tổ chức tại CK7 nhằm kiểm điểm, đánh giá tình hình và đề ra phương hướng nhiệm vụ lãnh đạo nhằm đưa cuộc kháng chiến của tỉnh phát triển đúng hướng, làm chuyển biến phong trào cách mạng chung của toàn tỉnh.

Đối với thị xã Phan Rang-Tháp Chàm, Đại hội Đảng bộ tỉnh quyết định: “Bổ tổ chức biệt động để xây dựng

11. Giáo trình Đảng Cộng sản Việt Nam. NXB Chính trị quốc gia. Hà Nội 2005. Trang 184.

du kích tập trung từ một tiểu đội đến một trung đội nhằm phục vụ nhiệm vụ xây dựng cơ sở”; sáp nhập 5 phường thành 2 liên phường và thành lập Ban cán sự Đảng để chỉ đạo được sát, nhanh chóng, gọn nhẹ, thích hợp với phương thức đô thị¹²

III. Lực lượng vũ trang thị xã đẩy mạnh đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị, góp phần đánh bại thực dân Pháp xâm lược (1952 – 7/1954)

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ hai, phong trào kháng chiến của tỉnh có bước chuyển biến mới. Tuy nhiên, đối với thị xã Phan Rang-Tháp Chàm vẫn còn gặp nhiều khó khăn do địch tăng cường kiểm soát, thường xuyên tổ chức càn quét, đánh phá cơ sở cách mạng. Chúng thành lập một đội biệt kích gồm những cán bộ kháng chiến đã đầu hàng, đầu thú với địch, nắm khá rõ tình hình hoạt động của ta để tổ chức phục kích bắt cán bộ, chỉ điểm đánh phá cơ sở cách mạng, gây cho ta nhiều khó khăn và tổn thất. Thời gian này, cơ quan Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm phải chuyển từ căn cứ núi Cà Đú lên CK22. Lương thực dự trữ ở căn cứ đã sử dụng hết; nạn đói đã làm ảnh hưởng lớn đến lực lượng kháng chiến.

Trước những khó khăn do địch gây ra, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm chủ trương tập trung lực lượng dân, quân, chính, đảng xuống bám địa bàn nhằm móc nối để

12. Liên phường Phan Rang gồm các phường 1,2,3 trước đây do đồng chí Phạm Thanh Bình phụ trách; liên phường Tháp Chàm gồm các phường 4,5 trước đây do đồng chí Thanh Long phụ trách.

có nguồn lương thực. Riêng lực lượng vũ trang thị xã có nhiệm vụ bám trụ đánh địch, không cho chúng phá hoại mùa màng, cướp phá lúa gạo của dân. Lúc này hạt lúa, hạt gạo ta giành được từ tay địch để đưa về đến căn cứ phải đổi bằng máu của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân.

Tháng 5-1952, do có cán bộ của ta đầu hàng dẫn đường nên địch tổ chức tập kích vào cơ quan Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm tại CK22. Đồng chí Thường Dân - Bí thư Thị ủy và hai cán bộ đã chiến đấu và hy sinh tại cuộc tập kích này¹³. Tháng 9-1952, Tỉnh ủy cử đồng chí Nguyễn Chí Khương làm Bí thư Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm. Đồng chí Hà Ngọc Ân thay đồng chí Nở phụ trách lực lượng vũ trang thị xã. Theo nghị quyết của Tỉnh ủy, lực lượng vũ trang thị xã tiến hành giải thể Đội cảm tử và thành lập hai đội công tác vũ trang tuyên truyền làm nhiệm vụ tuyên truyền vận động nhân dân, gây dựng cơ sở; tổ chức các hoạt động trừ gian, diệt ác.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn và tổn thất nhưng nhờ kịp thời đổi mới phương thức hoạt động phù hợp với tình hình nên phong trào kháng chiến của thị xã Phan Rang-Tháp Chàm đã từng bước được khôi phục và hòa nhập vào cuộc kháng chiến của cả tỉnh và cả nước.

Từ năm 1952, địch coi Ninh Thuận là vùng đã bình định xong và nhập vào Chi khu Phan Thiết. Ngày 20-1-

13. Đồng chí Thường Dân (Bùi Đức Tú) sinh năm 1924. Quê quán phường Tấn Tài., thành phố Phan Rang-Tháp Chàm. Đồng chí là Tỉnh ủy viên, Bí thư Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm từ cuối năm 1950 đến tháng 5-1952.

1953, địch tổ chức bầu Hội đồng hành chánh, tuyên truyền dân chủ lừa bịp, tổ chức phát thuốc cứu tế, mở rộng địa bàn cho dân làm ăn. Ngoài ra, địch vẫn tăng các loại thuế, tăng cường vơ vét của cải của nhân dân để phục vụ chiến tranh. Đầu năm 1953, địch bắt 700 thanh niên trong tỉnh đưa đi huấn luyện ở Suối Dầu (Khánh Hòa); tăng cường bắn phá, càn quét các căn cứ kháng chiến. Tuy nhiên, cũng trong năm 1953, lực lượng địch ở Ninh Thuận đã giảm dần; đầu năm chúng rút hết lính Âu-Phi, đến đầu tháng 7-1953, chúng rút thêm 3 tiểu đoàn lính tay sai, giảm quân số từ 4.000 tên xuống còn 3.200 tên. Quân Pháp bàn giao Phân khu Ninh Thuận cho quân đội tay sai. Ở cấp xã, chúng giao cho Bảo vệ hương, Hội đồng hương chính quản lý. Tháng 7-1953, Pháp chính thức giao thị xã Phan Rang-Tháp Chàm cho chính quyền tay sai cai quản. Chính quyền tay sai triển khai một loạt các biện pháp như tăng cường bắt lính, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về dân chủ, đề cao sự viện trợ của Mỹ, nói xấu Việt Minh, xuyên tạc chính sách ruộng đất của Chính phủ ta... Chúng còn đẩy mạnh xây dựng bộ máy mật thám, công an xã, thôn để khống chế và đàn áp nhân dân.

Cuối tháng 9-1953, tại căn cứ địa Việt Bắc, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp bàn kế hoạch Đông-Xuân 1953-1954. Bộ Chính trị đã quyết định: sử dụng một bộ phận chủ lực mở những cuộc tấn công vào những hướng địch sơ hở, đồng thời tranh thủ cơ hội tiêu diệt địch trong vận động ở những hướng địch có thể đánh sâu vào vùng tự do của ta; trong lúc đó đẩy mạnh chiến

tranh du kích ở khắp các chiến trường ở sau lưng địch và tích cực tiến hành chuẩn bị mọi sự cần thiết trong nhân dân và bộ đội địa phương, dân quân du kích các vùng tự do để cho chủ lực rảnh tay làm nhiệm vụ chiến đấu.

Tại Ninh Thuận, thực hiện sự chỉ đạo của Liên Khu V, Ban cán sự cực Nam xem xét khả năng và điều kiện của chiến trường đã xác định: phải nỗ lực cao nhất để thực hiện nhiệm vụ của cấp trên giao; dùng lực lượng hiện có cố gắng diệt gọn từ trung đội đến đại đội địch, diệt tháp canh, bao vây uy hiếp chúng; hỗ trợ cho cán bộ, du kích diệt tề, trừ gian, vận động quần chúng phá các khu đồn dân, đưa dân trở về làng cũ làm ăn.

Chấp hành sự chỉ đạo của trên, đồng thời đẩy mạnh phối hợp hoạt động với các chiến trường, cuối năm 1953, Tỉnh ủy Ninh Thuận chỉ đạo Tỉnh đội và các địa phương phải khẩn trương chuẩn bị phương án trong thời gian đến. Về kế hoạch, Tỉnh ủy chỉ đạo hướng tiến công mở đầu là vùng Tây Nam tỉnh; lực lượng bộ đội tập trung phải đánh thắng những trận có tác dụng quyết định đến tình hình chung.

Cùng với cả nước, phong trào kháng chiến của Ninh Thuận đang ở thế đi lên vững chắc.

Tại Phan Rang-Tháp Chàm, thời gian này địch ở các nơi trong tỉnh bắt đầu tập trung về tổ chức phòng thủ, quân số tuy tăng lên nhưng tinh thần dao động, sức chiến đấu đã suy giảm. Trước tình hình này, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm chỉ đạo đẩy mạnh công tác binh vận, địch vận, đồng

thời đẩy mạnh các hoạt động vũ trang nhằm tiêu hao sinh lực địch.

Đêm ngày 19-7-1954, Đại đội 212 phối hợp với Đại đội 210 đánh đồn Mỹ An, tiêu diệt 2 tiểu đội lính bảo an, thu nhiều vũ khí, trang bị rồi phá hủy đồn. Đây là trận đánh tiêu diệt đồn địch cuối cùng ở thị xã Phan Rang-Tháp Chàm trước khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc. Lực lượng vũ trang thị xã còn tăng cường hoạt động, bám uy hiếp các đồn, bót, diệt tề, trừ gian, giải tán các ban, hội tề, hỗ trợ cho cán bộ chính trị củng cố và phát triển cơ sở, vận động binh lính tay sai đầu hàng, đào ngũ; vận động và đưa thanh niên thoát ly tham gia kháng chiến.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc oanh liệt cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 của quân và dân Việt Nam, đánh bại kế hoạch quân sự Nava, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, đưa đến ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương vào ngày 21-7-1954.

Trải qua 9 năm chiến đấu gian khổ và hy sinh, quân và dân thị xã Phan Rang-Tháp Chàm đã góp phần cùng với quân và dân trong tỉnh và cả nước đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp trên đất nước ta, đưa cách mạng Việt Nam chuyển qua một giai đoạn mới, giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam.

Thị hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, tháng 10-1954, Ninh Thuận chuyển quân tập kết ra miền Bắc. Đối với thị xã Phan Rang - Tháp Chàm vào thời gian này, theo sự chỉ đạo của trên, một số đồng chí cán bộ chủ chốt của Thị ủy Phan Rang - Tháp Chàm ở lại để lãnh đạo nhân dân bước vào cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai.

CHƯƠNG II: LỰC LƯỢNG VĨ TRANG THỊ XÃ CÙNG VỚI NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (7/1954 - 4/1975)

I. **Đẩy mạnh đấu tranh chính trị đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, từng bước xây dựng lại lực lượng cách mạng (7/1954 -1960)**

Chiến thắng Đông-Xuân 1953-1954, mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ, đã buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp nghị Giơ-ne-vơ, rút quân về nước, lập lại hòa bình trên cơ sở thừa nhận chủ quyền dân tộc của ba nước Đông Dương, kết thúc thắng lợi sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Do so sánh lực lượng và tình hình chính trị thế giới phức tạp lúc đó, Việt Nam tạm thời bị chia làm hai miền với hai chế độ khác nhau: miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng và đi lên chủ nghĩa xã hội, còn miền Nam tạm thời bị đế quốc Mỹ và các lực lượng tay sai thống trị.

Sau khi hất cẳng Pháp, trực tiếp can thiệp vào miền Nam, đế quốc Mỹ đã biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, lập phòng tuyến để ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội xuống Đông Nam Á, thiết lập căn cứ quân sự để tiến công miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện những âm mưu đó, đế quốc đã nhanh chóng thiết lập bộ máy chính quyền đứng đầu là Ngô Đình Diệm, xây dựng lực lượng quân sự gần nửa triệu người cùng hàng vạn cảnh sát, mật vụ được trang bị vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại của Mỹ.

Bộ máy chính quyền, quân đội Sài Gòn đã trở thành công cụ tay sai đắc lực nhằm thi hành chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Chúng vừa dụ dỗ, lừa bịp, vừa đàn áp, khủng bố với nhiều thủ đoạn thâm độc, dã man. Chúng ráo riết thi hành quốc sách “tố cộng”, “diệt cộng”, lập “khu trù mật”, “khu dinh điền” nhằm mục đích bắt bớ, trả thù tất cả những người yêu nước kháng chiến cũ; thẳng tay đàn áp phong trào đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ của các tầng lớp nhân dân. Về phía lực lượng cách mạng, sau khi chuyển quân tập kết ra miền Bắc theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, tương quan lực lượng giữa ta và địch ở miền Nam có sự thay đổi lớn: ta tuy có ưu thế về chính trị và lực lượng quần chúng nhân dân đông đảo nhưng không còn lực lượng vũ trang, không còn chính quyền. Trong khi đó, kẻ thù có đủ sức mạnh về kinh tế và quân sự, nắm trong tay cả bộ máy quân đội và chính quyền đô sộ. Chúng thẳng tay đàn áp, tiêu diệt phong trào cách mạng, gây cho ta nhiều tổn thất nặng nề.

Tại Phan Rang-Tháp Chàm, địch tiến hành thanh lọc các phe phái và những người không ăn cánh với Diệm; tập hợp những tên tay sai ác ôn, có nhiều nợ máu với nhân dân đưa vào bộ máy chính quyền. Nhanh chóng thành lập các tổ chức, đảng phái phản động như: “Đảng Cần lao nhân vị”, “Đảng Đại Việt”, “Đảng Dân chủ”, “Phong trào cách mạng quốc gia”, “Thanh niên cộng hòa”, “Phụ nữ liên đới”... Địch còn tập trung xây dựng lực lượng quân đội, chính quyền tay sai; cho giải tán tự vệ hương thôn, lập lực lượng thanh niên vũ trang cho hưởng lương; đưa lính bảo an chốt giữ các vị trí quan trọng trong thị xã. Ở các vùng ven thị xã, địch tiến hành phân loại gia đình theo A,B,C ... và cứ 10 gia đình thành lập một liên gia, đứng đầu là liên gia trưởng nhằm kiểm soát chặt chẽ nhân dân.

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, Ban cán sự cực Nam Trung Bộ họp quán triệt nhiệm vụ mới của cách mạng miền Nam là đấu tranh thống nhất nước nhà bằng phương pháp hòa bình. Khẩu hiệu đấu tranh lúc này là “Hòa bình, thống nhất, độc lập dân tộc”; đòi Mỹ-Diệm thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, đòi tự do, dân chủ, cải thiện dân sinh, đòi hiệp thương tổng tuyển cử tiến tới thống nhất nước nhà.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo trên, Tỉnh ủy Ninh Thuận mở lớp huấn luyện tập trung một tháng nhằm xác định tư tưởng cho số cán bộ ở lại. Được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Ninh Thuận, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm nhanh chóng triển khai tư tưởng chỉ đạo mới: củng cố, kiện toàn lại tổ chức; xây dựng lại mạng lưới trong nội thị và vùng ven; tập hợp lại lực lượng kháng chiến cũ làm nòng cốt để vận

động quần chúng đấu tranh đòi Mỹ-Diệm thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, chống hành động đàn áp, khủng bố, trả thù; đòi thực hiện các quyền tự do, dân chủ.

Tháng 8-1954, hơn một đại đội lính của chính quyền Sài Gòn do các tên Nguyễn Tấn Xuân và Phạm Hồ chỉ huy kéo quân xuống các thôn Mỹ An, Mỹ Nghĩa, Đông Giang, Tây Giang hù dọa đồng bào và tuyên truyền xuyên tạc Hiệp định Giơ-ne-vơ... Hành động này của bọn địch đã bị quần chúng nhân dân ở đây phản đối bằng cách tổ chức đánh trống, gõ mõ, dùng gậy gộc, dao rựa bao vây, rượt đuổi, ném gạch đá vào xe bọn chúng. Trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ của quần chúng nhân dân, tên Nguyễn Tấn Xuân và một số tên tháo chạy về Phan Rang, tên Phạm Hồ và một số tên còn lại bị quần chúng vây bắt, thu một số vũ khí.

Tháng 2-1955, chính quyền Ngô Đình Diệm bắt đầu thực hiện chính sách “tố cộng”, tập trung đánh phá từng vùng, bắt đảng viên và quần chúng yêu nước xé cờ Tổ quốc, xé ảnh lãnh tụ, tuyên bố ly khai Đảng và quy thuận chính phủ quốc gia. Chúng còn tăng cường việc bắt bớ, khủng bố nhằm tiêu diệt lực lượng kháng chiến và cơ sở cách mạng, gây cho ta nhiều tổn thất.

Tháng 7-1956, địch phục kích bắt đồng chí Nguyễn Chí Khương - Bí thư Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm tại núi Chà Bang. Sau khi tra tấn dã man nhưng không khuất phục được tinh thần và ý chí cách mạng của đồng chí, địch đã cho chôn sống đồng chí Nguyễn Chí Khương

tại Ninh Chữ nhằm đe dọa tinh thần đấu tranh của quân chúng nhân dân.

Năm 1957, địch tiến hành “tố cộng” đợt 3, sử dụng cảnh sát, mật vụ trà trộn trong dân hoặc giả làm nhân viên y tế đi xịt thuốc muỗi để theo dõi, truy tìm cán bộ kháng chiến, những gia đình có quan hệ với cách mạng. Địch đưa tên Hồng Đức một tay sai ác ôn khét tiếng về phụ trách “tố cộng” ở Ninh Thuận. Tên này công khai tuyên bố: phải làm sạch cỏ cộng sản ở Ninh Thuận. Ở quận Bửu Sơn, quận Thanh Hải¹⁴...địch thành lập những “tòa án đặc biệt” để xét xử cán bộ và đồng bào yêu nước.

Trước sự đàn áp khốc liệt của kẻ địch, phong trào cách mạng của thị xã Phan Rang-Tháp Chàm gặp nhiều khó khăn và tổn thất. Phần lớn cán bộ, đảng viên bị địch bắt và hy sinh; phần lớn cơ sở cách mạng của thị xã bị vỡ hoặc bị mất liên lạc với Đảng.

Tháng 6-1959, sau khi quán triệt Nghị quyết 15 của Trung ương và được sự chỉ đạo của Khu ủy Khu V, Tỉnh ủy Ninh Thuận chủ trương đẩy mạnh việc móc nối xây dựng lại cơ sở cách mạng, tập trung khôi phục phong trào ở đồng bằng, thành lập các đơn vị lực lượng vũ trang...Đầu năm 1960, Tỉnh ủy Ninh Thuận thành lập mũi công tác do đồng chí Lê Đức Thiện (Thanh Long) phụ trách, lấy vùng Phước Trung làm bàn đạp để mở cơ sở vào Tháp Chàm, rồi từ đó móc nối dần sang Bảo An, xuống Mỹ Đức...

14. Phan Rang thuộc quận Thanh Hải, Tháp Chàm thuộc quận Bửu Sơn.

Thực hiện Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, với sự tác động to lớn của phong trào cách mạng miền Nam và của tỉnh, phong trào cách mạng của thị xã Phan Rang-Tháp Chàm từng bước khôi phục.

Là trung tâm chính trị, hành chính và kinh tế của tỉnh Ninh Thuận nên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm coi thị xã Phan Rang - Tháp Chàm là mục tiêu trọng điểm bình định của chúng. Địch tiến hành tăng quân số và trang bị vũ khí cho lực lượng lính bảo an, phòng vệ dân sự; phát triển rộng rãi tổ chức “Thanh niên chiến đấu” làm lực lượng kế cận cho lực lượng phòng vệ dân sự và cùng với cảnh sát, mật vụ kiểm soát chặt chẽ mọi sinh hoạt của nhân dân từ làng, xã đến cơ quan, trường học... Trong nội thị, địch cho thành lập từ 5-10 gia đình thành một liên gia, đứng đầu là một liên gia trưởng để theo dõi và báo cáo kịp thời tình hình khả nghi cho chính quyền; cho xây dựng thêm hệ thống bót gác, mỗi bót có từ 1-2 tiểu đội lính bảo an canh giữ cẩn mật.

Để thực hiện quốc sách “Áp chiến lược”, từ giữa năm 1961, chính quyền Ngô Đình Diệm lấy thôn Nhơn Sơn (nay thuộc phường Văn Hải) làm điểm cho cả tỉnh. Chúng thành lập bộ máy chính quyền (do tên Phạm Tài làm Ấp trưởng và tên Trần Nhân làm Chủ tịch Hội đồng cố vấn), đưa hai trung đội lính bảo an về đóng giữ. Địch huy động mọi lực lượng và dùng mọi thủ đoạn dồn dân từ ấp Nam Cà Lâm, Xóm Mới tập trung về làng Nhơn Sơn, đồng thời bắt nhân dân phải tham gia xây dựng “Áp chiến lược” tại làng Nhơn Sơn. Rào được làm bằng ba lớp gai xương rồng

dày từ 5 – 10 mét, có một hàng rào gỗ tròn cao 3 mét, ở giữa là hầm, hào cắm chông tre hoặc đặt bàn chông sắt bên trong rào. Trong làng chúng chỉ để hai cửa cho dân ra vào theo giờ quy định, xung quanh hàng rào chúng đặt tháp canh, bót gác có lính canh giữ nghiêm ngặt ngày đêm.

Khi hoàn thành xây dựng “Áp chiến lược” ở Nhơn Sơn, Nguyễn Khánh, Tỉnh trưởng Ninh Thuận cùng các đại biểu quận, xã trong tỉnh về tham quan, khen ngợi về thành công của “Áp chiến lược” Nhơn Sơn. Đầu năm 1962, tại Ninh Chữ, quận Thanh Hải, địch chọn làm nơi tổ chức lễ mừng thắng lợi hoàn thành các áp chiến lược, có vợ chồng cố vấn Ngô Đình Nhu về dự.

Với quốc sách “Áp chiến lược” và chính sách “Bình định” do địch tiến hành đã gây cho ta nhiều khó khăn trong việc chỉ đạo xây dựng cơ sở cách mạng trong nội thị và vùng ven, nhất là ngăn chặn việc tiếp tế và liên lạc của ta. Do đó, thực hiện Nghị quyết của Liên tỉnh 3 (tháng 5-1961) về chủ trương “ra sức đánh phá chính quyền thôn, xã, làm tan rã lực lượng chính trị và vũ trang phản động của địch ở cơ sở, giải phóng quần chúng ra khỏi ách kìm kẹp của chúng”, Tỉnh ủy Ninh Thuận đã chỉ đạo tập trung xây dựng cơ sở cách mạng, tạo địa bàn đứng chân ở huyện Thuận Nam, Thuận Bắc... từ đó mở vào thị xã.

Mặc dù địch tăng cường khủng bố, bao vây nhưng lúc này ở Phan Rang ta xây dựng được một số cơ sở cách mạng trong viên chức Bệnh viện Phan Rang, trong học sinh trường Trung học Duy Tân, tiểu thương đường Thống

Nhất... Ở Tháp Chàm, mũi công tác của đồng chí Lê Đức Thiện (Thanh Long) làm Đội trưởng với các thành viên là các đồng chí Bảy Ba Tâu, Ngọc Mai... thực hiện nhiệm vụ móc nối lại cơ sở cũ, xây dựng cơ sở mới ở Tháp Chàm và tiến tới xây dựng các “lõm chính trị”, “lõm căn cứ” bên trong để lực lượng bên ngoài vào làm địa bàn đứng chân chỉ đạo phong trào cách mạng.

Từ năm 1960, Đội công tác Tháp Chàm đã bám và mở cơ sở vào Xóm Dừa, phường Đô Vinh, xây dựng nơi đây thành “lõm chính trị”, từ đây mở phong trào cho cả Đô Vinh sang Bảo An và sau đó mở rộng xuống Mỹ Đức, Phước Đức, Phan Rang, Khánh Hải... Một số đảng viên tìm cách móc nối lại với cơ sở cách mạng cũ, kết hợp với các đồng chí ở tù về, từng bước hoạt động trở lại. Dưới sự chỉ đạo của Đội công tác Tháp Chàm, phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng có bước chuyển biến, chủ yếu đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ, chống đôn quân, bắt lính, chống đàn áp nhân dân... Mặt khác, từ cuối năm 1960, vùng căn cứ Bác Ái và Anh Dũng được giải phóng hoàn toàn¹⁵, đã có tác động to lớn đến tinh thần cách mạng của quân và dân thị xã Phan Rang-Tháp Chàm nói riêng và cả tỉnh nói chung, tạo thế và lực cho phong trào nông thôn, đô thị phát triển.

Phong trào cách mạng của Phan Rang-Tháp Chàm trong những năm 1954-1960, nhất là sau khi tiếp thu Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, do sự tác động

15. Huyện Bác Ái được giải phóng vào ngày 30-8-1960. Huyện Anh Dũng được giải phóng vào cuối tháng 10-1960.

chung của phong trào cách mạng của tỉnh và chiến trường Nam Trung Bộ, đã từng bước khôi phục, thực lực chính trị được củng cố và tăng cường.

II. Củng cố tổ chức, phát triển thực lực cách mạng, đẩy mạnh đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang, góp phần đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” và “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ (1961 – 1968)

Thắng lợi của phong trào Đồng khởi đánh dấu bước phát triển mới của cách mạng miền Nam, đã đẩy chính quyền Sài Gòn vào thời kỳ khủng hoảng triền miên. Chiến lược “Chiến tranh đơn phương” của Mỹ thực thi ở miền Nam đã bị phá sản. Vì vậy nên ngay sau khi lên làm Tổng thống Hoa Kỳ, Kennơđi đã chuyển sang chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam.

Tháng 2-1962, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam. Nghị quyết vạch rõ: đẩy mạnh đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị, củng cố và mở rộng căn cứ địa, giành và giữ thế chủ động, tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt, nhất là lực lượng vũ trang tập trung của miền, đẩy mạnh tác chiến tập trung, tích cực xây dựng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ làm lực lượng hỗ trợ cho đấu tranh chính trị ở cơ sở, phá cho kỳ được “Áp chiến lược”, coi đây là công tác cấp bách, đồng thời là nhiệm vụ lâu dài, đẩy cách mạng miền Nam tiến lên một bước mới. Kế hoạch quân sự năm 1962 là phá cho bằng được “Chương trình bình định” 18 tháng của Mỹ - Diệm.

Tháng 5-1961, Bộ Chính trị quyết định tổ chức chiến trường Nam Trung Bộ thành hai khu (khu V và khu VI) và thành lập Bộ tư lệnh Quân khu VI¹⁶. Khu ủy Khu VI trực thuộc Trung ương Cục miền Nam.

Tháng 8-1961, Tỉnh ủy Ninh Thuận chỉ đạo sáp nhập vùng 1 và vùng 5 lấy bí danh là vùng Quy Nhơn, Vùng ủy gồm 6 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Nhất Tâm làm Bí thư.

Đến cuối năm 1963, phong trào đấu tranh của quân và dân miền Nam đã làm phá sản kế hoạch Stalây-Taylor, báo hiệu sự thất bại không tránh khỏi của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ. Tháng 3-1964, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn thông qua kế hoạch chiến tranh mới – kế hoạch Giôn-xơn-Mc Namara, thay thế kế hoạch Xtalây-Taylor đã phá sản.

Tại Ninh Thuận, đầu năm 1964, do tác động chung của chiến trường miền Nam và của Khu VI, nhất là sau cuộc đảo chính Ngô Đình Diệm, hàng ngũ địch có phần hoang mang, dao động, nhưng sau đó chúng kịp thời ổn định tình hình và tiến hành củng cố lại bộ máy kìm kẹp ở các thôn, xã; tiếp tục thực hiện quốc sách “Áp chiến lược”. Chúng ra sức củng cố lại tinh thần quân lính, chính quyền; thực hiện chiêu bài cải cách dân chủ, mị dân, nhất là đối với đồng bào dân tộc miền núi và dân tộc Chăm. Đồng thời tăng cường đồn quân, bắt lính, chuyển dân về lên bảo an

16. Khu VI gồm các tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đắc Lắc, Quảng Đức và Tuyên Đức.

và phòng vệ dân sự lên dân vệ¹⁷; củng cố các tổ chức và bộ máy kim kẹp ở cơ sở, phát triển các đoàn thể, thực hiện cái gọi là “cải cách dân chủ” nhằm lừa bịp nhân dân.

Đôi với thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, địch thành lập tổ chức “Thanh niên chiến đấu”; ở các vùng Công giáo thì có các tổ chức “Thanh niên Thánh đạo”; tuyển thanh niên người dân tộc thiểu số chuyển thành lực lượng thanh niên vũ trang, sẵn sàng chiến đấu khi có lệnh. Mặt khác, chúng tăng cường truy lùng, đánh phá các cơ sở cách mạng bên trong thị xã.

Tháng 1-1964, Huyện ủy Thuận Nam thành lập một đội công tác do đồng chí Võ Việt Dũng phụ trách. Đội công tác lấy ấp Từ Thiện làm bàn đạp để mở cơ sở vào các ấp Phú Thọ, Đông Giang, Tây Giang rồi móc nối xây dựng cơ sở vào nội ô thị xã Phan Rang-Tháp Chàm. Chỉ trong một thời gian ngắn, Đội công tác đã xây dựng được mạng lưới cơ sở cách mạng gồm những người trước đây tham gia kháng chiến chống Pháp như bà Kiệm, bà Nghệ ở Mỹ Hải; bà Mươi Cho, bà Mươi Mẹo, chị Thơm, chị Nhàn ở Đông Giang, Tây Giang... Cũng vào thời gian này, Tỉnh ủy Ninh Thuận quyết định thành lập một tổ vũ trang gồm 6 đồng chí, do đồng chí Phan Văn Diệu phụ trách, phối hợp với Đội công tác Tháp Chàm dưới sự chỉ đạo chung của đồng chí Lê Đức Thiện. Đội vũ trang công tác Tháp Chàm gài được đồng chí Huỳnh Lãm (Hai Lãm) vào làm việc trong

17. Toàn tỉnh có 12 đại đội bảo an và 80 trung đội dân vệ; mỗi ấp có 1 tiểu đội phòng vệ dân sự.

Ban hai của quận Bửu Sơn, nhờ đó đồng chí đã lấy được một số vũ khí và tài liệu của địch đưa ra bên ngoài cho ta. Đội công tác Tháp Chàm không chỉ bám trụ ở “lõm chính trị” Xóm Dừa (Đô Vinh), mà còn lấy căn cứ núi Cà Đú làm nơi đứng chân để chỉ đạo phong trào ở thị xã. Một số cán bộ hoạt động đơn tuyến trong nội thị tiếp tục dựa vào dân, hướng dẫn quần chúng nhân dân đấu tranh chống địch bắt lính, khủng bố, đòi miễn thuế, miễn quân dịch, đòi giải quyết đời sống, cứu tế...

Tại vùng 5, đầu năm 1965, lực lượng vũ trang thị xã do đồng chí Phùng Hưng chỉ huy, phục kích tại Xóm Rẫy trên đường Phan Rang đi Ninh Chữ, chặn đánh và đốt cháy 3 xe jeep, diệt 5 tên, trong đó có tên Chi trưởng cảnh sát quận Thanh Hải và 4 nhân viên tâm lý chiến từ Sài Gòn ra thực tập. Trận đánh tuy nhỏ nhưng làm cho bọn địch lo sợ khi đi qua đoạn đường này và ảnh hưởng tốt đến phong trào các ấp vùng ven thị xã.

Đầu năm 1965, chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” mà Mỹ tiến hành ở miền Nam đứng trước nguy cơ bị thất bại hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế, Mỹ đã ồ ạt đưa quân viễn chinh cùng với vũ khí, phương tiện chiến tranh vào miền Nam, đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc.

Ngày 24-8-1965, Mỹ đưa vào Phan Rang - Tháp Chàm 900 lính kỹ thuật và lính chiến đấu thuộc Sư đoàn “Tia chớp nhiệt đới” để khảo sát và chuẩn bị cơ sở hậu cần cho

lực lượng Mỹ vào chiếm đóng Phan Rang – Tháp Chàm. Đầu tháng 12-1965, Mỹ đưa thêm 800 lính thuộc Lữ đoàn dù 101 và một tiểu đoàn lính Nam Triều Tiên đến xây dựng và bảo vệ sân bay Thành Sơn, khu vực Tháp Chàm, ông dẫn đầu từ cảng Ninh Chữ về sân bay. Dự kiến khai xây dựng khu vực Tháp Chàm, Thành Sơn và Ninh Chữ thành vị trí tiền tiêu bảo vệ căn cứ liên hợp quân sự Cam Ranh.

Đến cuối năm 1965, tại Ninh Thuận đã có trên 2.000 lính Mỹ và có khoảng 4.800 lính của quân đội Sài Gòn, bao gồm lính chính quy, lính bảo an, thám báo và trên 1.000 phòng vệ dân sự có vũ trang.

Tại thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, địch cho đóng Bộ Chỉ huy quân cảnh Mỹ (MPI), Cơ quan viện trợ quân sự Mỹ (MACV), cơ quan viện trợ văn hóa, giáo dục, y tế (thực chất là tổ chức của CIA)... Ngoài ra địch còn mở rộng trại Nguyễn Hoàng (nơi đóng quân của công binh quân đội Sài Gòn), tăng thêm lực lượng bảo an, dân vệ cho các xã, phường, thôn, ấp. Trên các đường phố của thị xã lúc bấy giờ có rất nhiều cảnh sát dã chiến, cảnh sát sắc phục trắng, cảnh sát đặc biệt... tổ chức tuần tra và kiểm soát mọi sinh hoạt của nhân dân.

Trước tình hình quân Mỹ trực tiếp đưa quân đến chiếm đóng và tham chiến tại Ninh Thuận, cuối năm 1965, Tỉnh ủy Ninh Thuận họp mở rộng (tại căn cứ Anh Dũng) phổ biến Nghị quyết Trung ương Cục miền Nam và Nghị quyết của Khu ủy Khu VI về đường lối, phương châm đấu tranh cách mạng trong giai đoạn mới; xây dựng ý chí đấu tranh

đánh Mỹ cho cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong tỉnh. Đối với thị xã Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh ủy chỉ đạo: lãnh đạo nhân dân đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ, chống bắt lính; xây dựng các “lõm chính trị” bên trong thị xã...

Nhằm đẩy mạnh phong trào đấu tranh của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, tháng 3-1966, Tỉnh ủy Ninh Thuận thành lập thêm Đội công tác Phan Rang gồm 5 đồng chí do đồng chí Trần Minh phụ trách. Đội lấy vùng núi Ma Giắc, Rừng Già (Thuận Nam) làm địa bàn đứng chân để chỉ đạo các hoạt động bên trong thị xã. Nhiệm vụ của Đội là hoạt động vũ trang tuyên truyền, móc nối gây dựng cơ sở, diệt ác, phá kìm, vận động nhân dân đấu tranh chống bắt lính... Hai cơ sở bên ngoài là chị Đỗ Thị Giá và chị Hiếu được đưa vào nội thị để móc nối gây dựng cơ sở.

Cuối tháng 5-1966, Khu ủy Khu VI tổ chức Hội nghị lần thứ 5 đề ra nhiệm vụ: quyết tâm giữ thế chủ động tiến công địch, nhằm tiêu hao, tiêu diệt và làm tan rã lực lượng và hậu phương địch, đẩy địch lùi sâu hơn nữa vào thế bị động, giành về ta những vùng nông thôn còn lại, đưa phong trào thị xã, thị trấn lên; nhanh chóng xây dựng vùng giải phóng và vùng căn cứ thành hậu phương vững mạnh. Xây dựng và phát triển lực lượng ta về mọi mặt, để kịp thời tranh thủ và đáp ứng thời cơ, góp phần chung với toàn Miền giành thắng lợi lớn¹⁸.

18. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975). NXB Chính trị quốc gia. Hà Nội – 2011. (Trang 333)

Đầu tháng 1- 1967, Mỹ huy động một lực lượng với trên 5.000 tên và các loại máy bay (kể cả B.52) mở một cuộc hành quân vào căn cứ Anh Dũng và CK35 với mục đích tìm diệt cơ quan đầu não và lực lượng vũ trang tập trung của tỉnh. Trong lúc địch đổ quân càn quét vùng căn cứ của tỉnh, đồng chí Bồ Xuân Hội-Tỉnh Đội trưởng đang công tác tại huyện Thuận Nam. Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, đồng chí Bồ Xuân Hội và Đội công tác Phan Rang (cũng đang có mặt tại CK35) bàn cách đối phó và thống nhất: nếu dùng một bộ phận nhỏ, tinh nhuệ, thọc sâu vào hậu phương địch, đánh vào nơi quan trọng, địch đang sơ hở sẽ buộc địch dàn quân ra đối phó, như thế sẽ hạn chế được sức mạnh của cuộc càn quét lên căn cứ của ta; hoặc có thể buộc địch ngừng cuộc càn quét về đối phó.

Qua các nguồn tin ta nắm được, một số mục tiêu quan trọng như Dinh tỉnh trưởng, Tiểu khu Ninh Thuận, Trụ sở quân cảnh Mỹ (MPI), trụ sở biệt kích Mỹ... đều có sơ hở, không có công sự phòng thủ, nhưng đều nằm sâu trong nội thị, phải vượt qua nhiều tuyến có bố phòng, khó tiếp cận. Chỉ có Trụ sở quân cảnh Mỹ dễ thâm nhập hơn hết. Đó là một khu nhà gồm một nhà lầu ba tầng và hai nhà trệt liền nhau ở số 35, đường Trung Nữ Vương (nay là số nhà 35, đường 21-8, phường Phủ Hà). Sau khi trinh sát, nắm tình hình và nghiên cứu địa thế cụ thể, ta quyết định dùng một lực lượng của Đại đội đặc công 311 phối hợp với lực lượng của Đội công tác Phan Rang gồm 13 đồng chí, dưới sự chỉ huy của đồng chí Nguyễn Tiêm (Tư Tiêm) tấn công tiêu diệt mục tiêu này.

Tối ngày 11-2-1967, toàn đội, từ núi Ma Giắc hành quân đến ém quân tại căn hầm bí mật ở ấp Long Bình. Tối ngày 12-2-1967, đơn vị vòng qua các ấp Long Bình, Phước Khánh, vượt sông Dinh và tập kết tại một điểm ở phía bắc sông Dinh. Lực lượng ta được chia làm ba tổ: tổ thứ nhất do đồng chí Phạm Văn Lực phụ trách, được trang bị quả bộc phá 10kg; tổ thứ hai do đồng chí Trần Văn Lãng phụ trách, được trang bị quả bộc phá 15kg và tổ thứ ba do đồng chí Đào Xuân Hằng phụ trách, được trang bị một súng B40, 2 súng tiểu liên và một súng các-bin, có nhiệm vụ đánh chìm chế độ biệt kích Mỹ. Đúng 12 giờ đêm, lực lượng của ta áp sát mục tiêu, bí mật cắt hàng rào kẽm gai và nhanh chóng lao vào nhà ném bộc phá. Hai tiếng nổ nối tiếp nhau, đánh sập ngôi nhà lầu và hai nhà trệt, tiêu diệt toàn bộ lính Mỹ ở trong các nhà này. Chỉ sau 5 phút của trận đánh, toàn đội rút qua sông Dinh và hành quân trở về núi Ma Giắc an toàn. Kết quả trận đánh, ta diệt một đại đội quân Mỹ (trong đó có 7 sỹ quan cấp tá). Bên ta, đồng chí Phạm Văn Lực hy sinh.

Trận đánh vào Trụ sở quân cảnh Mỹ là đòn bắt ngờ của ta vào trong nội thị, nơi trước đó bọn địch vẫn cho là an toàn. Đây là một trong những trận đánh lớn, hiệu quả nhất trên chiến trường Ninh Thuận kể từ khi Mỹ đưa quân đến tham chiến. Trận đánh này đã có ảnh hưởng lớn đến cả chiến trường Ninh Thuận lúc bấy giờ, buộc quân Mỹ phải ngưng cuộc hành quân càn quét vào căn cứ Anh Dũng và CK35.

Sau trận đánh, Quân khu VI gửi điện khen ngợi, Bộ

Tư lệnh Miền tặng Huân chương Chiến công hạng nhất cho Đại đội đặc công 311, Huân chương Chiến công hạng nhì cho đồng chí Nguyễn Tiêm, Huân chương Chiến công hạng ba cho đồng chí Trần Văn Lăng và liệt sỹ Phạm Văn Lược. Toàn đội tham gia trận đánh được phong danh hiệu “Dũng sỹ diệt Mỹ”.

Bị thiệt hại nặng qua trận tập kích của ta vào Trụ sở quân cảnh Mỹ ngay tại nội thị, địch tức tối tiến hành truy lùng gắt gao cơ sở cách mạng¹⁹. Do đó, đồng chí Trần Minh, Đội trưởng Đội công tác Phan Rang, phải sử dụng một cơ sở khác là đồng chí Trần Thị Tèo để tiếp tục móc nối xây dựng cơ sở cách mạng bên trong thị xã. Đồng chí Tèo đã móc nối được đồng chí Ngô Thị Bảo Hà và đồng chí Quang – một cơ sở cũ của Đội công tác Tháp Chàm, để mở sang đồng chí Phan Văn Phát và hình thành được lực lượng biệt động mật của thị xã gồm 22 người, tổ chức thành 4 tổ hoạt động theo đơn tuyến, dưới sự chỉ huy chung của đồng chí Phan Văn Phát. Đội công tác Phan Rang còn xây dựng 2 tổ biệt động mật ở ấp Thanh Phong hoạt động độc lập. Mạng lưới cơ sở được gây dựng lại, cũng như xây dựng các đội biệt động mật, đã đánh dấu sự phát triển đi lên của phong trào cách mạng của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm.

Trước sự phát triển của phong trào cách mạng của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm; nhằm tăng cường lãnh đạo phong

19. Chị Đỗ Thị Gái bị lộ phải rút ra căn cứ, chị Hiếu bị địch bắt vì có kẻ phản bội khai báo.

trào cách mạng địa phương, tháng 5-1967, Tỉnh ủy Ninh Thuận thành lập Ban cán sự đảng thị xã Phan Rang - Tháp Chàm do đồng chí Việt Hà (Hồ Ngọc Tấn) làm Bí thư và đồng chí Trần Minh làm Phó Bí thư. Đồng thời thành lập Thị đội Phan Rang - Tháp Chàm do đồng chí Trung (Trung Bụng) làm Thị đội trưởng, đồng chí Hồ Mai làm Chính trị viên. Đội biệt động thị xã Phan Rang - Tháp Chàm mang phiên hiệu 314, nòng cốt là một tiểu đội đặc công thuộc Đại đội đặc công 311 của tỉnh tăng cường và bộ phận vũ trang của Đội công tác Phan Rang, do đồng chí Nguyễn Tiệm (Tư Tiệm) làm Đội trưởng, cũng được thành lập.

Sau khi được thành lập, Đội biệt động 314 thị xã đã đẩy mạnh các hoạt động, liên tục tổ chức tấn công tiêu diệt địch.

Tháng 6-1967, một tổ 5 người của Đội biệt động 314 đánh sập bót cầu Than-Tháp Chàm, diệt và làm bị thương 7 tên địch.

Tháng 7-1967, Đội biệt động 314 tập kích một trung đội dân vệ đóng tại An Long (nay thuộc phường Đạo Long) diệt 6 tên.

Tháng 10-1967, một tổ 3 người của Đội biệt động 314 phục kích đánh mìn tại Mả Hời (trên đường Phan Rang đi Văn Sơn) phá hủy 1 xe bọc thép, diệt 2 lính Mỹ.

Phục vụ cho đợt tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968, theo sự chỉ đạo của Quân khu, trong đợt cao điểm đầu, với khả năng của Ninh Thuận thì không thể

tấn công thị xã Phan Rang – Tháp Chàm. Do đó, khả năng của Ninh Thuận là chỉ tập trung lực lượng mở mang ở các vùng nông thôn ven thị xã tạo thế, tạo lực, tạo bàn đạp để đến cao điểm 2 mới tấn công vào thị xã. Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Quân khu, Tỉnh ủy và Tỉnh đội xem xét đánh giá tương quan lực lượng ta, địch và các mục tiêu đã chuẩn bị, quyết định mở mang ở các xã Thuận Dân, Thuận Thành, Lưu Phú, Thuận Tâm (sát thị xã Phan Rang - Tháp Chàm).

Mặc dù gặp nhiều khó khăn về quân số, vũ khí, lương thực và thời gian chuẩn bị; nhưng chấp hành sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm khẩn trương bàn kế hoạch tấn công tiêu hao và tìm chế địch tại chỗ bằng lực lượng vũ trang thị xã phối hợp với lực lượng vũ trang tỉnh.

Phối hợp với các đơn vị trong đợt tấn công vào Tết Mậu Thân – 1968, lực lượng vũ trang thị xã, chủ yếu là Đội biệt động 314, phối hợp cùng lực lượng của tỉnh liên tục tổ chức tiến công vào các vị trí của địch trong khu vực nội thị.

Ngày 6-2-1968, lực lượng của Đội biệt động 314 thị xã đột nhập khu vực Nhà máy nước, tiêu diệt 1 trung đội dân vệ, treo cờ Mặt trận giải phóng trên nóc nhà Tòa án chính quyền tay sai. Một bộ phận khác gồm 12 chiến sỹ do đồng chí Nguyễn Tiệm chỉ huy tập kích vào toán quân cảnh Mỹ ở chợ Phan Rang, diệt một số tên, thu 7 súng.

Ngày 20-2-1968, 3 tổ biệt động tập kích và đánh sập bót dân vệ phía Bắc cầu Đạo Long, diệt 2 tiểu đội, thu 7 súng.

Đề phá máy bay và các loại phương tiện chiến tranh của địch ở sân bay Thành Sơn, Tỉnh đội Ninh Thuận quyết định sử dụng một tổ gồm 7 chiến sỹ đặc công thuộc Đại đội đặc công 311, do đồng chí Lê Đức Thiện - Đội trưởng Đội công tác Tháp Chàm dẫn đường đánh vào sân bay. Trước đó, đồng chí Nguyễn Văn Thân (một cơ sở của ta ở Bảo An) được bố trí cải trang thành người phát rừng cho Mỹ ở Lương Tri, tìm cách nắm tình hình hoạt động của địch trong sân bay.

Đêm 15-2-1968, tổ chiến sỹ đặc công đột nhập vào sân bay, đốt cháy 7 bồn xăng, đánh sập 2 dãy nhà lính, diệt 5 lính Mỹ, bắn cháy 1 xe GMC, làm hư hại nặng 5 máy bay phản lực. Nhưng trên đường rút về căn cứ, lực lượng của ta đã lọt vào ổ phục kích của đại đội lính Nam Triều Tiên, và trong trận chiến không cân sức này, đồng chí Lê Đức Thiện đã anh dũng hy sinh. Trận đánh vào sân bay Thành Sơn có tiếng vang lớn, đã cổ vũ tinh thần quyết chiến, quyết thắng của quân và dân trong tỉnh.

2 giờ sáng ngày 29-4-1968, 2 tổ biệt động 314 thị xã do đồng chí Nguyễn Tiêm chỉ huy, trang bị súng tiểu liên, thủ pháo, 1 súng B40 và 60 kg TNT tập kích vào toán lính bảo an bảo vệ cầu Ông Cọp, đánh sập 1 ngôi nhà 2 tầng, diệt 25 tên và đánh sập cầu Ông Cọp. Đây là trận đánh đạt hiệu quả cao vào khu vực cầu Ông Cọp của lực lượng biệt động thị xã.

Đêm ngày 5-5-1968, 1 tổ biệt động 314 thị xã chặn đánh 1 xe Jeep từ Mỹ Đức đi Phan Rang, diệt 3 lính Mỹ.

Ngày 16-5-1968, biệt động 314 thị xã phối hợp cùng lực lượng của Đại đội đặc công 311 và Tiểu đoàn 610 của tỉnh tập kích vào trận địa pháo của địch ở đầu cầu Đạo Long, phá hủy 2 khẩu pháo (105mm và 155mm) và diệt một số lính Mỹ.

Ngày 17-8-1968, biệt động 314 thị xã tập kích vào khu vực cầu Ông Cọp lần 2, đánh sập 1 nhà, diệt 23 tên địch.

Tháng 8-1968, lực lượng biệt động 314 thị xã phối hợp với Đại đội đặc công 311 của tỉnh tập kích vào vị trí quân Mỹ tại công trường nước mắm gần vườn dừa Bà Dưỡng trên đường Trung Nữ Vương (thuộc phường Phủ Hà), diệt 25 nhân viên kỹ thuật không quân Mỹ.

Tháng 12-1968, thực hiện lệnh của Tỉnh đội, lực lượng biệt động 314 thị xã do đồng chí Nguyễn Tiêm chỉ huy, tổ chức đánh cầu Móng và lô cốt cầu Than. Ta dùng 150kg thuốc nổ đánh nghiêng 2 nhịp cầu Móng. Ở bót cầu Than, ta diệt và làm bị thương một tiểu đội địch, thu 1 súng trung liên và 2 súng AR15. Trận đánh này đã làm gián đoạn kế hoạch của địch dùng xe lửa bọc thép để chuyển quân vào phía Nam tỉnh nhằm đánh phá căn cứ Anh Dũng và huyện Thuận Nam.

Đối với quân và dân thị xã Phan Rang -Tháp Chàm, trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968, ngay khi nhận được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, với chủ trương tiến công tiêu hao và tìm chân địch tại chỗ, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm chỉ đạo lực lượng vũ trang thị xã phối hợp với các lực lượng vũ trang tỉnh, tổ chức các đợt

tiến công tiêu diệt và tiêu hao sinh lực địch, qua đó góp phần to lớn vào thắng lợi chung của cả tỉnh và toàn miền Nam, đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ.

III. Liên tục tổ chức tiến công tiêu diệt địch, góp phần đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ (1969 – 1973)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968, là một đòn tiến công bất ngờ lớn đánh vào các trung tâm sào huyệt của Mỹ và tay sai, đã tạo nên bước ngoặt của chiến tranh, làm phá sản chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ, ngay giữa lúc chúng có trong tay 50 vạn quân viễn chinh, hơn 70 vạn quân Sài Gòn và quân một số nước đồng minh của Mỹ ở chiến trường miền Nam. Với thất bại này đã làm đảo lộn thế chiến lược của Mỹ, làm lung lay ý chí xâm lược của chúng, buộc Mỹ phải xuống thang chiến tranh, tuyên bố chấm dứt ném bom miền Bắc và chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Hội nghị Pari (ngày 13-5-1968). Tuy nhiên đế quốc Mỹ vẫn ngoan cố tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh xâm lược ở Việt Nam, bằng việc tiến hành chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. “Việt Nam hóa chiến tranh” hay “phi Mỹ hóa chiến tranh”, về cơ bản, đó là cuộc chiến tranh giữa những người Việt Nam với nhau. Âm mưu cơ bản của Mỹ vẫn là “dùng người Việt đánh người Việt”, “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương” với bom đạn, đôla Mỹ, do Mỹ chỉ huy và vì lợi ích của Mỹ.

Đầu năm 1969, tại tỉnh Ninh Thuận nói chung và thị xã Phan Rang – Tháp Chàm nói riêng, địch bắt đầu tăng cường lực lượng và vũ khí nhằm mở rộng quy mô chiến tranh. Tại sân bay Thành Sơn, lúc này có Liên đoàn phản lực F105 và A37, Trung đoàn “ Ngựa trắng” Nam Triều Tiên, và thường xuyên có 1 đến 2 tiểu đoàn Nam Triều Tiên hoặc Mỹ bảo vệ.

Trong nội thị, địch đẩy mạnh thực hiện chương trình “Bình định cấp tốc”, tiến hành phân loại dân, đưa cảnh sát đặc biệt nắm từng liên gia, từng gia đình nhằm theo dõi và khống chế các hoạt động của ta. Địch còn thành lập và phát triển tổ chức tình báo “Biệt đội sưu tầm” do cố vấn Mỹ điều khiển, tìm cách cài cắm gián điệp vào các tổ chức, cơ sở của ta. Trong các công sở của chính quyền Sài Gòn, địch tăng cường gián điệp chuyên ngành theo dõi những người chúng khả nghi. Những tên ác ôn như Võ Khả, Nguyễn Tạo luôn có mặt khắp nơi để chỉ huy đánh phá các cơ sở cách mạng trong nội thị và vùng ven.

Địch còn tiến hành thành lập các tổ chức đảng phái phản động như “Phong trào Cách mạng quốc gia cấp tiến”, “Đảng Dân chủ quốc gia cấp tiến” để ủng hộ Chính phủ bù nhìn Nguyễn Văn Thiệu. Đồng thời chúng còn cấu kết với bọn Phun-rô Chăm do tên Huỳnh Ngọc Sáng chỉ huy, có trụ sở tại Phan Rang, để lôi kéo đồng bào Chăm chống phá cách mạng.

Trước tình hình địch tăng cường đàn áp phong trào cách mạng, đầu năm 1969, Tỉnh ủy Ninh Thuận ra Chỉ

thị “tiếp tục đẩy mạnh các mặt hoạt động năm 1969”, trong đó nêu rõ: “tập trung lực lượng đẩy mạnh hoạt động vũ trang, tiêu hao sinh lực địch, hỗ trợ tích cực cho phong trào quần chúng, tăng cường phát triển thực lực cách mạng về mọi mặt”²⁰

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy Ninh Thuận, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm đề ra chủ trương củng cố và tăng cường đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, các mũi công tác; tích cực bám trụ, bám địa bàn, phát triển lực lượng cách mạng; đẩy mạnh hoạt động vũ trang để hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị và binh vận của quần chúng, từng bước làm thất bại âm mưu bình định và gom dân của địch.

Thị ủy tập trung chỉ đạo lực lượng vũ trang thường xuyên tổ chức đánh tiêu hao sinh lực địch. Cuối năm 1968, Đội biệt động 314 thị xã do đồng chí Nguyễn Tiệm chỉ huy, tổ chức tập kích vào Cơ quan viện trợ quân sự Mỹ (MACV) (Sau này là Công ty Xuất nhập khẩu Ninh Thuận). Lực lượng biệt động đánh vào sở chỉ huy, đánh sập một phần ngôi nhà, diệt một số cố vấn Mỹ. Tuy nhiên, do tương quan lực lượng quá lớn nên ta gặp nhiều tổn thất, một số đồng chí hy sinh, một số bị thương và một số bị địch bắt. Đồng chí Nguyễn Tiệm (Nguyễn Phi, Tư Tiệm), một cán bộ chỉ huy có nhiều kinh nghiệm và có nhiều thành tích trong chiến đấu của lực lượng biệt động thị xã, bị thương và sau đó đã hy sinh.

20. Chỉ thị của Tỉnh ủy Ninh Thuận về việc “ tiếp tục đẩy mạnh các mặt hoạt động năm 1969 “. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975). Sđd. Trang 369.

Đêm 25-1-1969, lực lượng biệt động 314 thị xã phối hợp với lực lượng pháo binh H12, cối 82 mm của tỉnh tập kích sân bay Thành Sơn. Lực lượng đặc công chia làm 2 mũi: một mũi đánh vào khu huấn luyện phi công ở Đông Bắc Lương Tri và một mũi đánh vào khu vực để máy bay. Do bị lộ, lực lượng các mũi phải nổ súng trước giờ quy định. Địch ở trong và ngoài sân bay tổ chức phản kích dữ dội. Các chiến sỹ đặc công đã chiến đấu dũng cảm, đồng thời phối hợp với pháo binh tấn công vào khu huấn luyện phi công và khu để máy bay. Kết quả, qua trận tập kích này ta đã phá hủy 24 máy bay các loại, diệt hàng trăm tên (gồm lính phi công, nhân viên kỹ thuật và lính bảo vệ sân bay), bắn cháy 2 xe bọc thép M113, đánh sập 3 lô cốt, làm nổ 1 kho đạn. Sân bay Thành Sơn bị tê liệt trong 2 ngày.

Trước các cuộc tiến công liên tục của ta, địch thực hiện nhiều biện pháp để đối phó, trong đó chúng tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát, tổ chức phục kích, truy lùng lực lượng ta. Tháng 2-1969, trên đường đi công tác, đồng chí Nhị Vũ - Đội trưởng Đội công tác Phan Rang bị địch phục kích bắn chết. Qua lục soát, địch phát hiện đồng chí Nhị Vũ có mang theo quyển sổ tay ghi bằng mật mã các cơ sở cách mạng của thị xã. Từ đó, địch phát hiện ra đầu mối của lực lượng biệt động và cơ sở cách mạng ở Phan Rang. Sau đó, lực lượng biệt động thị xã phần lớn đều bị địch bắt; cơ sở cách mạng bị vỡ, một số bị bắt, một số kịp thời rút ra căn cứ.

Tháng 7-1969, các đồng chí trong Đội công tác Tháp Chàm đóng ở núi Chà Bang tìm cách móc nối với cơ sở

cách mạng ở Xóm Dừa (Đô Vinh). Các đồng chí trong Đội công tác cùng với cơ sở cách mạng tại đây tiến hành đào một số hầm bí mật, trực tiếp bám địa bàn hoạt động, từng bước xây dựng Xóm Dừa thành “lõm chính trị”, vô hiệu hóa bộ máy tề ấp, phòng vệ dân sự của địch ở đây.

Với khẩu hiệu: “Phá rào bung ra sản xuất”, quần chúng nhân dân ở vùng ven thị xã và cả nội thị bung ra làm ruộng, làm rẫy, bất chấp sự ngăn cấm của địch. Tình hình lúc này tương đối thuận lợi để cán bộ và cơ sở của ta tiếp xúc với quần chúng nhân dân, qua đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm xây dựng cơ sở cách mạng; một số cơ sở quần chúng tốt hăng hái nhận nhiệm vụ giúp đỡ, ủng hộ cách mạng. Phong trào đấu tranh chính trị của thị xã Phan Rang-Tháp Chàm được khôi phục. Nhân dân thị xã hăng hái tổ chức các hình thức đấu tranh đòi Mỹ chấm dứt can thiệp, chấm dứt viện trợ cho chính quyền tay sai Nguyễn Văn Thiệu và rút quân khỏi miền Nam; chống bắt thanh niên đi lính, đòi thả chồng, con, em họ ra...

Cùng với việc tổ chức diệt ác, phá kìm, các hoạt động vũ trang tuyên truyền, phát động quần chúng đấu tranh chính trị trên địa bàn tỉnh liên tục diễn ra đã làm cho “chiến trường Ninh Thuận những tháng cuối năm 1969 trở nên sôi động. Tiểu khu Ninh Thuận phải kêu cứu và Vùng II chiến thuật phải điều 2 tiểu đoàn (Trung đoàn 44), Chi đoàn 2/1 thiết kỵ quân Mỹ từ Bình Thuận ra giải tỏa”²¹

21. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975). Sđd, trang 376.

Đầu năm 1970, đồng chí Trần Minh được Tỉnh ủy điều động làm Bí thư Thị ủy Phan Rang - Tháp Chàm thay đồng chí Việt Hà. Tỉnh đội tiếp tục tăng cường cho lực lượng biệt động thị xã 10 đồng chí, do đồng chí Đào Xuân Hằng phụ trách. Cũng trong thời gian này, cơ quan Thị ủy Phan Rang - Tháp Chàm từ CK35 (núi Chà Bang) chuyển về căn cứ núi Cà Đú để chỉ đạo phong trào cách mạng của thị xã Phan Rang - Tháp Chàm. Do điều kiện khó khăn lúc bấy giờ, Thị ủy chủ trương đưa một bộ phận lực lượng lên Phước Trung (Bác Ái) để tăng gia sản xuất nhằm giải quyết khó khăn về lương thực. Riêng các đội công tác vẫn tổ chức bám địa bàn, bám cơ sở để xây dựng phong trào và tổ chức đánh địch.

Phong trào cách mạng của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm sau thời gian bị vỡ và đứt liên lạc, đến năm 1970 đã được khôi phục và phát triển. Cơ sở cách mạng ở Tháp Chàm phát triển khá mạnh. Từ chỗ bị địch đánh phá, phong tỏa ác liệt trong những năm 1969-1970, đến cuối năm 1971, mạng lưới cơ sở, lực lượng cách mạng ở nội thị và vùng ven được xây dựng và phát triển trở lại. Đội ngũ cán bộ, chiến sỹ ở các mũi công tác được củng cố và tăng cường. Đặc biệt ở Xóm Dừa (Đô Vinh), nơi được Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm tập trung chỉ đạo xây dựng thành “lõm chính trị”. Tuy chỉ có trên 300 hộ gia đình nông dân, nằm sát quận lỵ Bửu Sơn và sân bay Thành Sơn, nhưng nhiều năm liền địch không kiểm soát được địa bàn này, trái lại nhân dân Xóm Dừa hoàn toàn giữ được quyền làm chủ của mình. Nhân dân ở đây đều giác ngộ và tích cực

bảo vệ cơ sở cách mạng, bảo vệ cán bộ trước sự kiểm soát và truy lùng gắt gao của địch. Xóm Dừa trở thành nơi tập kết lực lượng và là bàn đạp để lực lượng vũ trang của ta tổ chức đánh địch. Xóm Dừa là “lõm chính trị” tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai của quân và dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm.

Hoạt động của Đội công tác Phan Rang (do đồng chí Nguyễn Hữu Hồng phụ trách) thời gian này đang gặp nhiều khó khăn do sự kiểm soát gắt gao của địch. Do đó, Thị ủy Phan Rang-Tháp Chàm chỉ đạo Đội công tác Phan Rang phải tổ chức móc nối lại một số cơ sở cũ chưa bị lộ và chuẩn bị địa điểm để bố trí cho cán bộ vào hoạt động. Tháng 1-1970, đồng chí Nguyễn Hữu Hồng được bố trí vào ở nhà chị Lê Thị Khê (gần rạp hát Thanh Bình) để chỉ đạo phong trào. Từ đây Đội công tác Phan Rang đã xây dựng được một số cơ sở quan trọng như chị Sơn ở Đạo Long, chị Liên ở trường Trung học Duy Tân, anh Bửu (người Hoa) là cơ sở nội tuyến, chị Thanh ở Bệnh viện Phan Rang là người tổ chức đường dây liên lạc từ căn cứ núi Cà Đú vào Phan Rang. Thông qua tình hình nắm được từ các cơ sở, lực lượng biệt động thị xã tổ chức đánh địch hiệu quả hơn.

Tại các địa bàn vùng ven thị xã như Đô Vinh, Văn Sơn, Nhơn Sơn, Đông Giang, Tây Giang, lực lượng vũ trang bên ngoài phối hợp với tự vệ mật bên trong liên tiếp tổ chức đánh địch. Ở Văn Sơn và Nhơn Sơn, tự vệ mật tiêu diệt một số tên ác ôn như Bé Bàu, Lê Hà, bắt tên thám báo Lê Bó và rải truyền đơn cảnh cáo một số tên khác, làm cho

số tên tay sai ở đây hoang mang lo sợ. Tháng 11-1970, du kích mật Văn Sơn tổ chức phục kích chiếc xe jeep chở tên Phạm Thương – Chi trưởng cảnh sát quận Thanh Hải, làm tên này bị thương và diệt một tên.

Tháng 10-1970, lực lượng biệt động thị xã tập kích vào nơi địch đang làm lễ tổng kết việc xây dựng lực lượng phòng vệ dân sự tại sân vận động Mỹ Đức, diệt một số tên và lực lượng ta rút lui an toàn.

Qua năm 1971, địch thực hiện kế hoạch “Bình định đặc biệt”, tăng cường xây dựng quân đội, chính quyền, tổ chức các đoàn thể phản động, dùng lực lượng cảnh sát quốc gia đóng vai trò nòng cốt, từng bước phối hợp và phát huy chức năng hoạt động của các loại quân tại chỗ, giữ vững an ninh xã ấp. Hầu hết các nơi trong tỉnh, địch đã thành lập các phân chi cảnh sát và tổ chức Ủy ban Phụng Hoàng²² từ trên xuống, trùm lên các tổ chức hành chính để điều hành mọi tổ chức, mọi hoạt động tại chỗ. Ở thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, đi đôi với việc ra sức xây dựng, củng cố lực lượng phòng vệ xung kích ở một số ấp, địch còn dựng lên lực lượng phòng vệ nữ lấy tên là “Phòng vệ hỗ trợ”; lập thêm nhiều trạm kiểm soát từ ngoài vào nội thị,

22. Phụng Hoàng là một tổ chức đơn thuần tình báo do Phân Cục tình báo CIA Mỹ ở Sài Gòn lập ra từ cuối năm 1967. Từ tháng 7-1968, Mỹ chuyển giao cho chính quyền tay sai nhưng tiếp tục điều khiển thông qua 300 cố vấn đặc trách ở các tỉnh và quận. Từ năm 1969 trở đi tổ chức này phát triển nhanh với quy mô lớn và sâu rộng từ trung ương tới địa phương, đảm nhận vai trò có tính chất quyết định trong chương trình bình định. Tổ chức này được Mỹ mệnh danh là “con chim của thần chết” do tính chất dã man, tàn bạo của nó trong hoạt động. Mục tiêu chính của hoạt động này là “diệt và vô hiệu hóa hạ tầng cơ sở cách mạng, bình định quần chúng nhân dân”

đưa hàng trăm cảnh sát từ Vũng Tàu ra, tăng cường các hoạt động cảnh sát, mật vụ, cả lưới chìm và lưới nổi...

Đến cuối năm 1971, Mỹ đã căn bản hoàn thành việc giao lại sân bay Thành Sơn, cảng Ninh Chữ cho quân đội Sài Gòn tiếp quản; lính Nam Triều Tiên chỉ còn đóng ở một vài điểm (cầu Lầu và xung quanh quận lỵ Du Long). Phương tiện chiến tranh, nhất là các loại máy bay phản lực của Mỹ rút đi rất nhiều.

Trên cơ sở Nghị quyết của Khu ủy Khu VI, tháng 1-1971, Tỉnh ủy Ninh Thuận họp mở rộng đề ra chủ trương của ta trong tình hình mới, trong đó chủ trương tăng cường lực lượng biệt động cho thị xã Phan Rang – Tháp Chàm. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm chỉ đạo lực lượng vũ trang đẩy mạnh các hoạt động cả nội thị và vùng ven nhằm tiêu hao sinh lực địch.

Ngày 24-2-1971, lực lượng biệt động 314 thị xã đột kích vào cụm lô cốt ở ga Tháp Chàm, diệt và làm bị thương 16 tên. Tiếp theo, lực lượng biệt động 314 thị xã phối hợp với lực lượng của Đại đội đặc công 311 tỉnh tập kích vào khu Trung tâm Chí Nguyên ở phường Đô Vinh (do CIA lập), đánh vào bót cảnh sát ở ngã ba Phủ Hà.

Ngày 21-7-1971, lực lượng biệt động 314 thị xã tổ chức tập kích vào Ty Sắc tộc²³, là nơi đào tạo bọn gián điệp Thiên Nga, cán bộ bình định sơn thôn cho ba tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và Tuyên Đức. Đồng chí Hoàng Ngọc

23. Nay là trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh.

Chiến – phụ trách Đội biệt động 314, trực tiếp chỉ huy trận đánh. Lực lượng biệt động dùng bộc phá đánh vào dãy nhà lâu và dùng thủ pháo đánh vào các dãy nhà khác. Cùng lúc đó, tổ yểm trợ phía khu Tam giác dùng súng B40 tiêu diệt toán lính trong bót gác. Sau trận đánh toàn bộ lực lượng ta rút về núi Cà Đú an toàn. Kết quả của trận tập kích này ta tiêu diệt trên 20 tên, phá hủy 1 bót gác, đánh sập một phần nhà lâu. Sau trận đánh này nhân dân thị xã hết sức khen ngợi lực lượng vũ trang cách mạng đánh giỏi, đánh trúng mục tiêu ngay giữa sào huyệt địch.

Đầu năm 1972, địch tổ chức cho đoàn tâm lý chiến từ Sài Gòn ra biểu diễn văn nghệ ở Mỹ Đức. Biệt động mật ở Tháp Chàm được giao nhiệm vụ đánh tiêu diệt bọn này. Đồng chí Tô Ngọc Đức được giao nhiệm vụ bí mật cài mìn hẹn giờ phía dưới chiếc xe GMC được dùng làm sân khấu. Đúng giờ, quả mìn phát nổ làm chết 20 tên, trong đó có tên Sác- lơ lai Pháp, phụ trách đoàn. Trận đánh đã gây tiếng vang lớn đối với nhân dân thị xã. Đồng chí Tô Ngọc Đức sau đó bị địch bắt cùng với một số cơ sở Tháp Chàm. Tuy còn tuổi thiếu niên nhưng đồng chí Tô Ngọc Đức thể hiện sự gan dạ, kiên quyết không khai báo cơ sở cách mạng của ta.

Bước sang năm 1972, địch chuyển hẳn từ “Bình định đặc biệt” sang “Bình định củng cố”; tăng cường lực lượng địa phương quân, tiến hành quân sự hóa bộ máy chính quyền cơ sở đến thôn ấp, đưa sỹ quan quân đội nắm giữ các chức vụ chủ chốt; đẩy mạnh việc đôn quân, bắt lính, tăng cường lực lượng phòng vệ dân sự, nhân

dân tự vệ, lực lượng bảo an và quân chủ lực nhằm thay thế dần quân Mỹ và Nam Triều Tiên đã rút đi. Ngoài ra, địch tổ chức các cuộc hành quân càn quét, đánh phá vùng giáp ranh, vùng căn cứ. Ở thị xã Phan Rang- Tháp Chàm, địch mở chiến dịch “Điều hâu 4” nhằm thực hiện các sắc luật của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu cấm mọi hoạt động có hại cho “quốc gia”, ban hành lệnh giới nghiêm...

Đầu tháng 7-1972, Tỉnh ủy Ninh Thuận chuyển vùng 5 (Bắc Khánh) về thị xã Phan Rang – Tháp Chàm. Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm (do đồng chí Trần Minh làm Bí thư) bổ sung thêm một số cán bộ: đồng chí Châu Thanh Xuân - Bí thư vùng 5, làm Phó Bí Thư Thị ủy và phụ trách vùng 5, đồng chí Hoàng Ngọc Chiến-Ủy viên Thường vụ, phụ trách Đội biệt động 314, đồng chí Long (Long Phều) – Thị ủy viên, phụ trách an ninh vùng 5. Ủy viên Quân sự thị xã gồm các đồng chí Quảng, Hòa, Hồng, Kỳ, Mai, Gái. Cũng trong thời gian này, cán bộ, chiến sỹ các đội công tác, mũi công tác được tăng cường²⁴. Đội công tác Phan Rang dùng cơ sở ở Dur Khánh, Ninh Chữ để móc nối vào Phan Rang và qua đó đã xây dựng được hàng trăm cơ sở bên trong thị xã. Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm đề ra chủ trương tập trung mọi khả năng, khẩn trương xây dựng thực lực, đẩy mạnh ba mũi tiến công, làm thất bại kế hoạch “bình định củng cố” của địch.

24. Đội công tác Phan Rang do đồng chí Nguyễn Hữu Hồng phụ trách. Đội công tác Tháp Chàm do đồng chí Lê Quảng phụ trách. Đội công tác Bắc Khánh do đồng chí Mười Kỳ phụ trách.

Trước tình hình ta đẩy mạnh hoạt động vũ trang cùng với khí thế đấu tranh của quần chúng, đầu năm 1972, binh lính của quân đội Sài Gòn đóng trên địa bàn thị xã đào ngũ, rã ngũ ngày càng nhiều. Có một số đơn vị tổ chức phản chiến tập thể, phản đối việc đi càn quét, bắt bớ nhân dân; xuất hiện tư tưởng cầu an, trông chờ hòa bình và sớm chấm dứt chiến tranh trong binh lính của quân đội Sài Gòn.

Hòa chung với khí thế tiến công của quân và dân toàn miền Nam và để hỗ trợ cho mũi chính trị và binh vận, tạo điều kiện cho cán bộ, chiến sỹ ở các đội công tác, mũi công tác bám sâu vào địa bàn, giữ vững quyền làm chủ ở một số nơi như Xóm Dừa... lực lượng vũ trang thị xã liên tục tổ chức đánh vào hệ thống đồn, bót, kho tàng hậu cứ của địch.

Đêm ngày 12, rạng sáng ngày 13-11-1972, lực lượng của Đại đội đặc công 311 tập kích vào sân bay Thành Sơn, diệt hàng trăm tên, phá hủy hoàn toàn 1 nhà máy điện và đánh nổ 1 kho vũ khí chứa nhiều bom và đạn 105 mm.

Trong 6 tháng cuối năm 1972, ta đã đánh 26 trận, diệt và làm bị thương 152 tên (trong đó có 1 thiếu tá, 1 đại úy, 1 trung úy và 1 thám báo ác ôn). Với những chiến thắng nói trên, quân và dân thị xã Phan Rang-Tháp Chàm đã góp phần cùng quân và dân miền Nam đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ.

Bị thất bại nặng nề trên cả hai miền Nam, Bắc buộc Chính phủ Mỹ phải ký Hiệp định Pari vào ngày 27-1-1973, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Hiệp định Pari về Việt Nam là kết quả của cuộc đấu tranh kiên cường, bất khuất của quân dân ta ở cả hai miền đất nước, tạo ra bước ngoặt mới cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc. Với Hiệp định Pari, nhân dân ta đã “đánh cho Mỹ cút” và tạo thời cơ thuận lợi để tiếp tục “đánh cho ngụy nhào”, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

IV. Phối hợp cùng với lực lượng vũ trang tỉnh và quân chủ lực đập tan “lá chắn Phan Rang”, tuyến phòng ngự bảo vệ Sài Gòn từ xa của địch, giải phóng thị xã Phan Rang - Tháp Chàm và tỉnh Ninh Thuận (1973 - 4 /1975)

Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết đánh dấu một bước ngoặt mới trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta, tạo điều kiện cho nhân dân ta tiếp tục tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước.

Ngay sau khi ký Hiệp định, nhân dân ta đã nghiêm chỉnh thi hành các điều khoản đã được thỏa thuận và kiên quyết đòi Mỹ và chính quyền tay sai Sài Gòn cũng phải thực hiện. Nhưng trên thực tế đế quốc Mỹ vẫn hết sức ngoan cố, chúng tiếp tục âm mưu duy trì chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam, chia cắt lâu dài đất nước ta, đặt miền Nam dưới sự thống trị của một chính quyền tay sai lệ thuộc Mỹ. Tiếp tục được nhận viện trợ của Mỹ và được cố vấn Mỹ chỉ huy, chính quyền Nguyễn Văn Thiệu ngang nhiên phá hoại Hiệp định Pari.

Tại tỉnh Ninh Thuận, đến cuối năm 1972, Mỹ vẫn còn lại một số chuyên viên làm cố vấn cho quân đội Sài Gòn. Sau khi quân Mỹ và Nam Triều Tiên rút đi, quân đội Sài Gòn bố trí lại lực lượng, chúng đưa một chiến đoàn thuộc Sư đoàn 22 cơ động từ Bình Định vào đóng ở sân bay Thành Sơn; lập 1 tiểu đoàn, 4 liên đội và một số đại đội bảo an... bố trí chốt giữ sân bay, đường 11, quốc lộ 1, các chi khu và tiểu khu...; củng cố lực lượng dân vệ, phòng vệ dân sự nhằm bảo vệ phường, xã, ấp.

Chính quyền Sài Gòn huy động các lực lượng quân sự, cảnh sát, thám báo thực hiện chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”, giành dân, chiếm đất, xóa thế “da báo”. Ra sức bình định bên trong, đưa quân lấn chiếm bên ngoài, thực hiện cái gọi là “tái thiết hậu chiến”, đẩy mạnh chương trình “khai hoang lập ấp”, “di dân lập ấp”, lập những khu dân cư mới, chốt giữ một số địa bàn xung yếu, cày ủi khai hoang, phục hóa, mở rộng diện tích lấn chiếm ở một số vùng trong tỉnh...

Địch tăng cường đồn quân, bắt lính, phát triển lực lượng dân vệ, phòng vệ dân sự, cảnh sát, thám báo, gián điệp. Củng cố phát triển lực lượng dân vệ ở xã và rút một số lên lập dân vệ xung kích ở quận. Đưa một số sỹ quan nắm bộ máy hành chính, kinh tế, văn hóa, xã hội... Địch tiến hành xây dựng các đoàn bình định nông thôn để củng cố chính quyền xã, ấp.

Địch còn củng cố và phát triển các đảng phái phản động, như “Đại Việt cách mạng”, “Nhân xã Đảng”, “Phong trào

Quốc gia cấp tiên”, “ Đảng Liên minh dân chủ xã hội”... Riêng Đảng Dân chủ của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu có tổ chức và hoạt động ở hầu hết các thôn, xã và các cơ quan, hình thành hệ thống liên quận, tỉnh và trung ương²⁵. Các đạo Công giáo, Tin Lành được Mỹ-Thiệu bảo trợ phát triển mạnh ở thị xã Phan Rang – Tháp Chàm và một số vùng trong tỉnh.

Nhìn chung, trong năm 1973, được Mỹ tiếp tục viện trợ vũ khí và tiền bạc, cho nên tổ chức và hoạt động của địch ở Ninh Thuận còn mạnh hơn ta rất nhiều. Ngoài các đơn vị địa phương quân, dân vệ, thám báo, cảnh sát, bình định nông thôn còn có lực lượng không quân và bộ binh đóng ở sân bay Thành Sơn. Do có lực lượng mạnh nên địch tổ chức đánh phá, lấn chiếm vùng tự do, mở rộng tuyến phòng thủ, kiểm soát thị xã Phan Rang – Tháp Chàm và đại bộ phận vùng đồng bằng, ngoan cố phá hoại Hiệp định Pari, gây cho ta nhiều khó khăn.

Ở thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, ngay sau khi Hiệp định Pari được ký kết, địch lập tức tung hàng trăm quân, với sự yểm trợ máy bay và pháo binh, liên tiếp mở các cuộc hành quân càn quét vào các vùng giáp ranh và vùng tranh chấp nhằm chiếm lại những vùng ta đã làm chủ trước khi có Hiệp định Pa ri. Bên trong thị xã, địch tiến hành củng cố bộ máy kìm kẹp các cấp, đưa sỹ quan quân đội nắm giữ chính quyền xã, ấp. Ban hành lệnh thiết quân luật, cấm mọi cuộc họp đông người; đẩy mạnh việc bắt lính,

25. Ở Phan Rang-Tháp Chàm có trên 5.000 đảng viên Đảng Dân chủ hoạt động.

tăng cường lực lượng bảo an, dân vệ. Địch cho gài mìn, tổ chức phục kích trên các con đường chúng nghi cán bộ, chiến sỹ ta thường qua lại. Ngoài ra, với thủ đoạn chiến tranh tâm lý, địch ra sức bung bít, xuyên tạc Hiệp định Pari, chống chính sách hòa hợp và hòa giải dân tộc, trắng trợn phá hoại Hiệp định Pari.

Địch tiến hành truy lùng và đánh phá ác liệt cơ sở cách mạng của thị xã. Do một số cán bộ của ta đầu hàng và phản bội khai báo, ngày 5-3-1973, địch bắt đồng chí Mười Kỳ, phụ trách vùng 5, các đảng viên trong Chi bộ Văn Sơn và một số cán bộ cốt cán²⁶. Hệ thống cơ sở hầm bí mật dọc muong Ông Cổ từ Phan Rang lên Tháp Chàm cũng bị địch phát hiện. Phần lớn các cơ sở ở Phan Rang đều mất liên lạc với bên ngoài. Đội công tác Tháp Chàm bị địch truy lùng, một số đồng chí bị địch bắt, một số phải lánh ra bên ngoài. Các mũi công tác mất dần thế bám trụ buộc phải rút ra hậu cứ hoặc chỉ bám ở vùng ven thị xã. Ngoài ra, địch thường xuyên cho quân vây ép căn cứ núi Cà Đú, kiểm soát gắt gao các đường vào nội thị nhằm cắt đứt liên lạc và tiếp tế của ta từ trong ra ngoài. Phong trào đấu tranh của quân và dân Phan Rang – Tháp Chàm thời gian này gặp nhiều khó khăn, thử thách.

Trước tình hình địch ngoan cố và trắng trợn phá hoại Hiệp định Pari; quán triệt Nghị quyết 21 của Trung ương, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và trên cơ sở diễn biến tình hình

26. Do tên Nguyễn Thạnh, trước là mật báo viên của địch, do ta sơ hở nên để tên này lọt vào tổ chức của ta.

thực tế của địa phương, Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm tập trung chỉ đạo quân và dân thị xã với nhiệm vụ trọng tâm là củng cố và phát triển mạng lưới quần chúng cơ sở, từng bước tạo thế bám trụ; đồng thời ra sức khắc phục khó khăn để phát triển thực lực tại chỗ, đẩy mạnh phong trào đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị và binh vận, kiên quyết làm thất bại âm mưu bình định và lấn chiếm của địch.

Tuy cơ sở cách mạng ở nội thị bị địch truy lùng gắt gao nhưng ở Xóm Dừa (Đô Vinh) mạng lưới cơ sở vẫn được duy trì và phát triển. Biết Xóm Dừa là địa bàn do ta làm chủ nên địch đưa một trung đội dân vệ về đóng chốt tại đây. Trước tình hình này, cán bộ và cơ sở của ta tổ chức hướng dẫn quần chúng đấu tranh, qua đó đã lôi kéo được một số binh lính địch đi theo cách mạng, đồng thời ngăn cản không cho chúng truy lùng cán bộ của ta. Dựa vào cơ sở ở Xóm Dừa, Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm đã chỉ đạo móc nối, gây dựng lại cơ sở ở các địa bàn như Tháp Chàm, Phước Đức, Mỹ Đức và từng bước nối liên lạc với địa bàn Phan Rang.

Mặc dù địch tăng cường phong tỏa, đánh phá ác liệt nhưng cơ quan Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm, các đội công tác, mũi công tác, đội biệt động vẫn bám trụ tại căn cứ núi Cà Đú để chỉ đạo và tổ chức các hoạt động bên trong thị xã. Các cơ sở cách mạng, những quần chúng giác ngộ, bằng nhiều hình thức vẫn giữ được liên lạc và tiếp tế những thứ cần thiết cho căn cứ núi Cà Đú. Trong năm 1974, cán bộ, chiến sỹ của ta liên tục bám vào bên

trong thị xã, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giác ngộ quần chúng nhằm phát triển lực lượng cách mạng, chờ đợi thời cơ.

Đầu năm 1975, quân và dân Ninh Thuận triển khai kế hoạch hoạt động có nhiều thuận lợi hơn trước. Các lực lượng vũ trang tổ chức đánh địch trong đồn bót, trong ấp chiến lược và bọm địch bung ra ngoài đạt nhiều kết quả. Tại thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, đêm 14 rạng sáng ngày 15-1-1975, lực lượng vũ trang của tỉnh tấn công vào sân bay Thành Sơn, phá hủy 6 máy bay phản lực, diệt và làm bị thương 25 phi công và nhân viên kỹ thuật. Tính chung 3 tháng đầu năm 1975, các lực lượng vũ trang đã đánh 92 trận, diệt và làm bị thương 170 tên, diệt 1 trung đội dân vệ, bức rút các điểm lẩn chiếm, mở rộng vùng làm chủ, tạo thế áp sát vùng địch²⁷.

Từ tháng 3-1975 đến đầu tháng 4-1975, trên toàn miền Nam, ta đã giành thắng lợi to lớn dồn dập, giải phóng Tây Nguyên, Huế, Đà Nẵng và các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ, Quân đoàn I và gần hết Quân đoàn II của địch bị tiêu diệt và tan rã nhanh chóng. Tuy nhiên chính quyền Sài Gòn cho rằng phải hai tháng nữa quân ta mới có thể tiếp tục tiến công, nên chúng có thời gian và khả năng để bảo vệ Quân khu III. Chúng tập hợp tàn quân, củng cố lực lượng còn lại, tổ chức tuyến phòng ngự từ xa hòng giữ phần đất còn lại từ Phan Rang trở vào; ngăn chặn, làm chậm lại cuộc tiến công của quân ta cho đến mùa mưa, sau

27. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975). Sđd. Trang 525.

đó phản kích chiếm lại một số vùng để mặc cả với ta trên bàn đàm phán.

Nhằm ngăn chặn cuộc tiến quân của ta, cứu vãn tình hình nguy ngập, địch cho lập tuyến bảo vệ Sài Gòn từ xa, lấy Phan Rang làm vị trí tiền tiêu quan trọng.

Ngày 18-3-1975, Bộ Chính trị họp và quyết định: “Cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam đã bước vào giai đoạn phát triển nhảy vọt, thời cơ chiến lược để tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa vào sào huyệt địch đã chín mùi”. Bộ Chính trị hạ quyết tâm: “Năm vững thời cơ chiến lược hơn nữa, với tư tưởng chỉ đạo thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chiến thắng”, thực hiện “tổng công kích, tổng khởi nghĩa” trong thời gian sớm nhất, tốt nhất là trong tháng 4 năm 1975, không thể chậm trễ”

Trước sự diễn biến nhanh chóng của tình hình, ngày 21-3-1975, Tỉnh ủy Ninh Thuận chỉ thị cho Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm: “Thời cơ đã đến, thị xã Phan Rang – Tháp Chàm dốc hết lực lượng ra phía trước tiến công nổi dậy và giải phóng địa phương; sẵn sàng đón đường “đại quân” giải phóng toàn thị xã và sân bay Thành Sơn”²⁸

Ngày 31-3-1975, tỉnh Lâm Đồng được giải phóng, địch ở Đà Lạt, Tuyên Đức rút chạy về Phan Rang theo đường 11 và địch ở Cam Ranh cũng rút chạy vào Phan Rang theo quốc lộ 1. Do lo sợ quân ta tấn công vào Phan Rang nên một bộ phận quân địch ở Ninh Thuận hốt hoảng rút chạy

28. Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (1930-2005). Sđd , trang 174.

ra biển và về hướng Bình Thuận; thị xã Phan Rang – Tháp Chàm hoàn toàn bị bỏ ngỏ trong ngày 2 và ngày 3-4-1975. Lợi dụng tình hình này, binh lính địch các nơi chạy về thị xã đã tiến hành cướp phá nhà dân, làm cho tình hình hết sức hỗn loạn. Tuy nhiên, đến chiều ngày 4-4-1975, địch đưa quân trở lại thị xã Phan Rang – Tháp Chàm và sân bay Thành Sơn.

Địch sáp nhập hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận của Quân khu II vào Quân khu III, thành lập Bộ Tư lệnh tiền phương của Quân đoàn III do Trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi làm Tư lệnh và Chuẩn tướng Phạm Ngọc Sang làm Phó Tư lệnh, đóng Sở Chỉ huy tại sân bay Thành Sơn. Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi cấp tốc cho gom số tàn quân từ các nơi chạy về cùng với số binh lính ở Ninh Thuận, Bình Thuận và Bình Tuy để thành lập lại 2 trung đoàn bộ binh 4 và 5 thuộc Sư đoàn 2. Chúng còn tăng cường vào Ninh Thuận một số đơn vị chủ lực gồm Sư đoàn 6 không quân (có khoảng 100 máy bay các loại), Lữ đoàn 2 dù, Liên đoàn 31 biệt động quân, 2 chi đoàn xe tăng và xe bọc thép, 1 tiểu đoàn pháo cùng một số tàu chiến ở ngoài biển sẵn sàng chi viện.

Với lực lượng hiện có, tướng Nguyễn Vĩnh Nghi lập phòng ngự như sau: Liên đoàn 31 biệt động quân đóng giữ Du Long (cách thị xã Phan Rang 30 km và phía Bắc) để làm điểm chốt chặn chủ yếu; đồng thời còn bố trí nhiều điểm đóng quân ở các dãy núi dọc theo hai bên quốc lộ 1, có trận địa pháo 105 mm và 155 mm ở phía sau để yểm trợ khi quân ta tấn công. Trung đoàn 4 bộ binh chốt giữ đường

11, Trung đoàn 5 bộ binh đóng giữ khu vực vành đai sân bay Thành Sơn, Lữ đoàn 2 dù đóng trong sân bay để bảo vệ Sở Chỉ huy và làm lực lượng dự bị. Lực lượng còn lại và quân địa phương bảo vệ thị xã Phan Rang – Tháp Chàm và một số nơi khác.

Trước diễn biến nhanh chóng của tình hình, tối ngày 3-4-1975, đồng chí Trần Minh - Bí thư Thị ủy cùng với 18 chiến sỹ đặc công từ xã Phước Trung tập kết về Xóm Dừa. Lực lượng biệt động 314 thị xã trước đó cũng từ căn cứ núi Cà Đú bí mật chuyển vào ém quân ở đây. Tối ngày 6-4-1975, đồng chí Trần Minh chủ trì cuộc họp với cán bộ, chiến sỹ cùng các đảng viên Xóm Dừa bàn kế hoạch khởi nghĩa nhằm giải phóng Tháp Chàm, lập chính quyền ở đây và sau đó tiến xuống giải phóng Phan Rang. Cuộc họp đã thống nhất phương châm hoạt động là lấy chính trị và binh vận làm chính, vận động binh lính, tề điệp đứng về phía cách mạng; vũ trang hỗ trợ. Nhiệm vụ trước mắt là tiêu diệt 2 trung đội phòng vệ dân sự và tước hết vũ khí của chúng. Cuộc họp nhất trí thông qua quyết định thành lập Ban Chỉ huy thống nhất do đồng chí Trần Minh làm Chính trị viên, các đồng chí Phạm Ngọc Thắng và Nguyễn Trọng Nghĩa phụ trách quân sự.

Chiều ngày 7-4-1975, lợi dụng lúc địch hoang mang rối loạn, lực lượng ta bung ra không chế bọn tề điệp, diệt ác ôn và dân vệ ở đây. Đến 19 giờ ngày 7-5-1975, Đại đội đặc công 311 của tỉnh cùng lực lượng biệt động 314 của thị xã, các đội vũ trang công tác, du kích mật, các đảng viên cơ sở nòng cốt và một số dân vệ, phòng vệ dân

sự (được ta giác ngộ)... tổ chức tấn công trại Nguyễn Hoàng, ga Tháp Chàm, cầu Móng, ngã ba Tháp Chàm và quận lỵ Bửu Sơn... Trước khí thế tấn công mạnh mẽ và bất ngờ của các lực lượng ta, bọn địch hạ vũ khí đầu hàng, một số tên cố chạy thoát vào sân bay Thành Sơn và xuống Phan Rang; ta bắt sống hàng trăm tên, thu nhiều vũ khí và làm chủ từ khu vực ngã ba Tháp Chàm đến trại Nguyễn Hoàng.

Đúng như ta dự đoán, sáng ngày 8-4-1975, địch ở sân bay Thành Sơn ra, từ Phan Rang lên và từ cầu Móng sang, có cả xe tăng và pháo binh yểm trợ, tổ chức phản kích. Lực lượng chiến đấu của ta được nhân dân ở Tháp Chàm giúp đỡ²⁹ đã chiến đấu ngoan cường, đánh trả và đẩy lùi 16 đợt phản kích của địch. Gần hai ngày đêm chiến đấu, lực lượng tại chỗ của ta do đồng chí Trần Minh, Bí thư Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm trực tiếp chỉ đạo, đánh thiệt hại ba tiểu đoàn bộ binh địch, diệt tại chỗ 120 tên, bắt sống 11 tên (có 1 đại úy và 1 trung úy), bắn cháy 5 xe tăng và xe bọc thép, thu 2 xe GMC, 150 súng, 10 máy thông tin PRC 25³⁰. Tuy nhiên, do lực lượng địch đông, lực lượng ta có hạn, một số bị thương vong nên trong đêm ngày 8-4-1975, Ban Chỉ huy quyết định chuyển lực lượng chiến đấu và thương binh về căn cứ núi Cà Đú để củng cố.

29. Đặc biệt là đồng bào Xóm Dừa, phường Đờ Vinh đã nổi dậy đồng viên con em tham gia cùng bộ đội chiến đấu, lo tiếp tế cơm nước, cứu chữa thương binh, thu giữ chiến lợi phẩm...

30. Các chiến lợi phẩm này được đồng bào Xóm Dừa cất dấu và giao nộp cho cách mạng sau khi tỉnh nhà được giải phóng.

Đề mau chóng đập tan tuyến phòng ngự từ xa của địch, mở đường cho quân ta tiến vào Nam, ngày 12-4-1975, đồng chí Thượng tướng Lê Trọng Tấn, Tư lệnh cánh quân duyên hải chủ trì cuộc họp cùng các đồng chí đại diện của Bộ Tư lệnh Quân khu V, Quân khu VI, Bộ Tư lệnh Quân đoàn II bàn kế hoạch tiến công đập tan “lá chắn Phan Rang”. Đồng chí Lê Trọng Tấn quyết định sử dụng Sư đoàn 3 (của Quân khu V), tăng cường thêm Trung đoàn bộ binh 25 từ Tây Nguyên xuống (đang có mặt trong đội hình cánh quân duyên hải) hình thành ba mũi nhằm vào ba mục tiêu là thị xã Phan Rang, sân bay Thành Sơn và cảng Ninh Chữ. Các lực lượng vũ trang tỉnh Ninh Thuận tích cực phục vụ nhiệm vụ chung, trinh sát dẫn đường và hợp đồng đánh địch, truy quét tàn binh.

Sáng ngày 14-4-1975, tiếng pháo công kích của quân ta bắt đầu nổ, trùm bão lửa lên các vị trí của địch ở Bà Rịa, Suối Đá, Kiên Kiên, Ba Tháp, Núi Đất và sân bay Thành Sơn... Sau đợt công kích của pháo binh, Sư đoàn 3 bộ binh tấn công đánh chiếm quận lỵ Du Long, Bà Rịa, Suối Vàng, Suối Đá... Trung đoàn 25 bộ binh đánh chiếm một số vị trí ở ngoại vi sân bay Thành Sơn và đẩy lùi một số đợt phản kích của Lữ đoàn dù. Sáng ngày 15-4-1975, quân ta tiếp tục tấn công đánh chiếm Kiên Kiên, Ba Tháp. Sau một thời gian chống trả quyết liệt, quân địch phải đầu hàng, tuyến phòng thủ từ xa ở phía Bắc Ninh Thuận bị phá vỡ.

Đề tạo đòn tiến công bất ngờ và quyết định, Tư lệnh cánh quân duyên hải tăng cường thêm Trung đoàn 101

(thuộc Sư đoàn 325) và một tiểu đoàn xe tăng, cùng với Sư đoàn 3 và Trung đoàn 25 mở cuộc tổng tấn công vào các điểm phòng ngự còn lại của địch ở thị xã Phan Rang và sân bay Thành Sơn.

5 giờ sáng ngày 16-4-1975, lực lượng ta chia làm ba mũi: mũi thứ nhất có xe tăng dẫn đầu tiến theo quốc lộ 1, sau khi đánh chiếm Phan Rang sẽ tiến lên đánh chiếm sân bay Thành Sơn từ hướng Nam; mũi thứ hai, từ hướng Tây Bắc đánh thẳng vào sân bay Thành Sơn và mũi thứ ba, đánh chiếm cảng Ninh Chữ, chặn đường tháo chạy của địch ra biển.

Từ 6 giờ đến 9 giờ sáng ngày 16-4-1975, tướng Nguyễn Vĩnh Nghi cho 37 lần máy bay xuất kích đánh vào đội hình của Trung đoàn 101 làm cháy 6 xe vận tải, hư hỏng 10 xe khác, trong đó có 1 xe tăng và gây thương vong cho một số cán bộ, chiến sỹ của ta. Tuy nhiên, trước những đòn sấm sét của pháo binh và lối đánh thọc sâu, táo bạo của các đơn vị xe tăng kết hợp với bộ binh, quân địch hoảng loạn bỏ chạy. Đến 8 giờ ngày 16-4-1975, lực lượng ta bất ngờ xuất hiện trước Tiểu khu Ninh Thuận, Tòa Hành chính tỉnh và chiếm lĩnh thị xã Phan Rang. Đúng 9 giờ 30 phút ngày 16-4-1975, cờ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tung bay trên nóc Tòa Hành chính tỉnh Ninh Thuận, đánh dấu sự sụp đổ của chính quyền Sài Gòn ở Ninh Thuận. Thị xã Phan Rang được giải phóng.

Từ thị xã Phan Rang, xe tăng ta ngược đường 11, tiến lên Tháp Chàm, hợp đồng với Trung đoàn 25 tiến công

vào sân bay Thành Sơn. Trước sức tiến công mãnh liệt của quân ta, quân địch rút chạy và tan rã. Trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi, Chuẩn tướng Phạm Ngọc Sang cùng toàn bộ cơ quan tiền phương không kịp lên máy bay đã chuẩn bị sẵn, phải lần trốn ra các xóm nhà dân. 10 giờ ngày 16-4-1975, ta đánh chiếm và làm chủ hoàn toàn sân bay Thành Sơn. Và 23 giờ ngày 16-4-1975, tỉnh Ninh Thuận được hoàn toàn giải phóng.

Phối hợp với quân chủ lực, Đại đội đặc công 311 của tỉnh cùng với lực lượng biệt động 314 của thị xã ở núi Cà Đú đã tổ chức đánh vào bọn địch đang tháo chạy trên quốc lộ 1, đồng thời bắt liên lạc và dẫn đường cho các đơn vị chủ lực tiến công vào Phan Rang, hướng lên Tháp Chàm và sân bay Thành Sơn. Ở hướng Tây Bắc, 2 đại đội đặc công và công binh của Quân khu VI vừa tăng cường cho Ninh Thuận, đã hình thành một mũi phối hợp với lực lượng địa phương tiến thẳng xuống Phước Thiện, Ninh Quý, Mông Nhuận và vượt qua cầu Sắt tiến vào khu vực phía Nam phường Bảo An. Tiểu đoàn 610 chặn đánh địch phía Tây đường 11, giải phóng các vùng nông thôn còn lại, đến 17 giờ ngày 16-4-1975, tiến đến ngã ba Tháp Chàm và cùng với quân chủ lực đánh chiếm quận lỵ Bửu Sơn, sau đó tiến xuống tiếp quản thị xã Phan Rang.

Trong lúc tình hình chiến sự xảy ra ác liệt, được sự hướng dẫn của cán bộ cơ sở, quần chúng nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm nổi dậy phối hợp truy bắt tù binh, thu giữ vũ khí, giữ gìn an ninh trật tự... Công nhân

nhà máy điện Tháp Chàm tự động thu nhật vũ khí, hình thành một trung đội tự vệ chiếm giữ và bảo vệ nhà máy. Đặc biệt trong đêm 16-4, nhân dân xóm Dừa phát hiện và cùng bộ đội truy lùng bắt được Trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi và Chuẩn tướng Phạm Ngọc Sang cùng các sỹ quan tùy tùng tại nương Tà Liêm, Phước Đức (nay thuộc phường Phước Mỹ).

18 giờ ngày 16-4-1975, cơ quan Tỉnh ủy và các ban, ngành của tỉnh³¹ từ Tân Mỹ (Ninh Sơn) tiến về tiếp thu, tiếp quản thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, đồng thời chỉ đạo thành lập Ủy ban quân quản thị xã nhằm giữ gìn an ninh trật tự, ổn định đời sống nhân dân.

Chiến thắng Phan Rang – Tháp Chàm ghi nhận thêm bước tiến mới, chiến công mới của quân đội ta về sức mạnh và nghệ thuật tiến công tập đoàn phòng ngự của địch bằng lực lượng binh chủng hợp thành. Tính chung, ta đã tiêu diệt, bắt sống và làm tan rã Sở Chỉ huy tiền phương, các đơn vị của Quân đoàn III địch gồm Sư đoàn 2 bộ binh, Sư đoàn 6 không quân, Lữ đoàn 2 dù, Liên đoàn 31 biệt động quân, 1 tiểu đoàn, 2 đại đội pháo binh, 2 chi đoàn xe bọc thép, một số đại đội bảo an và bắt 1.665 tù binh (trong đó có Trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi – Tư lệnh tiền phương Quân đoàn III, Chuẩn tướng Phạm Ngọc Sang – Phó Tư lệnh Quân đoàn III, 1 sỹ quan Mỹ³², 142 sỹ quan các cấp); thu 51 máy bay còn nguyên vẹn, 1 hải thuyền, 13 khẩu

31. Riêng một bộ phận cán bộ của cơ quan Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm do đồng chí Trần Minh – Bí thư Thị ủy dẫn đầu đã bí mật vào nội thị trong đêm 15-4-1975.

32. Đại tá cổ vấn Giavétlovít.

pháo 105 mm và 155 mm, 11 xe tăng và xe bọc thép, toàn bộ kho tàng và cơ sở vật chất của địch.

Chiến thắng ngày 16-4-1975, quân và dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm cùng với quân và dân trong tỉnh phối hợp với quân chủ lực đập tan “lá chắn Phan Rang”, tuyến phòng thủ Sài Gòn từ xa của địch, giải phóng thị xã Phan Rang – Tháp Chàm và tỉnh Ninh Thuận, mở đường cho quân chủ lực của ta nhanh chóng tiến vào Nam, góp phần giải phóng Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam (ngày 30-4-1975).

PHẦN THỨ HAI

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN RANG – THÁP CHÀM THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (4/1975 - 2010)

CHƯƠNG III: THAM GIA KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, BẢO VỆ ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ GÓP PHẦN XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG (4/1975 – 9/1986)

I. Lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang – Tháp Chàm tham gia khắc phục hậu quả chiến tranh, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền các mạng (4/1975 - 4/1977)

Sau ngày giải phóng, Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang – Tháp Chàm bắt tay xây dựng lại quê hương trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Trước mắt phải tập trung khắc phục hậu quả của chiến tranh, ổn định trật tự xã hội và ổn định đời sống của nhân dân.

Về kinh tế, thị xã Phan Rang – Tháp Chàm đã có các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp từ trước ngày giải phóng nhưng chủ yếu là công nghiệp sửa chữa ô tô và chế biến nông lâm sản, quy mô sản xuất nhỏ, năng suất lao động thấp, hoạt động cầm chừng; sản xuất công nghiệp còn nhỏ lẻ, kỹ thuật lạc hậu. Mặt khác, sau giải phóng, hàng ngàn binh lính, sỹ quan chế độ cũ đầu hàng

đang thiếu công ăn việc làm, nạn thất nghiệp gia tăng. An ninh trật tự diễn biến phức tạp. Một số binh lính, sỹ quan chế độ cũ ngoan cố không chịu ra trình diện, tìm cách chống phá cách mạng... Chúng tuyên truyền xuyên tạc đường lối cách mạng, gây tâm lý hoang mang và lo sợ ở một số người, nhất là các gia đình liên quan đến chế độ cũ. Nhiều tệ nạn xã hội do chế độ cũ để lại như trộm cướp, ma tuý, mại dâm, cờ bạc, mê tín dị đoan... cần phải có thời gian giải quyết.

Bộ máy Đảng, chính quyền, đoàn thể mới thành lập chưa ổn định. Đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn kinh tế - kỹ thuật chưa nhiều; đảng viên tại chỗ ít, trình độ năng lực còn hạn chế, chưa có kinh nghiệm trong quản lý kinh tế - xã hội nên gặp nhiều khó khăn, lúng túng trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, chưa kịp thích nghi với yêu cầu nhiệm vụ mới.

Tuy còn nhiều khó khăn, phức tạp, nhưng Đảng bộ và nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm bước vào công cuộc xây dựng quê hương có những thuận lợi cơ bản: đại bộ phận quần chúng nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền cách mạng; phấn khởi, vui mừng vì quê hương được giải phóng, đất nước được thống nhất, cuộc sống trong hòa bình, độc lập, tự do đang mở ra; có tinh thần đoàn kết, cần cù trong lao động. Cơ sở vật chất kỹ thuật của chế độ cũ được ta tiếp quản hầu như nguyên vẹn. Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hoạt động thương mại, dịch vụ vẫn được duy trì

và có điều kiện để mở rộng và phát triển. Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang – Tháp Chàm giàu truyền thống cách mạng; đội ngũ cán bộ, đảng viên đã được tôi luyện trong kháng chiến nay được củng cố và thử thách trong xây dựng hòa bình. Điều kiện kinh tế - xã hội và mặt bằng dân trí của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm có bước phát triển hơn so với các địa phương trong tỉnh... Đó là những yếu tố rất thuận lợi để Đảng bộ và nhân dân thị xã phát huy những thế mạnh của địa phương, vươn lên thực hiện nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Ngay sau khi thị xã được giải phóng, ta đã nhanh chóng tiếp thu, tiếp quản các cơ sở quân sự, kinh tế, văn hóa, hành chính; thành lập Ủy ban Quân quản thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, ban bố lệnh thiết quân luật để giữ gìn an ninh trật tự, ổn định tình hình địa phương.

Quán triệt các nghị quyết của Trung ương Cục miền Nam và Khu ủy Khu VI, tháng 5 -1975, Tỉnh ủy Ninh Thuận đã đề ra những nhiệm vụ khẩn cấp, chỉ đạo các huyện, thị, ban, ngành khẩn trương triển khai thực hiện:

- Kiên quyết truy quét địch, nhanh chóng thiết lập trật tự trị an, nhằm sớm ổn định tình hình để tạo thuận lợi cho việc đẩy mạnh xây dựng kinh tế, văn hóa, xã hội trong tình hình mới.

- Ra sức củng cố và xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang, xây dựng củng cố chính quyền cách mạng, lấy công nông chuyên chính làm nền tảng, chính quyền phải thực sự của dân, do dân và vì dân; trước hết tập trung xây dựng

chính quyền ở thôn, xã và từng bước triển khai bộ máy tỉnh, huyện.

- Tranh thủ khôi phục và phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân; từng bước giải quyết những tệ nạn xã hội do chế độ cũ để lại. Chú ý xây dựng và phát triển nông nghiệp; giải quyết đời sống cho dân lao động ở thị xã.

- Từng bước chuyển tư tưởng, chuyển chỉ đạo và củng cố xây dựng bộ máy của các cấp, các ngành phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới.

Đối với thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và xây dựng bộ máy chính quyền của thị xã, ngày 12-7-1975, Tỉnh ủy Ninh Thuận ra quyết định thành lập Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Phan Rang – Tháp Chàm lâm thời gồm 15 đồng chí do đồng chí Việt Hà làm Bí thư. Đầu năm 1976, Thị ủy điều động và tăng cường 36 cán bộ, đảng viên giữ các chức vụ chủ chốt ở các phường. Các phòng, ban chuyên môn của thị xã cũng được nhanh chóng thành lập và đi vào hoạt động. Đến cuối tháng 9-1976, Đảng bộ thị xã có 23 chi bộ trực thuộc với 236 đảng viên.

Từ ngày 31-10 đến ngày 3-11-1976, Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ nhất được tổ chức. Dự Đại hội có 51 đại biểu thay mặt cho trên 240 đảng viên của 23 chi bộ trực thuộc. Đại hội đã kiểm điểm đánh giá tình hình thị xã từ sau ngày giải phóng và thông qua Nghị quyết xác định những nhiệm vụ trọng tâm đến năm 1977. Đối với công tác quân sự địa phương, Đại hội cũng đã đánh giá những kết quả đạt được và chỉ ra một số tồn tại, khuyết điểm cần khắc phục như

việc tổ chức truy quét, trấn áp bọn phản động có lúc, có nơi còn sơ hở, lơ lửng và để các phần tử xấu lén lút phá hoại; còn có biểu hiện mất cảnh giác trước những âm mưu và hoạt động chống phá của địch; công tác quản lý trật tự xã hội chưa thật sự dựa vào quần chúng để làm tai mắt...

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã gồm 21 đồng chí (có 2 ủy viên dự khuyết), Ban Thường vụ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Lê Văn Tân được bầu làm Bí thư, các đồng chí Trần Minh và Nguyễn Văn Bửu được bầu làm Phó Bí thư³³.

Qua hai năm hàn gắn vết thương chiến tranh, ổn định và xây dựng cuộc sống mới, Đảng bộ và nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm đã đạt được những kết quả bước đầu trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Kết quả đó là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân thị xã tiếp tục phấn đấu trong những năm tiếp theo.

Đối với lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, thời gian đầu giải phóng là tập trung xây dựng và củng cố lực lượng, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, vận động thanh niên tham gia lực lượng vũ trang. Cùng với các lực lượng vũ trang của tỉnh, tổ chức đưa số binh lính và công chức của chế độ cũ đi tập trung cải tạo, tổ chức vận động giao nộp và thu gom vũ khí, khí tài chiến tranh, quân trang, quân dụng; tiếp quản các trụ sở làm việc của chính quyền, quân đội Sài Gòn; tổ

33. 04 Ủy viên Ban Thường vụ gồm các đồng chí Võ Việt Dũng, Tu Tấn Minh, Nguyễn Văn Biên và Đoàn Đức Chánh.

chức lực lượng bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhà nước và của nhân dân.

Từ tháng 5 đến tháng 7-1975, cơ quan quân sự thị xã Phan Rang – Tháp Chàm đóng tại Ty Thanh niên của chế độ cũ (nay là Công ty cổ phần In Ninh Thuận) do đồng chí Trần Tây Ninh làm Thị đội trưởng, đồng chí Nguyễn Thế Vinh làm Chính trị viên, đồng chí Dũng (Dũng Kỳ) làm Phó chỉ huy. Sau đó đồng chí Trần Tây Ninh được điều động về Trường Quân sự tỉnh, đồng chí Dũng làm Thị đội trưởng, đồng chí Nguyễn Hồng Trường làm Chính trị viên thay đồng chí Nguyễn Thế Vinh chuyên công tác về tỉnh.

Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy quân sự thị xã lúc này là tập trung xây dựng Ban chỉ huy quân sự phường, xã, xây dựng lực lượng dân quân du kích và vận động thanh niên tham gia lực lượng vũ trang địa phương. Ngoài ra Ban Chỉ huy quân sự thị xã còn tổ chức huấn luyện cho 5 trung đội tân binh, 7 trung đội dân quân du kích gồm 180 quân; sau huấn luyện đã bổ sung cho tỉnh 60 đồng chí, số còn lại làm nòng cốt cho lực lượng vũ trang phường, xã. Cũng trong thời gian này, Thị đội Phan Rang – Tháp Chàm được cấp trên bổ sung 38 đồng chí. Đại đội 314 trở thành đại đội quân cảnh gồm 30 đồng chí, trong đó có 10 đồng chí trình sát.

Thực hiện chính sách 10 điểm, xóa bỏ hận thù của Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, đối với những người tham gia quân đội và chính quyền của chế độ cũ, chính quyền cách mạng đã

kêu gọi họ ra trình diện, giao nộp vũ khí, kiên quyết truy lùng, trấn áp số tàn binh còn lẩn trốn, bọn phản động tự xưng là lực lượng thứ ba. Tiếp thu sự chỉ đạo của cấp trên, từ tình hình thực tế của địa phương, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Phan Rang – Tháp Chàm tham mưu xây dựng kế hoạch phối hợp với các lực lượng tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đập tan những âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch, làm tốt công tác tư tưởng đối với những gia đình có người tham gia chế độ cũ, kêu gọi các đối tượng tham gia chế độ cũ tự giác ra trình diện, giao nộp vũ khí cho chính quyền cách mạng để được hưởng khoan hồng.

Tính đến 30-4-1975, có 6.129³⁴ người tham gia quân đội và chính quyền Sài Gòn ra trình diện, 5.276 người trong số này được phân loại giáo dục cải tạo theo từng cấp, số còn lại được cho về gia đình và quản chế tại địa phương. Do có biện pháp giáo dục, cải tạo phù hợp với từng đối tượng đã giúp số binh lính và công chức chính quyền Sài Gòn nhận thức đúng đắn về chủ trương, chính sách của chính quyền cách mạng, thấy rõ chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, đồng thời đập tan luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch cho rằng cộng sản sẽ tàn sát và trả thù đẫm máu những người theo chế độ cũ. Những đối tượng sau khi cải tạo tốt được Hội đồng xét duyệt của chính quyền cách mạng khôi phục quyền công

34. Trong đó có 4.504 binh lính, 1.312 công chức, viên chức, 313 đảng viên các đảng phái phản động.

dân trả về địa phương. Chính sách khoan hồng của cách mạng làm cho quần chúng nhân dân, nhất là số tham gia quân đội, chính quyền của chế độ cũ và thân nhân họ bớt hoang mang, lo sợ, tin tưởng vào cách mạng, chung sức, chung lòng xây dựng cuộc sống mới.

Tuy nhiên, các thế lực thù địch trong và ngoài nước lợi dụng những khó khăn của ta sau ngày giải phóng, tìm cách cấu kết chống phá chính quyền cách mạng như tổ chức “Việt Nam quốc hận Đảng Sơn Hà”, “Lực lượng giải phóng Việt Nam cộng hoà”... Ngoài ra, chúng còn tập hợp bọn tàn quân trốn trình diện, số công chức chế độ cũ có thái độ bất hoà, các đảng phái phản động cấu kết nhau tổ chức hoạt động chống phá chính quyền cách mạng. Chúng dùng nhiều thủ đoạn như rải truyền đơn, phao tin đồn nhảm, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, nói xấu cán bộ cách mạng, kích động lôi kéo người vượt biên trái phép. Nổi lên là tổ chức phản động do tên Nguyễn Phụng³⁵ cầm đầu. Âm mưu của chúng là dựa vào lực lượng số tàn quân trốn cải tạo và những phần tử bất mãn làm bạo loạn lật đổ chính quyền cách mạng. Nhưng âm mưu chưa thực hiện được thì tên Phụng và đồng bọn bị chính quyền cách mạng bắt giữ vào cuối tháng 9-1975, tổ chức phản động này đã bị tiêu diệt tận gốc.

Chấp hành sự chỉ đạo của Ủy ban Quân quản thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, lực lượng vũ trang thị xã khẩn trương củng cố lại lực lượng. Từ tháng 8-1975 đến tháng

35. Tên Nguyễn Phụng cư ngụ tại thôn Vạn Sơn, xã Vạn Hải.

02-1976, Ban Chỉ huy quân sự thị xã chuyển về đóng tại Trung tâm cộng đồng (nay là khu nhà tập thể sĩ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh). Toàn bộ lực lượng của cơ quan có 205 đồng chí (trong đó Quân đoàn 2 tăng cường 33 đồng chí, Tỉnh đội tăng cường 128 đồng chí). Ban Chỉ huy Quân sự thị xã lúc này do đồng chí Dũng (Dũng Kỳ) làm Thị đội trưởng, đồng chí Đào Xuân Hằng làm Thị đội phó, đồng chí Nguyễn Hồng Trường làm Chính trị viên trưởng, đồng chí Phan Văn Diệu làm Chính trị viên phó. Ban Chỉ huy Đại đội 314 thị xã do đồng chí Đào Xuân Hằng, Thị đội phó kiêm Đại đội trưởng, đồng chí Phạm Tất Thắng làm Đại đội phó, đồng chí Phan Văn Diệu, Thị đội phó kiêm Chính trị viên trưởng Đại đội.

Về lực lượng dân quân, đến đầu năm 1976, thị xã đã xây dựng được 9 Ban chỉ huy quân sự phường (mỗi Ban chỉ huy có 2 đồng chí) với tổng số 234 dân quân (trong đó có 34 nữ). Vũ khí trang bị gồm có 186 súng AR15, 42 súng cabin, 14 khẩu súng ngắn và các trang bị khác. Lực lượng dân quân thường xuyên được tổ chức học tập chính trị, huấn luyện quân sự nên chất lượng từng bước được nâng lên. Nhiệm vụ chủ yếu của lực lượng vũ trang thị xã lúc này là làm nòng cốt, phối hợp cùng với các ngành, các lực lượng (nhất là lực lượng Công an) và quần chúng nhân dân tăng cường công tác tuần tra, truy quét, bảo vệ các địa bàn trọng yếu, kể cả trong các cơ quan nhằm ngăn chặn các hoạt động phá hoại của địch. Qua đó đã góp phần bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị tổ chức tại địa phương. Đặc biệt là đã góp phần bảo vệ tuyệt đối an

toàn cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước (25-4-1976).

Được sự chỉ đạo của tỉnh, lực lượng vũ trang thị xã còn tham gia cùng với các lực lượng của tỉnh tổ chức truy quét và tiêu diệt bọn Phun-rô do các tên Huỳnh Ngọc Sáng, Vạn Thanh Bình và Kiều Ngọc Quyên cầm đầu, hoạt động chủ yếu vùng đồng bào dân tộc Chăm. Sau giải phóng bọn này tự xưng là “lực lượng thứ ba”, đòi “chia đất, chia quyền lãnh đạo”. Chúng dụ dỗ, lôi kéo hơn 300 thanh niên người Chăm chạy ra rừng lập căn cứ chống lại cách mạng. Các lực lượng vũ trang của tỉnh đã truy quét, tiêu diệt và làm bị thương một số tên, bắt sống 105 tên đưa về địa phương giáo dục, cải tạo³⁶.

Ngoài ra, lực lượng vũ trang thị xã còn phối hợp với lực lượng Công an và quần chúng tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là bọn tội phạm có tổ chức, giải tán nhiều tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội. Chỉ tính trong 6 tháng đầu năm 1976, đã bắt 209 vụ/358 tên, trong đó cảnh cáo giáo dục tại địa phương 56 tên, đưa đi cải tạo 37 tên, số còn lại được giáo dục tại gia đình.

Song song với việc tổ chức truy quét, trấn áp và cải tạo các đối tượng phản động, phạm pháp hình sự, lực lượng vũ trang thị xã còn phối hợp cùng với các ban, ngành, đoàn thể và quần chúng nhân dân hưởng ứng các hoạt động mít tinh, tham gia điều binh, điều hành, văn hoá văn nghệ;

36. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1975-2000). NXB Chính trị quốc gia. Hà Nội-2005. Trang 19.

phát động quần chúng tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương; vận động số người tham gia quân đội và chính quyền của chế độ Sài Gòn ra trình diện và giao nộp vũ khí, tài liệu cho chính quyền cách mạng, báo cho chính quyền biết số còn ẩn nấp, lẫn trốn; vận động thanh niên gia nhập lực lượng vũ trang; vận động công nhân tham gia khôi phục sản xuất tại các nhà máy, xí nghiệp; vận động công chức, viên chức chế độ cũ trở lại làm việc ở các công sở, bệnh viện, trường học; giới thiệu người tốt tham gia công tác chính quyền... Do đó, đến cuối năm 1976, tình hình an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Phan Rang – Tháp Chàm cơ bản được giữ vững và ổn định.

Ngày 20-9-1975, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 245-NQ/TW giải thể Khu VI và thành lập tỉnh Thuận Lâm (gồm 4 tỉnh Lâm Đồng, Tuyên Đức, Ninh Thuận và Bình Thuận). Sau đó, thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, tỉnh Thuận Lâm được tách thành 2 tỉnh Thuận Hải (được sáp nhập từ 3 tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và Bình Tuy) và Lâm Đồng. Thị xã Phan Rang – Tháp Chàm lúc này là tỉnh lỵ của tỉnh Thuận Hải³⁷.

Sau khi tỉnh Thuận Hải được thành lập, các đơn vị lực lượng vũ trang trong tỉnh cũng được điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức và biên chế. Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Phan Rang – Tháp Chàm được củng cố, bổ sung lực lượng nhằm bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tình hình

37. Đến tháng 6-1977, thị xã Phan Thiết là tỉnh lỵ của tỉnh Thuận Hải.

mới. Ban Chỉ huy Quân sự thị xã lúc này do đồng chí Trần Dương làm Thị đội trưởng, đồng chí Hồ Mai làm Chính trị viên trưởng, đồng chí Nguyễn Sum làm Thị đội phó, đồng chí Tín (Tín Queo) làm Chính trị viên phó, đồng chí Đào Xuân Hằng làm Trưởng Ban Tham mưu, đồng chí Phạm Ngọc Hoá làm Trưởng Ban Chính trị...

Thực hiện sự chỉ đạo của trên và từ tình hình thực tiễn của thị xã, sau khi được củng cố về tổ chức và tăng cường về lực lượng, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã tập trung làm tốt công tác công tác Đảng, công tác chính trị cho lực lượng vũ trang; nâng cao trình độ, khả năng quản lý, chỉ huy của cán bộ các cấp; tăng cường các biện pháp học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và quân đội cho cán bộ, chiến sĩ; tích cực tham gia các lớp học chính trị do cấp trên tổ chức, đồng thời tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tại chức cho cán bộ trợ lý và sơ cấp; xây dựng và tổ chức huấn luyện quân sự cho các đơn vị. Lực lượng vũ trang thị xã còn tham gia xây dựng và bảo vệ vùng kinh tế mới Nhị Hà 1. Lực lượng vũ trang thị xã đóng quân tại đây đã tích cực tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống (canh tác 3 ha lúa tại vùng Nhị Hà 1 và chăn nuôi trâu bò, thu nhập hàng năm trên 2.000.000đ) và góp phần ổn định đời sống của nhân dân ở đây.

Năm 1976 là năm đầu tiên ở miền Nam thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự. Đây là nhiệm vụ mới mẻ và còn nhiều khó khăn, nhưng Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã tích cực tham mưu cho Thị uỷ, Uỷ ban nhân dân thị xã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện và đạt nhiều kết quả. Ban

Chỉ huy Quân sự thị phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến, quán triệt quan điểm, chủ trương và yêu cầu đối với nhiệm vụ đặc biệt quan trọng này. Đồng thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã thành lập Hội đồng nghĩa vụ quân sự hai cấp thị xã và phường; tổ chức tuyên truyền rộng rãi Luật Nghĩa vụ quân sự trong các tầng lớp nhân dân, thực hiện các bước xét tuyển thực lực theo quy định... Do đó, lần đầu tiên thực hiện công tác tuyển quân, thị xã Phan Rang – Tháp Chàm giao 200 quân, vượt chỉ tiêu trên giao.

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã phối hợp với các cấp, các ngành chức năng làm thủ tục và đề nghị giải quyết chế độ, chính sách cho các gia đình, các đối tượng và thân nhân có công với nước. Tiến hành kê khai và xét duyệt hồ sơ các đối tượng chính sách, trả trợ cấp cho các đối tượng; tổ chức quy tập mộ liệt sỹ về nghĩa trang, xây dựng đài liệt sỹ, xây dựng nhà tình nghĩa... Cấp 39 tấn gạo cứu đói cho một số hộ dân, hỗ trợ người và phương tiện di chuyển cho 336 hộ/1914 nhân khẩu đi vùng kinh tế mới Nhị Hà...

II. Củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ chia tách thị xã (5/1977 – 12/1981)

Thực hiện Nghị quyết số 124/CP ngày 27-4-1977 của Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ), các huyện, thị

thuộc tỉnh Ninh Thuận cũ có sự thay đổi về mặt hành chính: thị xã Phan Rang – Tháp Chàm được chia tách thành hai thị trấn: thị trấn Tháp Chàm (gồm các phường: Đô Vinh, Bảo An và Phước Mỹ) hợp nhất với huyện An Phước, huyện Ninh Sơn, huyện Bác Ái thành huyện An Sơn; thị trấn Phan Rang (gồm các phường: Đạo Long, Phủ Hà, Mỹ Hương, Thanh Sơn, Kinh Dinh và Tấn Tài) hợp nhất với huyện Ninh Hải và 4 xã của huyện An Phước thành huyện Ninh Hải.

Về tổ chức của lực lượng vũ trang, sau khi chia tách thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã được giải thể, sáp nhập về Ban Chỉ huy Quân sự huyện Ninh Hải và được sắp xếp lại: đồng chí Nguyễn Văn Trách (Nguyễn Văn Biên) làm Huyện đội trưởng, đồng chí Trần Chí Thanh làm Chính trị viên trưởng, đồng chí Nguyễn Sum làm Huyện đội phó. Đến năm 1978, đồng chí Lê Chí Công thay đồng chí Nguyễn Sum (đồng chí Nguyễn Sum được trên điều động về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh). Năm 1979, đồng chí Huỳnh Phái thay cho đồng chí Trần Chí Thanh nghỉ hưu; đồng chí Trần Tây Ninh thay cho đồng chí Lê Chí Công làm Huyện đội phó; đồng chí Nguyễn Hoài Ân làm Chính trị viên phó.

Theo quy định của Bộ Quốc phòng, lực lượng bộ đội địa phương các huyện, thị xã có sự thay đổi về tổ chức. Do đó Ban Chỉ huy Quân sự huyện Ninh Hải cũng đã được bổ sung và kiện toàn. Đồng chí Nguyễn Văn Trách (Nguyễn Văn Biên) làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Huỳnh Phái làm Chính trị viên trưởng, đồng chí Trần Tây Ninh làm Chỉ

huy phó quân sự, đồng chí Nguyễn Hoài Ân làm Chính trị viên phó, đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa làm Trưởng Ban tham mưu, đồng chí Nguyễn Hoài Ân, Chính trị viên phó kiêm Trưởng Ban chính trị, đồng chí Võ Hồng Thiện làm Trưởng Ban hậu cần, đồng chí Huỳnh Lan làm Trưởng Ban động viên tuyển quân.

Các lực lượng và đơn vị trực thuộc khác cũng được củng cố về mặt tổ chức, biên chế và bố trí đội hình: Đại đội 1 bộ binh do đồng chí Lê Đình Cư làm Đại đội trưởng, đóng quân tại cầu Đạo Long; Đại đội 2 bộ binh do đồng chí Lộc làm Đại đội trưởng, đóng quân tại chân núi Cà Đú; Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn Phan Rang do đồng chí Đào Xuân Hằng làm Chỉ huy trưởng.

Với vị trí là thị trấn của huyện mới, cả Phan Rang và Tháp Chàm đã được các cấp uỷ đảng và chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới. Các đơn vị lực lượng vũ trang thuộc Ban Chỉ huy Quân sự huyện và các thị trấn Phan Rang và Tháp Chàm không ngừng quan tâm xây dựng và củng cố, từng bước bảo đảm về số lượng, nâng dần về chất lượng. Đến cuối năm 1978, thị trấn Phan Rang và Tháp Chàm đã phát triển được 2.745 dân quân tự vệ, đạt 3,13% so với dân số; độ tin cậy về chính trị được nâng lên.

Những năm 1977- 1979, tình hình chiến sự ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc diễn ra hết sức ác liệt. Thực hiện lệnh tổng động viên quân đội của Chủ tịch

nước, theo sự chỉ đạo của cấp trên, cơ quan quân sự các cấp của thị xã đã chủ động, tích cực làm tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền, Hội đồng nghĩa vụ quân sự và phối hợp với các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động toàn dân sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc; đồng thời khích lệ, động viên, kêu gọi tuổi trẻ Phan Rang – Tháp Chàm thực hiện lệnh động viên thời chiến, hăng hái tình nguyện lên đường bảo vệ Tổ quốc. Kết quả, trong đợt tổng động viên quân đội năm 1979, đã có 98 thanh niên ưu tú của Phan Rang – Tháp Chàm lên đường nhập ngũ tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc.

Cũng vào thời gian này, lợi dụng tình hình chiến tranh ở biên giới, một số phần tử phản động cấu kết với nhau tổ chức các hoạt động nhằm chống phá chính quyền cách mạng, gây mất ổn định về về an ninh và trật tự ở địa phương. Lực lượng vũ trang thị xã được xác định làm lực lượng nòng cốt, chủ động phối hợp cùng với các lực lượng và quần chúng nhân dân tổ chức truy quét và trấn áp bọn phản động, ngăn chặn người vượt biên; phối hợp với lực lượng Công an tổ chức tấn công và trấn áp bọn tội phạm, khám phá và bắt giữ nhiều tên tội phạm hình sự, qua đó góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

Qua 5 năm sáp nhập vào hai huyện Ninh Hải và Ninh Sơn, Đảng bộ, nhân dân và các lực lượng vũ trang của thị trấn Phan Rang và thị trấn Tháp Chàm đã vượt qua những

khó khăn, thách thức, không ngừng nỗ lực phấn đấu, khai thác mọi tiềm năng và lợi thế của địa phương để đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng và an ninh tại địa phương và cho toàn huyện. Tuy gặp những khó khăn, hạn chế trong những năm chia tách, sáp nhập về huyện, nhưng những kết quả đạt được là cơ bản. Đây là cơ sở quan trọng để Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang - Tháp Chàm tiếp tục phấn đấu đạt nhiều kết quả hơn trên tất cả các lĩnh vực sau khi thị xã được tái lập.

III. Tái lập thị xã Phan Rang–Tháp Chàm, lực lượng vũ trang thị xã tiếp tục được xây dựng, củng cố và phát triển (1/1982-3/1992)

Ngày 1-9-1981, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 45/QĐ-HĐBT thành lập thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, gồm có 13 đơn vị hành chính (gồm 9 phường: Đô Vinh, Bảo An Phước Mỹ, Phủ Hà, Thanh Sơn, Đạo Long, Mỹ Hương, Tấn Tài, Kinh Dinh và 5 xã: Văn Hải, Khánh Hải, Thành Hải, Mỹ Hải, Đông Hải) với diện tích tự nhiên 7.937,56 ha và dân số trên 84.000 người. Trên cơ sở là đơn vị hành chính mới của tỉnh, ngày 17-12-1981, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải ban hành Quyết định số 394-QĐ/TV chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã lâm thời gồm 15 đồng chí. Đồng chí Trần Huy Thuyết được chỉ định làm Bí thư, đồng chí Văn Công An, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.

Thị xã Phan Rang – Tháp Chàm chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01-01-1982. Thời gian đầu tuy còn gặp những khó khăn nhất định nhưng Đảng bộ thị xã đã tập trung lãnh đạo xây dựng bộ máy và đội ngũ cán bộ sớm ổn định và đi vào hoạt động, đáp ứng yêu cầu trước nhiệm vụ mới; đồng thời tập trung lãnh đạo khai thác mọi tiềm năng và thế mạnh của địa phương để phát triển kinh tế – xã hội; tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và công tác vận động quần chúng... Phần đầu xây dựng thị xã Phan Rang – Tháp Chàm không ngừng phát triển, xứng đáng với vị trí trung tâm của khu vực phía Bắc tỉnh.

Sau một năm tái lập, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, từ ngày 17- đến ngày 22-01-1983, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phan Rang – Tháp Chàm lần thứ III (vòng 2) được tổ chức. Dự Đại hội có 115 đại biểu, thay mặt cho 664 đảng viên của 70 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Đại hội đã nghiêm túc kiểm điểm đánh giá những kết quả đạt được sau một năm tái lập thị xã; đồng thời, trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết của Tỉnh ủy và từ tình hình thực tế của địa phương, Đại hội xác định phương hướng và những nhiệm vụ trọng tâm trong những năm 1983-1985 đó là: “Tập trung phát triển nông nghiệp, bảo đảm tự túc lương thực, thực phẩm và làm cơ sở vững chắc cho công nghiệp địa phương phát triển;... Phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa;... Ra sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng các lực

lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.”

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã gồm 23 ủy viên chính thức và 2 ủy viên dự khuyết, 08 ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy. Đồng chí Phan Văn Minh được bầu làm Bí thư, đồng chí Tu Tấn Minh được bầu làm Phó Bí thư.

Cùng với hệ thống chính trị thị xã, lực lượng vũ trang thị xã cũng được thành lập và kiện toàn. Đồng chí Nguyễn Văn Độc được bổ nhiệm làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Nguyễn Khắc Huê làm Phó Chỉ huy trưởng về chính trị, đồng chí Lê Văn Ngọc làm Phó Chỉ huy trưởng-Tham mưu trưởng, đồng chí Lê Xuân Thân làm Chỉ huy phó Quân sự, đồng chí Nguyễn Trọng Quân làm Chỉ huy phó động viên tuyển quân.

Những năm đầu thị xã Phan Rang – Tháp Chàm được tái lập, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền, công tác quốc phòng và quân sự địa phương của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm được tiếp tục triển khai một cách toàn diện, đồng bộ và chặt chẽ. Nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được xây dựng, củng cố, từng bước đi vào nề nếp và có nhiều chuyển biến rõ nét. Thị xã xây dựng phương án tác chiến phòng thủ kết hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kế hoạch bảo vệ sân bay; xây dựng cụm an toàn tuyến biên. Các phường, xã cũng đã bắt đầu xây dựng cụm chiến đấu liên hoàn, mỗi

xã phường xây dựng từ một đến hai trung đội dân quân, sắp xếp, tổ chức biên chế, huấn luyện cơ bản bảo đảm khả năng sẵn sàng chiến đấu bảo vệ địa bàn. Công tác giáo dục quốc phòng trong các tầng lớp nhân dân cũng được chú trọng về chất lượng, hiệu quả ngày càng được nâng lên. “Thế trận lòng dân” không ngừng được củng cố, góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, bảo vệ Tổ quốc.

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng uỷ và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, mà thường xuyên và trực tiếp là của Thị uỷ và Uỷ ban nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, lực lượng vũ trang thị xã tiếp tục được củng cố, xây dựng và phát triển về nhiều mặt. Cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần cảnh giác cách mạng và ý chí chiến đấu cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ cấp trên giao. Đảng uỷ và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã tích cực chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ở địa phương; tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo xử lý kịp thời không để xảy ra các “điểm nóng” trên địa bàn. Xây dựng và bổ sung các phương án chiến đấu; củng cố, tu bổ và xây dựng mới một số công sự, trận địa, hầm hào chiến đấu; xây dựng một số tuyến đường cơ động ở nội thị và liên huyện, hệ thống thông tin liên lạc, kho, trạm, doanh trại. Xây dựng kế hoạch bố trí hoá khí phòng không trên nóc nhà cao tầng, dự kiến sở chỉ huy thời chiến, hầm ngầm

trú ẩn dưới các khu nhà cao tầng kiên cố. Các công ty, xí nghiệp sản xuất... đều có tính toán đến kế hoạch sử dụng cho nhiệm vụ quốc phòng khi có chiến tranh xảy ra.

Công tác tuyển quân hàng năm được cấp ủy đảng và chính quyền các cấp quan tâm đúng mức; thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho quần chúng nhân dân, nhất là thanh niên, nhận thức sâu sắc về quyền và nghĩa vụ của mỗi công dân Việt Nam đối với nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Do đó, chỉ riêng năm 1982, thị xã đã giao 520 quân, đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Những năm tiếp theo, kế hoạch giao quân của thị xã luôn đạt và vượt chỉ tiêu trên giao (từ 300 đến 350 quân); chất lượng giao quân ngày càng được nâng lên. Công tác diễn tập sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị lực lượng vũ trang thị xã được tổ chức chu đáo và đạt kết quả tốt. Năm 1981, tổ chức diễn tập cụm chiến đấu đánh địch đổ bộ đường biển tại Ninh Chữ; lực lượng tham gia gồm 2 đại đội và lực lượng dân quân của các xã Đông Hải, Mỹ Hải, Văn Hải và Khánh Hải, lấy thôn Ninh Chữ làm nơi sơ tán dân. Năm 1983, Tiểu đoàn dự bị 314 tổ chức diễn tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu từ thường xuyên lên cao, có thực binh bắn đạn thật.

Công tác xây dựng các đơn vị lực lượng vũ trang thị xã vững mạnh toàn diện được Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đã góp phần quan trọng vào việc củng cố trận địa tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ, qua đó kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện quân sự, xây dựng nề nếp

chính quy, rèn luyện kỷ luật và đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng trong lực lượng vũ trang.

Tháng 02 năm 1983, tại Hội nghị cấp cao 3 nước Việt Nam, Lào và Campuchia ra tuyên bố hàng năm sẽ rút một bộ phận quân tình nguyện Việt Nam về nước. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ quốc tế ở tỉnh Prét-vi-hia (Campuchia) giúp bạn ổn định tình hình, đến tháng 4-1985, Tiểu đoàn 16 bộ đội tình nguyện của tỉnh Thuận Hải, trong đó có nhiều con em ưu tú của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm trở về địa phương đã được các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân đón tiếp chu đáo và nhanh chóng bố trí việc làm để ổn định cuộc sống.

Đi đôi với nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế-xã hội, Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; động viên đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia phòng, chống các kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch. Cấp ủy đảng và chính quyền các cấp đã chú trọng xây dựng lực lượng dân quân phường, xã và tự vệ cơ quan, xí nghiệp, trường học bảo đảm về số lượng và chất lượng. Chỉ tính trong trong 3 năm, từ năm 1982 đến 1984, kết nạp thêm 2.022 dân quân tự vệ, nâng tổng số lực lượng dân quân tự vệ đến cuối năm 1985 lên 5.849 người, đạt 6,87% so với dân số thị xã. Lực lượng dự bị động viên cũng được quan tâm củng cố, sắp xếp lại tổ chức và biên chế chặt chẽ hơn. Các lực lượng đều được tổ chức huấn luyện, diễn tập theo kế hoạch, sát với yêu cầu

nhiệm vụ và thực tiễn của địa phương; trình độ kỹ thuật, chiến thuật được nâng lên, khả năng sẵn sàng chiến đấu ngày càng tốt hơn.

Ngoài nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, lực lượng vũ trang thị xã còn chủ động phối hợp với lực lượng Công an và các ban, ngành chức năng của thị xã thực hiện nhiệm vụ phòng, chống vượt người vượt biển, chống xâm nhập, ngăn chặn hoạt động của bọn phản động nội địa, chống chiến tranh tâm lý; tham gia truy quét bọn tội phạm hình sự, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, tài sản nhân dân, góp phần giữ gìn trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Ban Chỉ huy Quân sự thị xã còn phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành chức năng triển khai thực hiện tốt chính sách của Đảng và Nhà nước đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng... Do đó, đến năm 1985, thị xã Phan Rang – Tháp Chàm đã cơ bản hoàn thành việc xác nhận hồ sơ gia đình liệt sỹ, thương binh, gia đình có công với cách mạng; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ đối với cán bộ, cán bộ quân đội nghỉ hưu, mất sức, nghỉ việc. Các lực lượng vũ trang thị xã còn tích cực tham gia phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, nhận đỡ đầu thương binh, gia đình liệt sỹ, sưu tập mộ liệt sỹ, vận động ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình có công với cách mạng...

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng và của Tỉnh uỷ về tiến hành đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI; từ ngày 20 đến ngày 24-9-1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phan Rang – Tháp

Chàm lần thứ IV được tổ chức. Dự Đại hội có 172 đại biểu chính thức thay mặt cho 973 đảng viên của 78 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Mặc dù diễn ra trước Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IV và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nhưng những tinh thần đổi mới của dự thảo các văn kiện của Trung ương và của Tỉnh ủy đã được Đại hội Đảng bộ thị xã tiếp thu, vận dụng vào tình hình địa phương để xây dựng phương hướng, nhiệm vụ chung trong 3 năm 1986-1988: “Ra sức tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy sự quản lý của chính quyền và vai trò làm chủ tập thể của nhân dân lao động; đẩy mạnh sản xuất, sắp xếp lại sản xuất, phân bố lao động, giải quyết công ăn việc làm; làm chủ thị trường xã hội; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, từng bước hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật; đổi mới quản lý kinh tế”.

Đối với nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương, Đại hội xác định: Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân sẵn sàng chống xâm lược, phát triển thể trận đấu tranh chống phản cách mạng và các loại tội phạm khác; xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân thị xã vững mạnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa IV gồm 33 ủy viên chính thức và 10 ủy viên dự khuyết; 11 ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy. Đồng chí Phan Văn Minh được bầu làm Bí thư; đồng chí Trần Năm và đồng chí Văn Công An được bầu làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ IV, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và trực tiếp của Thị uỷ, Ủy ban nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, công tác quốc phòng và quân sự địa phương của thị xã Phan Rang – Tháp Chàm không ngừng được củng cố và tăng cường. Đảng uỷ và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã chủ động tham mưu cho Thị uỷ, Ủy ban nhân dân thị xã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và quân sự địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận chiến tranh nhân dân đạt nhiều kết quả. Lực lượng vũ trang thị xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động xây dựng “thể trận lòng dân” vững chắc; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát nắm chắc địa bàn cơ sở. Các đơn vị duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; bổ sung các phương án tác chiến bảo vệ địa bàn. Tổ chức xây dựng được một số công trình, công sự trận địa các vùng trọng điểm, khu vực ven biển; xây dựng các cụm thôn, xã chiến đấu liên hoàn; củng cố, sửa chữa một số công trình, công sự khác, nhất là các tuyến đường liên thôn, liên phường, xã phục vụ dân sinh và sẵn sàng đáp ứng khi chiến tranh xảy ra.

Đội ngũ cán bộ quân sự các cấp của thị xã được quan tâm củng cố, kiện toàn về tổ chức và biên chế đội hình; cấp uỷ và chỉ huy các đơn vị tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, chiến sĩ, nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, củng cố bản lĩnh chính trị vững vàng, nêu cao tinh thần

cảnh giác và ý chí chiến đấu sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Với những thành tích đã đạt được trong thực hiện nhiệm vụ được giao, năm 1987, lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang-Tháp Chàm vinh dự được Hội đồng Nhà nước (nay là Chủ tịch nước) trao tặng Huân chương Quân công hạng nhất. Đây là phần thưởng cao quý vừa biểu dương, vừa động viên và khích lệ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thị xã tiếp tục phấn đấu vươn lên hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ tiếp theo, góp phần cùng với Đảng bộ và nhân dân thị xã Phan Rang-Tháp Chàm phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng trong giai đoạn đầu thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thường vụ Tỉnh uỷ, từ ngày 15 đến ngày 17-12-1988, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phan Rang - Tháp Chàm lần thứ V được tổ chức. Dự Đại hội có 205 đại biểu chính thức thay mặt cho trên 1.200 đảng viên của 82/84 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Năm 1989-1990 là 2 năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm 1986-1990, do đó Đại hội xác định mục tiêu tổng quát trong 2 năm còn lại của Đảng bộ thị xã Phan Rang - Tháp Chàm: “Ổn định một bước quan trọng tình hình kinh tế-xã hội, chuẩn bị điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế-xã hội trong những năm tiếp theo”. Đối với nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, Nghị quyết Đại hội nêu rõ: “Quốc phòng, an ninh luôn có vị trí đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Gắn nhiệm vụ

quốc phòng với nhiệm vụ an ninh; đồng thời tăng cường củng cố quốc phòng; chủ động kế hoạch phòng thủ, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh để đủ sức đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra cả trước mắt và cả lâu dài”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa V gồm 30 ủy viên chính thức và 01 ủy viên dự khuyết; 10 ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy. Đồng chí Lư Văn Sinh được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Dỵ và đồng chí Trần Năm được bầu làm Phó Bí thư.

Thời gian này, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Phan Rang – Tháp Chàm có sự thay đổi về nhân sự. Đầu năm 1988, đồng chí Nguyễn Kháng Chiến được trên điều động về làm Chỉ huy trưởng thay đồng chí Nguyễn Văn Độc nghỉ hưu; đồng chí Nguyễn Trọng Quân làm Phó Chỉ huy trưởng về chính trị thay đồng chí Nguyễn Khắc Huê nghỉ hưu; đồng chí Lê Xuân Thân được trên điều động về làm Phó Chỉ huy trưởng động viên tuyển quân. Đến năm 1992, đồng chí Hoàng Ngọc Thái làm Chỉ huy trưởng thay đồng chí Trần Văn Năm, đồng chí Lê Văn Chín được điều động về làm Phó Chỉ huy trưởng về chính trị thay đồng chí Nguyễn Trọng Quân, đồng chí Nguyễn Văn Thuận làm Chỉ huy Phó quân sự.

Đầu năm 1988, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải triển khai đợt học tập quán triệt Nghị quyết 02/NQ-BCT của Bộ Chính trị, Chỉ thị 20/CT-BBT của Ban Bí thư và Chỉ thị 56/CT-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về nhiệm vụ quân sự của Đảng trong giai đoạn cách mạng

mới cho cán bộ chủ chốt của tỉnh. Đến tháng 3-1988, Đảng ủy Quân sự tỉnh tiến hành quán triệt các văn bản cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tập trung. Sau khi được quán triệt ở cấp tỉnh, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm tổ chức lớp quán triệt các Nghị quyết của Trung ương cho cán bộ chủ chốt của thị xã. Sau quán triệt, để triển khai tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ quân sự quốc phòng 3 năm (1988, 1989, 1990) và Nghị quyết xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ vững chắc. Nghị quyết của Thị ủy đã được các cấp ủy đảng triển khai thực hiện nghiêm túc và đã đạt được những kết quả quan trọng đó là:

Về chính trị: Đã làm chuyên biến cơ bản về nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân thị xã về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, qua các phong trào do địa phương phát động như phong trào xây dựng nền quốc phòng toàn dân, học tập và thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, tuổi trẻ giữ nước, ủng hộ cán bộ, chiến sĩ quần đảo Trường Sa, trồng cây quốc phòng... được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhiệt tình hưởng ứng.

Về tổ chức: Cơ chế lãnh đạo, điều hành theo tinh thần Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị trong khu vực phòng thủ được vận hành đúng đắn và chặt chẽ hơn. Đó là: Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các ban, ngành, đoàn thể

làm tham mưu, trong đó cơ quan Quân sự làm nòng cốt; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thị xã chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang thị xã; Đảng ủy Quân sự thị xã cơ cấu gồm 5 đồng chí do đồng chí Bí thư Thị ủy trực tiếp làm Bí thư, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã tham gia vào Đảng ủy Quân sự thành phố.

Cũng vào thời gian này Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh ra quyết định bổ nhiệm cán bộ phường đội, xã đội ở các phường, xã của thị xã với các chức danh: bí thư đảng ủy (chi bộ) phường, xã làm chính trị viên phường đội, xã đội; phường đội trưởng, xã đội trưởng; phường đội phó, xã đội phó động viên và phường đội phó, xã đội phó quân sự.

Về xây dựng lực lượng: Thực hiện Nghị quyết của Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm về xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ vững chắc, các phường, xã đã thành lập các đơn vị xung kích tham gia trực chiến bảo vệ địa bàn dân cư và sẵn sàng chiến đấu khi có lệnh. Đội tự vệ trong các cơ quan, xí nghiệp, trường học cũng được thành lập và đã phát huy được vai trò nòng cốt trong nhiệm vụ trực bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ tài sản của cơ quan, tài sản nhà nước.

Công tác xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên cũng được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm. Lực lượng dân quân các phường, xã không ngừng được phát triển về số lượng và chất lượng. Nếu năm 1985, tỷ lệ dân quân của thị xã chỉ đạt 6,8% so với dân số, đến năm 1990 đạt 8,6% so với dân

số. Đặc biệt, đã tập trung xây dựng lực lượng dân quân biển để phối hợp cùng với lực lượng Biên phòng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát và giữ vững an ninh vùng biển quản lý. Lực lượng dự bị động viên cũng được tiếp tục đăng ký, sắp xếp ổn định từng bước, nhất là các đơn vị binh chủng. Tiểu đoàn dự bị động viên 314 là đơn vị cơ động của thị xã. Chỉ đạo xây dựng cơ sở vật chất hậu cần - kỹ thuật tại chỗ phục vụ trong thời bình và bảo đảm khi có chiến tranh. Ban Chỉ huy Quân sự thị xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, thống nhất kế hoạch phối hợp với các ban, ngành chức năng về việc kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế; trên cơ sở đó xác định các khu vực phòng thủ trọng điểm, khu hậu cứ, khu vực sơ tán; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế thời chiến và kế hoạch năm đầu chiến tranh để bảo đảm các mặt thiết yếu cho đời sống sinh hoạt của nhân dân và bộ đội, sẵn sàng ứng phó với cuộc chiến tranh lâu dài.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức các cuộc diễn tập đạt kết quả tốt. Năm 1988, tổ chức diễn tập tập trung toàn bộ lực lượng dự bị động viên của thị xã. Năm 1990, tổ chức diễn tập phương án tác chiến trong khu vực phòng thủ với mật danh PT-90 theo Chỉ lệnh của Tư lệnh Quân khu. Do làm tốt công tác chuẩn bị, nhất là vai trò tham mưu của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã, cuộc diễn tập đã hoàn thành tốt mục đích và yêu cầu đặt ra. Thành công của cuộc diễn tập đã phản ánh kết quả quá trình xây dựng

lực lượng, huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị của lực lượng vũ trang thị xã, qua đó cũng đánh giá chất lượng, hiệu quả những năm đầu vận hành cơ chế theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị trên địa bàn thị xã, góp phần nâng cao trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng ứng phó khi có chiến tranh xảy ra. Trên cơ sở kết quả qua cuộc diễn tập PT-90, thị xã đã kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót; đồng thời tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương trong tình hình mới.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã đề ra chủ trương, biện pháp cụ thể nhằm thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang thị xã trong giai đoạn này. Đó là tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng tổng hợp; chỉ đạo thực hiện tốt chương trình huấn luyện theo hướng “cơ bản, thiết thực, vững chắc” phù hợp với tình hình nhiệm vụ và địa hình trong khu vực phòng thủ thị xã. Đồng thời, thực hiện Chỉ thị 55/CT-BBT của Ban Bí thư và Nghị quyết số 29/NQ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ trong tình hình mới, thị xã thành lập một đại đội dân quân cơ động; mỗi phường, xã xây dựng từ một đến hai trung đội dân quân cơ động, một đến hai tiểu đội công binh, trinh sát và một đến hai tổ thông tin, cứu thương. Đối với lực lượng dự bị động viên, theo chỉ tiêu trên giao, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã xây dựng kế hoạch động viên trong 05 năm (1991 – 1995) và hàng năm tổ chức động viên một đại đội huấn luyện bảo đảm theo kế hoạch.

CHƯƠNG IV: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ CÙNG VỚI NHÂN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (4/1992-2010)

I. Xây dựng lực lượng vũ trang thị xã đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới (4/1992-11/2000)

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải về tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII của Đảng; từ ngày 28 đến ngày 30-10-1991, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phan Rang – Tháp Chàm lần thứ VI (vòng 2) được tổ chức. Dự Đại hội có 195 đại biểu chính thức thay mặt cho 1.253 đảng viên của 72 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát giai đoạn 1991-1995 đó là: “Tăng cường đoàn kết toàn dân, khắc phục khuyết điểm tồn tại, khai thác mọi tiềm năng, ổn định một bước tình hình kinh tế-xã hội; tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội...”

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI gồm 29 ủy viên, Ban Thường vụ Thị ủy gồm 09 ủy viên. Đồng chí Lưu Văn Sinh được bầu lại làm Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Dy và đồng chí Huỳnh Công Lai được bầu làm Phó Bí thư.

Tại kỳ họp thứ 10, ngày 26-12-1991, Quốc hội khóa VIII đã quyết định chia tỉnh Thuận Hải thành hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận. Tỉnh Ninh Thuận được tái lập gồm 4 huyện, thị: thị xã Phan Rang-Tháp Chàm, huyện Ninh Sơn, huyện Ninh Hải và huyện Ninh Phước và đi vào hoạt

động từ ngày 01-04-1992. Thị xã Phan Rang-Tháp Chàm trở thành tỉnh lỵ của tỉnh Ninh Thuận.

Sau một thời gian Đảng bộ tỉnh được tái lập, từ ngày 15 đến ngày 17-10-1992, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ VIII nhiệm kỳ 1992-1995 được tổ chức tại thị xã Phan Rang-Tháp Chàm. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh trong 4 năm 1992-1995 đó là: “Phát huy tối đa các lợi thế của tỉnh, khắc phục khó khăn của tỉnh mới tách, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, động viên lực lượng của mọi tầng lớp nhân dân, sử dụng hiệu quả liên doanh hợp tác, sự giúp đỡ của Trung ương để đẩy nhanh nhịp độ phát triển tiến kịp với yêu cầu cả nước và các tỉnh bạn. Ra sức xây dựng kinh tế, đồng thời chăm lo cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị”.

Đảng bộ và nhân dân thị xã Phan Rang-Tháp Chàm triển khai thực hiện nhiệm vụ mới trong điều kiện có những khó khăn chung của một tỉnh mới tái lập. Do xuất phát điểm của nền kinh tế với quy mô sản xuất nhỏ, cơ sở hạ tầng kỹ thuật không đồng bộ và lạc hậu; nguồn lực đầu tư cho phát triển còn nhiều hạn chế; đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn; nhiều vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết tốt; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội có lúc diễn biến phức tạp³⁸. Sau sự kiện sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu, sự tan rã của hệ

38. Thời gian này trên địa bàn thị xã nổi lên tình hình tranh chấp đất đai, đòi lại ghe, thuyền, nhà cửa...trong nhân dân, làm cho tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp.

thống xã hội chủ nghĩa, sự bao vây, cô lập, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch... đã tác động không nhỏ đến tư tưởng, tình cảm và niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ chủ chốt thị xã có sự biến động lớn do nhiều đồng chí chuyển công tác về tỉnh.

Trước tình hình trên, thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) và Chỉ thị số 20 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác quốc phòng và an ninh, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, Đảng bộ thị xã Phan Rang-Tháp Chàm cũng đã tập trung lãnh đạo thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: vừa tập trung phát triển kinh tế - xã hội, vừa xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về quốc phòng, an ninh nhằm nâng cao ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với những âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch.

Về xây dựng lực lượng vũ trang thị xã, trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VI, về đường lối quân sự, đường lối quốc phòng toàn dân và đường lối chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc của Đảng, các cấp ủy đảng đã tập trung lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang thị xã ngày càng vững mạnh; chất lượng chính trị, trình độ kỹ, chiến thuật và khả năng sẵn sàng chiến đấu không ngừng được nâng lên; phát huy tốt vai trò làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng,

góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Đối với lực lượng vũ trang thị xã, đã thường xuyên duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tổ chức diễn tập tác chiến trị an phường, xã, trên cơ sở đó bổ sung, điều chỉnh các phương án A và A2; đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ và khả năng vận hành cơ chế của các cấp, các ngành, các lực lượng trong khu vực phòng thủ, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Lực lượng dân quân tự vệ và quân dự bị động viên tiếp tục được quan tâm xây dựng, bảo đảm về số lượng và nâng cao về chất lượng. Đến năm 1995, lực lượng dân quân tự vệ đạt gần 3% so với dân số thị xã; có 12/13 phường, xã đội trưởng là đảng viên. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Ngoài ra, lực lượng vũ trang thị xã còn phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp, nhất là phối hợp với lực lượng Công an thị xã triển khai nắm bắt tình hình, qua đó đề xuất cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết, không để xảy ra các điểm nóng. Thực hiện chủ trương của Đảng và sự chỉ đạo của cấp trên, lực lượng vũ trang thị xã chủ động phối hợp với các ngành liên tịch như Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ... đẩy mạnh các hoạt động như phong trào

giúp nhau làm kinh tế gia đình, phong trào xóa đói giảm nghèo, phong trào thi đua sản xuất giỏi, phong trào xây dựng nếp sống văn minh ở địa bàn dân cư, phong trào đền ơn đáp nghĩa, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước; các hoạt động từ thiện, nhân đạo ... đã tạo nên phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp và đã góp phần ổn định tình hình và tạo điều kiện để phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

Năm 1995, nhân dân và lực lượng vũ trang phường Đô Vinh vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân vì có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Qua 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII và Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VI, kinh tế thị xã có bước phát triển khá nhanh theo định hướng cơ cấu công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp và dịch vụ; cơ sở hạ tầng kinh tế – xã hội được quan tâm đầu tư; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao; sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao có nhiều chuyển biến tiến bộ; quốc phòng, an ninh được tăng cường; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính của thị xã đạt nhiều kết quả quan trọng. Yếu tố nổi bật là thị xã Phan Rang - Tháp Chàm đã khẳng định được vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của tỉnh. Những thành tựu đạt được trong những năm đầu tái lập tỉnh là tiền đề quan trọng để Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang

thị xã Phan Rang-Tháp Chàm tiếp tục phấn đấu mạnh mẽ hơn trong những năm tiếp theo.

Thực hiện Chỉ thị 51-CT/TW ngày 09-3-1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận, từ ngày 8 đến ngày 10-2-1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phan Rang - Tháp Chàm lần thứ VII nhiệm kỳ 1996 – 2000 được tổ chức. Dự Đại hội có 196 đại biểu chính thức thay mặt cho trên 1200 đảng viên của 55 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Đại hội đã nghiêm túc đánh giá những kết quả qua 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VI và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn 1996-2000: “Động viên toàn lực khả năng của thị xã, tranh thủ sự hỗ trợ tích cực của các ngành, các cấp trong tỉnh để đẩy nhanh nhịp độ phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư, phân đầu tăng tích lũy nội bộ từ nền kinh tế... Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội”. Đối với nhiệm vụ quốc phòng, Đại hội xác định: “Nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, kiên quyết làm thất bại âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, xây dựng lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang - Tháp Chàm vững mạnh toàn diện”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa VII gồm 35 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 10 đồng chí. Đồng chí Huỳnh Công Lai được bầu làm Bí thư, đồng chí Hồ Sỹ Chính được bầu làm Phó Bí thư.

Đảng bộ và nhân dân thị xã Phan Rang - Tháp Chàm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VII nhiệm kỳ 1996-2000 trong bối cảnh đất nước ta đạt nhiều thành tựu to lớn sau hơn 10 năm thực hiện sự nghiệp đổi mới và bắt đầu chuyển sang thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Đối với tỉnh ta cũng đã vượt qua những khó khăn thời kỳ đầu tái lập và đạt được những thành tựu đáng kể trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội và tiếp tục “phấn đấu đưa tỉnh ta vượt qua tình trạng nghèo và kém phát triển, nâng cao tích lũy nội bộ, cải thiện mức sống nhân dân, thu hẹp khoảng cách tụt hậu, tạo tiền đề cho bước phát triển mạnh hơn sau năm 2000”³⁹.

Thời gian này, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã cũng được bổ sung. Đồng chí Hoàng Ngọc Thái làm Chỉ huy trưởng đến năm 1998 được điều động về công tác ở Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và đồng chí Nguyễn Văn Thuận làm Chỉ huy trưởng; đồng chí Huỳnh Công Năng làm Phó Chỉ huy trưởng về chính trị, đồng chí Trương Bình làm Phó chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng; đồng chí Đàm Văn Chín làm Phó chỉ huy trưởng về động viên, tuyển quân.

Trên cơ sở quán triệt và nắm vững đường lối quân sự của Đảng, đồng thời nhận thức được tầm quan trọng về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của địa phương trong công cuộc đổi mới đất nước; quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Phan Rang - Tháp Chàm lần

39. Trích Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ IX.

thứ VII nhiệm kỳ 1996-2000, do đó cấp ủy đảng, chính quyền các cấp của thị xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Thế trận quốc phòng toàn dân không ngừng được củng cố. Các quyết tâm, phương án, kế hoạch tác chiến phòng thủ A, A2, A4 được thị xã điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình của địa phương. Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân được đẩy mạnh, nhất là trong cán bộ chủ chốt, cán bộ cốt cán, học sinh ở các trường trung học phổ thông, trường dạy nghề... Lực lượng vũ trang tiếp tục được xây dựng, củng cố, chất lượng tổng hợp ngày càng được nâng lên, duy trì tốt công tác sẵn sàng chiến đấu, công tác huấn luyện, tổ chức diễn tập theo phương án A, A2 ở các phường, xã. Thực hiện kế hoạch của Quân khu và Tỉnh, thị xã tổ chức diễn tập CQ 98 và CH 2000 đạt kết quả tốt. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 2,14% so với dân số thị xã. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm bảo đảm đạt chỉ trên tiêu giao. Tất cả các phường, xã đều thành lập chi bộ quân sự; có 70% phường, xã đội trưởng là cấp ủy viên cùng cấp.

Bằng nguồn ngân sách địa phương, hàng năm thị xã đã đầu tư xây dựng một số công trình công sự trên hướng chủ yếu theo quy định và hỗ trợ cho Ban Chỉ huy Quân sự thị xã mua sắm bổ sung trang thiết bị phòng chống bạo loạn, phòng chống lụt, bão. Qua đó thể hiện tốt quan điểm gắn kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ địa bàn,

tạo môi trường ổn định để phát triển về kinh tế - xã hội của địa phương.

II. Lực lượng vũ trang cùng với nhân dân thị xã phấn đấu xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, hướng tới văn minh và hiện đại (12/ 2000 -2010)

Thực hiện Chỉ thị 54 ngày 22-5-2000 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng; từ ngày 6 đến ngày 9-11-2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phan Rang - Tháp Chàm lần thứ VIII nhiệm kỳ 2000-2005 được tổ chức. Dự Đại hội có 149 đại biểu chính thức thay mặt cho trên 1700 đảng viên của 61 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Đại hội đã nghiêm túc đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, yếu kém, xác định rõ nguyên nhân và rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa VII; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu cụ thể để phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2000-2005: “Phát huy tốt nội lực, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, tăng cường thu hút các nguồn lực bên ngoài dưới nhiều hình thức; bảo đảm tăng trưởng kinh tế với nhịp độ cao và ổn định; chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nâng cấp kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, xây dựng thị xã ngày càng văn minh, xanh - sạch - đẹp, phấn đấu đạt chuẩn đô thị loại III vào năm 2005. Phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào

tạo, giải quyết tốt việc làm, xóa hộ đói, giảm mạnh hộ nghèo; từng bước cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân. Nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, đấu tranh làm thất bại âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng vững mạnh. Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ vững mạnh toàn diện”

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa VIII gồm 33 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 11 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Trang - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, được bầu làm Bí thư; đồng chí Hồ Sỹ Chính và đồng chí Nguyễn Văn Trường được bầu làm Phó Bí thư.

Trong năm 2003, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã có sự thay đổi về cán bộ lãnh đạo và chỉ huy. Đồng chí Nguyễn Văn Thuận - Chỉ huy trưởng và đồng chí Huỳnh Công Năng – Phó chỉ huy trưởng về chính trị được điều động về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; đồng chí Trương Bình, Phó Chỉ huy trưởng-Tham mưu trưởng làm Chỉ huy trưởng; đồng chí Nguyễn Hoài Nam, Trưởng Ban Tổ chức, Phòng Chính trị - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được điều động về làm Phó Chỉ huy trưởng về chính trị; đồng chí Nguyễn Ngọc Hòa được điều động về làm Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng.

Sau Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VIII, ngày 05-11-2001, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thị xã Phan Rang – Tháp Chàm thời kỳ 2001-

2005 và đến 2010”. Thực hiện Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy, ngày 11-01-2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định “ về việc phê duyệt Đề án xây dựng thị xã Phan Rang – Tháp Chàm đạt chuẩn đô thị loại III vào năm 2005”. Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy có ý nghĩa hết sức quan trọng, tạo điều kiện cho Đảng bộ và nhân dân thị xã Phan Rang-Tháp Chàm tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế – xã hội, đưa thị xã đạt chuẩn đô thị loại III vào năm 2005, phù hợp với xu thế phát triển chung của các đô thị trong khu vực.

Về thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, song song với việc tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ thị xã không ngừng quan tâm chăm lo xây dựng quốc phòng của địa phương vững mạnh toàn diện. Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã tích cực chủ động tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và phường, xã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - quân sự của địa phương. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với nhiệm vụ quốc phòng và an ninh theo đúng quan điểm, đường lối của Đảng. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị (khóa VI) về nhiệm vụ quốc phòng, Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị (khóa VIII) “về chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, Nghị quyết 08 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) “về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”.

Quán triệt các nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh ủy, Đảng ủy Quân sự thị xã đã tham mưu cho Thị ủy ban hành Nghị quyết “về xây dựng thị xã Phan Rang - Tháp Chàm thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc” và các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác quốc phòng, an ninh.

Quán triệt và thực hiện nghị quyết của cấp trên, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã thường xuyên chỉ đạo các đơn vị lực lượng vũ trang thị xã duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Phối hợp với Công an, Bộ đội Biên phòng và các lực lượng khác tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát địa bàn hàng năm từ 200 đến 300 đợt trở lên, với hơn 3000 lượt người tham gia. Tham mưu đề xuất với cấp ủy, chính quyền các cấp giải quyết kịp thời hàng chục vụ gây rối trật tự xã hội; ngăn chặn và giải quyết nhiều vụ việc phức tạp, không để xảy ra “điểm nóng”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy thị xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng cơ quan và các đơn vị lực lượng vũ trang thị xã vững mạnh toàn diện theo các tiêu chuẩn đó là: vững mạnh về chính trị, bảo đảm cho cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, quyết tâm chiến đấu cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu; làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác quân sự, quốc phòng; tổ chức biên chế, xây dựng cơ quan, đơn

vị đúng quy định và làm tốt công tác giáo dục quốc phòng cho toàn dân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng theo phân cấp; xây dựng nề nếp chính quy và quản lý kỷ luật tốt; bảo đảm hậu cần – kỹ thuật, tài chính và đời sống cho bộ đội.

Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ ngoài quân đội theo phân cấp được các cấp ủy đảng chú trọng triển khai thực hiện. Thực hiện Chỉ thị 62 của Bộ Chính trị, Nghị định 15 của Chính phủ, Chỉ thị 11 của Tỉnh ủy về giáo dục quốc phòng, Thị ủy Phan Rang – Tháp Chàm đã xây dựng Chương trình hành động toàn khóa (2001 – 2005) để lãnh đạo, chỉ đạo về giáo dục quốc phòng. Hàng năm, Ủy ban nhân dân thị xã ban hành kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng cho các cấp, các ngành và nhân dân trên địa bàn thị xã. Các cấp ủy đảng triển khai việc tổ chức học tập, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước và của địa phương về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh đến cán bộ, đảng viên, nhân dân và chiến sĩ lực lượng vũ trang thị xã. Kết quả, hàng năm có từ 90 – 96% cán bộ, đảng viên và trên 85% cán bộ cốt cán và quần chúng tham gia học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Ngoài ra còn tổ chức bồi dưỡng về kiến thức quốc phòng, an ninh cho học sinh ở các trường trung học phổ thông và trường dạy nghề trên địa bàn thành phố.

Từ năm 2001 đến 2005, thị xã đã mở 4 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 444 cán bộ là bí thư, phó bí thư chi bộ; trưởng, phó Ban quản lý khu phố, thôn; trưởng,

phó ban công tác Mặt trận, chi hội trưởng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở khu phố, thôn; ủy viên ban chấp hành các đoàn thể phường, xã. Ngoài ra thị xã còn cử 216 đồng chí (thuộc đối tượng 3) tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng do tỉnh tổ chức và cử 09 đồng chí (thuộc đối tượng 2) tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng do Quân khu tổ chức. Hàng năm, thông qua diễn tập cũng đã góp phần bồi dưỡng nâng cao nhận thức về quốc phòng cho cán bộ các cấp. Đối với lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đã tổ chức cho trên 9000 đồng chí được quán triệt, học tập các văn bản về công tác quốc phòng.

Nhìn chung, qua học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân thị xã về thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần củng cố thêm “thế trận lòng dân”, xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong khu vực phòng thủ của thị xã, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Năm 2003, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã đã phát huy tốt vai trò tham mưu cho Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã và phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chức năng tổ chức cuộc diễn tập “PĐ 03” cấp thị xã và diễn tập phòng, chống lụt, bão tại phường Đông Hải thành công tốt đẹp, được Quân khu và tỉnh đánh giá cao. Ngoài ra hàng năm thị xã còn tổ chức diễn tập tác chiến trị an cho 3 đến 4 phường, xã.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã còn tham mưu cho Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo kiểm tra, khảo sát và tiến hành tổng kết 14 năm thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị (khóa VI) về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 56 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc; tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới; sơ kết 1 năm thực hiện Nghị quyết 08 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết 08 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ “cơ bản, liên hoàn, vững chắc”, sơ kết 2 năm thực hiện Chỉ thị 773 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về đẩy mạnh công tác dân vận của dân quân tự vệ trong tình hình mới.

Về xây dựng lực lượng vũ trang thị xã. Đối với lực lượng dự bị động viên, đến năm 2005, lực lượng này được sắp xếp 15/15 đầu mối, quân số đạt gần 80% kế hoạch đăng ký, về cơ bản đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ; hàng năm đều được tổ chức phúc tra, kiểm tra; đồng thời huy động tham gia huấn luyện, diễn tập với quân số đạt 90% trở lên theo kế hoạch; thực hiện đầy đủ việc chi trả phụ cấp trách nhiệm cho sĩ quan dự bị và hạ sĩ quan giữ chức vụ quản lý, chỉ huy.

Đối với lực lượng dân quân tự vệ, được các cấp ủy đảng thường xuyên quan tâm củng cố và duy trì với số

lượng hợp lý, chất lượng và độ tin cậy ngày càng được nâng lên. Đến năm 2005, đã xây dựng được 59 đầu mối dân quân tự vệ (gồm 15 phường, xã và 44 cơ quan) với quân số đạt 1,85% so với dân số thị xã. Tỷ lệ đảng viên đạt 10,38%, đoàn viên đạt 30,55% so với tổng số lực lượng; có 15/15 phường, xã đội trưởng là đảng viên, trong đó có 7/15 đồng chí là cấp ủy viên cùng cấp; 11/15 phường, xã đội phó là đảng viên; 20/23 trưởng tự vệ là đảng viên; 18/21 phó tự vệ là đảng viên; 15/15 phường, xã thành lập chi bộ quân sự và 15/15 phường, xã thành lập chi đoàn dân quân cơ động.

Công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính của lực lượng vũ trang được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; duy trì lượng vật chất dự trữ sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Tăng cường các biện pháp đăng ký, quản lý vũ khí trang bị, kho vũ khí cơ quan. Ngoài ra, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã còn đề xuất và được Ủy ban nhân dân thị xã hỗ trợ kinh phí mua sắm dụng cụ làm nhiệm vụ A2, trang bị tủ súng cho Ban chỉ huy quân sự các phường, xã và các trang thiết bị khác.

Công tác thu gom vật liệu nổ rơi vãi trên địa bàn được chú trọng; đã tổ chức thu gom trên 1000 kg các loại vật liệu nổ, góp phần bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản nhân dân, an toàn địa bàn. Hàng năm, qua kiểm tra, lực lượng vũ trang thị xã được Phòng Kỹ thuật - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đánh giá là đơn vị bảo đảm kỹ thuật tốt, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông.

Công tác Đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang cũng luôn được các cấp ủy đảng quan tâm thường xuyên và đã được triển khai thực hiện một cách toàn diện. Đảng ủy Quân sự thị xã và các cấp ủy đảng luôn quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất, đạo đức và lối sống trong cán bộ, đảng viên và chiến sĩ. Hàng năm, các lực lượng vũ trang thị xã được tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, qua đó góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác-Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối đổi mới đất nước, đường lối quân sự của Đảng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, nói chuyện thời sự nhân các ngày lễ lớn; kịp thời định hướng tư tưởng, không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị xã còn phối hợp với các ngành liên tịch thực hiện có hiệu quả công tác dân vận nhằm tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương.

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, Đảng ủy Quân sự thị xã đã xây dựng kế hoạch tự phê bình và phê bình, đồng thời triển khai thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Qua sinh hoạt tự phê bình và phê bình đã làm chuyển biến rõ về nhận thức

chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên, làm cơ sở để phấn đấu, rèn luyện về phẩm chất đạo đức, lối sống, ngăn ngừa biểu hiện sai trái, lệch lạc, phát huy tốt dân chủ trong Đảng; đề cao vai trò trách nhiệm, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Qua phân tích chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm của Đảng bộ Quân sự thị xã, kết quả có trên 95% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ; có trên 25% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hàng năm Đảng bộ Quân sự thị xã được Thành ủy công nhận đạt trong sạch, vững mạnh. Riêng năm 2002 được Tỉnh ủy Ninh Thuận tặng Bằng khen 5 năm liền (1998-2002) Đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh.

Một sự kiện quan trọng đối với Đảng bộ và nhân dân thị xã đó là: tháng 12-2005, cán bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang-Tháp Chàm, phường Bảo An và xã Văn Hải vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW ngày 06-12-2004 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 55- KH/TU ngày 17-2-2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận, từ ngày 20 đến ngày 22-9-2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phan Rang – Tháp Chàm lần thứ IX nhiệm kỳ 2005 – 2010 được tổ chức. Dự Đại hội có 195 đại biểu thay mặt cho trên 2000 đảng viên của 55 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Đại hội đã xác định phương hướng chung cho cả nhiệm kỳ: “Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực, tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của cấp trên; tập trung khai thác có hiệu quả mọi tiềm năng, lợi thế của thị xã để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội. Giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc. Nâng cao trình độ dân trí, tạo môi trường văn hóa lành mạnh để phát triển; tiếp tục cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới; tạo bước đột phá, đưa thị xã phát triển toàn diện, bền vững và sớm trở thành thành phố”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa IX gồm 35 đồng chí; Ban Thường vụ Thành ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thị Minh Trang – Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được bầu lại làm Bí thư; đồng chí Nguyễn Thanh và đồng chí Nguyễn Văn Trường được bầu làm Phó Bí thư.

Ghi nhận sự nỗ lực phấn đấu nhiều năm liền trên tất cả các lĩnh vực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm, ngày 8-2-2007, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 21/2007/NĐ-CP thành lập thành phố Phan Rang – Tháp Chàm thuộc tỉnh Ninh Thuận. Đây là sự kiện quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc trong đời sống chính trị của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân

thị xã. Đón nhận Nghị định của Chính phủ, Đảng bộ và nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm vừa phấn khởi và tự hào, vừa xác định đây là trách nhiệm to lớn nhằm tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn, không ngừng phấn đấu xây dựng thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ngày càng giàu, đẹp, hướng tới văn minh và hiện đại.

Từ cuối năm 2005 đến 2010, nhìn chung việc lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hai hiện nhiệm chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng bộ và nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm trong bối cảnh tình hình chung có nhiều thuận lợi và thách thức đan xen. Qua nhiều năm phấn đấu, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã đạt nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế – xã hội; nhiều chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được Đảng bộ và chính quyền cụ thể hóa, triển khai thực hiện và đem lại nhiều kết quả thiết thực. Đời sống của nhân dân từng bước được nâng cao; bộ mặt của thành phố không ngừng thay đổi. Tuy nhiên, do thời tiết không thuận lợi, lũ lụt, hạn hán xảy ra trên diện rộng và kéo dài; giá cả thị trường biến động đã tác động và ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu và thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, có những hoạt động chống phá, kích động gây chia rẽ đồng bào các dân tộc; an ninh trật tự có lúc còn diễn biến phức tạp.

Tình hình trên đã tác động đến quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong đó có nhiệm vụ

quốc phòng, quân sự địa phương. Song, dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, cùng với sự tích cực chủ động làm tham mưu của Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, công tác quốc phòng, quân sự địa phương của thành phố tiếp tục có nhiều chuyển biến và đạt nhiều kết quả quan trọng.

Quán triệt và thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự thành phố lần thứ VI, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang thành phố triển khai tổ chức thực hiện tốt phương hướng, mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra đó là: Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã, tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân ngày càng có chiều sâu. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang thị xã; chủ động ngăn ngừa làm thất bại âm mưu và hoạt động “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 08 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về xây dựng khu vực phòng thủ và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09 của Thị ủy Phan Rang – Tháp

Chăm về xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ “Cơ bản, liên hoàn, vững chắc”, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã chủ động tham mưu và đề xuất với Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân trên địa bàn thành phố với 3 tiềm lực lớn đó là: tiềm lực chính trị - văn hóa, tiềm lực kinh tế - xã hội và tiềm lực quốc phòng-an ninh. Những kết quả đạt được đó là:

Về tiềm lực chính trị –văn hóa: Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, trước hết là cán bộ, đảng viên để tạo sự thống nhất về nhận thức và tổ chức thực hiện. Tập trung nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, làm cho mọi người nắm chắc Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Chỉ thị 07 của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường thực hiện Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới”; Luật Dân quân tự vệ, Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên, Nghị định 15 của Chính phủ “ về xây dựng khu vực phòng thủ”, Chỉ thị 36 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới”; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và địa phương về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm chỉ đạo cấp

ủy các cấp phải đưa nội dung giáo dục quốc phòng - an ninh vào nghị quyết lãnh đạo hàng tháng, quý, năm của địa phương và đơn vị mình; tăng cường phối hợp giữa các ngành chức năng và phát huy vai trò chức sắc, chức việc tôn giáo, những người có uy tín trong cộng đồng... trong tuyên truyền về ý nghĩa và kết quả việc kết hợp nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh ở địa phương. Qua đó động viên mọi tầng lớp nhân dân tích cực lao động sản xuất, ổn định cuộc sống, chủ động tham gia bảo vệ an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá bằng chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch...; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ các cấp ngoài quân đội theo quy định với quân số tham gia đạt 95% trở lên. Kết quả, qua kiểm tra chất lượng đối với đối tượng 2 và đối tượng 3 đạt 85% trở lên khá giỏi; đối tượng 4 và đối tượng 5 đạt 70% trở lên khá, giỏi; hoàn thành chương trình giáo dục quốc phòng ở các trường trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp-Hướng nghiệp và Dạy nghề. Ngoài ra còn tích cực phối hợp với các cấp, các ngành, nhất là với các ngành liên tịch như Hội Cựu Chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở

các phường, xã. Do đó, hàng năm có trên 50% phường, xã được phân loại vững mạnh toàn diện và 80% trở lên phường, xã được phân loại vững mạnh về quốc phòng, an ninh. Ngoài ra, lực lượng vũ trang thành phố còn tích cực tham gia thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị... đã góp phần tạo sự chuyển biến sâu sắc trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa của Đảng bộ và nhân dân thành phố.

Tiềm lực kinh tế – xã hội: Trong tổ chức thực hiện, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố đã cụ thể hóa chủ trương kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh vào quy hoạch, kế hoạch phát triển tổng thể của địa phương. Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt quan điểm kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh. Do đó, trong chỉ đạo quy hoạch xây dựng hạ tầng kinh tế- xã hội... đều có tính toán đến mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các công trình vừa phục vụ có hiệu quả cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, vừa đáp ứng yêu cầu cơ động lực lượng, bảo đảm công trình phòng thủ phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh khi có tình huống chiến tranh. Trong chỉ đạo xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị gắn với củng cố các công trình quốc phòng, phát triển mạng lưới giao thông liên hoàn từ phường, xã đến cấp tỉnh; đẩy mạnh phong trào bê tông hóa đường giao thông của các phường, xã.

Gắn chặt xây dựng phát triển kinh tế với thực hiện chính sách xã hội; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công với nước, chính sách hậu phương quân đội; thường xuyên quan tâm thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm sóc người tàn tật, neo đơn; thực hiện có hiệu quả chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm; thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia về phòng, chống các bệnh xã hội, bệnh nguy hiểm; thực hiện tốt Quyết định 315 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu kế hoạch động viên và huy động lực lượng ngành y tế bảo đảm yêu cầu khi có chiến tranh; phối hợp có hiệu quả Chương trình 12 của Bộ Quốc phòng về thực hiện quân – dân y kết hợp. Quan tâm đúng mức đến công tác giáo dục, tập trung chỉ đạo thực hiện tốt việc phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Về tiềm lực quốc phòng – an ninh: Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố xác định: chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với xây dựng nền an ninh nhân dân ngày càng vững chắc là bảo đảm quan trọng để tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng địa phương vững mạnh về mọi mặt. Để làm được điều đó, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và quản lý, điều hành của chính quyền các cấp đối với công tác quốc phòng, an ninh; bảo đảm cho việc phát triển kinh tế - xã hội của thành phố luôn gắn chặt với tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Theo đó, thành phố thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quyết tâm A, phương án và các

kế hoạch A2, A4 và kế hoạch B, kế hoạch tác chiến trị an, phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn... với sự tham gia của các lực lượng có liên quan. Xây dựng khu vực phòng thủ bảo đảm có chiều sâu, ngày càng vững chắc; tổ chức tốt việc huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ; thực hiện tốt chính sách xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tăng cường xây dựng “thề trận lòng dân” trên địa bàn thành phố.

Cấp ủy và chính quyền các cấp của thành phố thường xuyên quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện làm nòng cốt thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Thành ủy và các cấp ủy đảng thường xuyên tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang địa phương; chú trọng nâng cao chất lượng tổng hợp, năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện của cơ quan Quân sự, Công an, bảo đảm xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, có sức mạnh tổng hợp, trình độ sẵn sàng chiến đấu cao, làm nòng cốt cho việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố. Lực lượng Quân sự và Công an thành phố thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp theo Nghị định 77/2010/NĐ-CP của Chính phủ trong trao đổi thông tin, phối hợp đẩy mạnh đấu tranh ngăn ngừa các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo tập trung xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững

mạnh toàn diện, thực sự là lực lượng tin cậy của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên được xây dựng, củng cố có số lượng hợp lý, chất lượng ngày càng được nâng lên. Tổ chức huấn luyện, diễn tập hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu, chất lượng, hiệu quả từng bước được nâng cao. Lãnh đạo xây dựng thể trận trong khu vực phòng thủ; tập trung xây dựng phường, xã vững mạnh toàn diện để làm nền tảng vững chắc và là hạt nhân để tập hợp các thành phần, các thể trận khác. Không ngừng tăng cường vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền cơ sở trong việc đấu tranh phòng ngừa không để “điểm nóng” xảy ra. Hàng năm đều có kế hoạch sử dụng ngân sách địa phương với ngân sách quốc phòng để xây dựng trận địa, khu vực phòng thủ then chốt... Qua đó đã xây dựng được 3 trận địa phòng không, lắp đặt 1 còi báo động phòng không trên nóc nhà cơ quan Quân sự thành phố. Đề xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố chi hỗ trợ kinh phí hàng năm để mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị làm nhiệm vụ; xây dựng, điều chỉnh các kế hoạch hậu cần – kỹ thuật phục vụ cho các sinh hoạt trong thời bình và cả khi có chiến tranh; nâng cấp xây dựng kho, trạm để quản lý, bảo quản, bảo dưỡng các loại vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện có.

Song song với việc củng cố kiện toàn tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức quần chúng cũng được kiện toàn và hoạt động từng bước có nề nếp và hiệu quả. Cơ quan Quân sự thành phố thành lập Hội đồng quân nhân, là tổ chức đại diện cho mọi quân nhân, công nhân viên chức

quốc phòng để thực hiện và phát huy dân chủ về quân sự, chính trị, kinh tế và đời sống; có chi đoàn cơ quan thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên và thanh niên phát huy vai trò xung kích trên các lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của đơn vị. Riêng chi đoàn dân quân cơ động ở các phường, xã được duy trì và đạt nhiều kết quả trong hoạt động.

Cùng với khí thế thi đua sôi nổi của các cấp, các ngành thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ IX nhiệm kỳ 2005-2010 đã đề ra, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố cũng đã đẩy mạnh các hoạt động phong trào thi đua quyết thắng gắn chặt với phong trào thi đua yêu nước ở địa phương; quán triệt triển khai và tổ chức thực hiện hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của mình; góp phần giữ vững ổn định tình hình, tạo điều kiện để phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy quân sự thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang thành phố quán triệt triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự – quốc phòng một cách toàn diện, đồng bộ, chặt chẽ và đã đạt được nhiều kết quả đáng kể. Đối với công tác phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu, đã thường xuyên tổ chức duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, nhất là trực phòng không. Duy trì nghiêm túc chế độ giao ban cơ quan, giao ban phường, xã mỗi tuần một lần nhằm nắm bắt tình hình và triển khai công việc một cách có nề nếp, chất lượng. Chủ động phối hợp với các lực lượng, nhất là với Công an, Biên phòng tổ chức tuần tra, truy quét, xử

lý có hiệu quả các hoạt động phá hoại, gây rối, không để xảy ra “điểm nóng”. Chỉ trong năm 2007 và 06 tháng đầu năm 2008, các lực lượng đã tổ chức kiểm tra, kiểm soát địa bàn được 1138 đợt/4.985 lượt người tham gia. Xây dựng, bổ sung hoàn chỉnh các quyết tâm, kế hoạch A, A2 và A4, kế hoạch chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu, kế hoạch xây dựng, huy động và tiếp nhận quân dự bị động viên, tác chiến tại chỗ bảo vệ cơ quan và các mục tiêu trọng yếu; luân phiên lực lượng dân quân tự vệ; phòng, chống cháy nổ, phòng chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra, đánh dấu, bảo quản một số công trình chiến đấu. Tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức diễn tập tác chiến trị an theo phương án A2 mỗi năm từ 4 đến 5 phường, xã (có năm vượt chỉ tiêu quy định). Đặc biệt, trong năm 2008, thành phố tổ chức thành công cuộc diễn tập trong khu vực phòng thủ thành phố, có thực hành di chuyển một bộ phận cơ quan Đảng, chính quyền và nhân dân ra vùng trọng điểm và căn cứ hậu phương; động viên khẩn cấp một đại đội dự bị động viên; tổ chức thực binh đánh địch đổ bộ đường không.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố chỉ đạo tổ chức diễn tập chỉ huy cơ quan theo kế hoạch hàng năm; tất cả các cuộc diễn tập đều đạt khá trở lên, bảo đảm an toàn, tiết kiệm. Năm 2007, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã tham mưu cho Thành ủy tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm về công tác mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Thành phố là đơn vị được chọn làm điểm theo sự chỉ đạo

của Đảng ủy và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, có lãnh đạo Bộ Tư lệnh Quân khu 5 về dự và chỉ đạo. Kết quả đạt được đã được cấp trên khen ngợi và đánh giá cao.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố phối hợp với cấp ủy các phường, xã điều động cán bộ ngoài quân đội tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng do cấp trên tổ chức, bảo đảm 100% quân số tham gia. Đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng toàn dân cho cán bộ thôn, khu phố và các ban, ngành, đoàn thể của phường, xã; tổ chức giáo dục quốc phòng theo chương trình giữa liên Bộ Quốc phòng và Bộ Giáo dục và Đào tạo cho học sinh các trường cấp trung học phổ thông đạt kết quả tốt. Tham mưu tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao, chất lượng nhiều mặt được nâng lên. Song song công tác tuyển quân, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tham mưu chỉ đạo giải quyết có hiệu quả các trường hợp vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự; tổ chức chu đáo việc đón tiếp quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương; phối hợp giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách, công tác hậu phương quân đội; đề nghị tạo việc làm, vay vốn để quân nhân xuất ngũ có điều kiện lao động sản xuất, ổn định cuộc sống.

Công tác huấn luyện, tổ chức hội thi, hội thao cũng được Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, chất lượng ngày một nâng lên. Việc tổ chức huấn luyện hàng năm đạt 100% đầu mỗi, quân số tham gia huấn luyện vượt chỉ tiêu giao, có năm vượt trên 4% so với kế hoạch; kết quả qua kiểm tra có

100% đạt yêu cầu, trong đó có 70% trở lên đạt khá và giỏi. Lực lượng vũ trang thành phố còn tích cực tham gia các cuộc hội thi, hội thao do cấp trên tổ chức và đạt thành tích cao như Hội thi mô hình học cụ huấn luyện, Hội thao pháo binh dân quân tự vệ ...

Trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao của lực lượng vũ trang thành phố đã gắn với việc rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện theo 5 yêu cầu xây dựng quân đội chính quy. Quán triệt sự chỉ đạo của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chọn Cơ quan Quân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm làm điểm về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện trong lực lượng vũ trang tỉnh. Do đó hàng năm, cấp ủy và chỉ huy các cấp trong lực lượng vũ trang thành phố đã làm tốt công tác giáo dục, quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ; duy trì nghiêm Điều lệnh, Điều lệ, chế độ quy định; thường xuyên nhắc nhở, chấn chỉnh tồn tại, thiếu sót; giữ nghiêm lễ tiết, tác phong quân nhân. Trong đó chú trọng việc giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, quy định của các cấp, của địa phương. Thực hiện nghiêm túc quy định cấm sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp uống rượu, bia say và uống rượu, bia vào buổi trưa, trong giờ hành chính những ngày làm việc; hạ sĩ quan, binh sĩ không được điều khiển xe máy tham gia giao thông, không uống rượu, bia mọi lúc, mọi nơi, kể cả khi về thăm gia đình; cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ, dự bị động viên không được uống rượu, bia khi làm nhiệm vụ, khi đến Cơ quan Quân sự thành phố

liên hệ công tác... Tất cả cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang thành phố mang, mặc quân phục, trang phục phải đúng quy định, gọn gàng, sạch sẽ, không được mang, mặc quân phục, trang phục la cà hàng quán, ảnh hưởng đến tư cách của cán bộ, chiến sĩ. Phần đầu không để đảng viên, cán bộ, chiến sĩ vi phạm pháp luật, kỷ luật, nhất là phải bảo đảm an toàn giao thông. Đây là những chỉ tiêu đặt ra để mọi người tự phấn đấu, rèn luyện, đồng thời cũng là tiêu chí đánh giá phân loại chất lượng cán bộ, đảng viên hàng năm.

Công tác xây dựng lực lượng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, do đó đã được Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện tốt việc đề nghị sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ, chiến sĩ đi học các trường theo quy định... Đồng thời có kế hoạch cụ thể để điều chỉnh, bổ sung, tạo nguồn sắp xếp quân nhân dự bị và giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ theo tinh thần Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên, Luật Dân quân tự vệ cho các đơn vị. Vì vậy, về số lượng từng bước hợp lý, chất lượng ngày càng nâng lên.

Tính đến cuối năm 2007, lực lượng thường trực của lực lượng vũ trang thành phố được biên chế cơ bản, đạt 93,33% , bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trước mắt; lực lượng dự bị động viên được duy trì 15/15 đầu mỗi đơn vị, quân số đạt 78,19% so với kế hoạch; có 59 đơn vị lực lượng dân quân tự vệ (trong đó có 15 đơn vị dân quân

phường, xã và 44 đơn vị tự vệ cơ quan), quân số đạt 1,57% so với dân số thành phố. Hàng năm kết nạp từ 40 đến 55 đảng viên trong lực lượng dân quân, tự vệ (trong đó các chi bộ Quân sự phường, xã bảo đảm kết nạp từ 1 đến 2 đảng viên). Tính đến cuối năm 2007, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ thành phố đạt 12,7% so với lực lượng dân quân tự vệ (chỉ tiêu 12% trở lên); 15/15 phường, xã đội trưởng là đảng viên, trong đó có 10/15 là cấp ủy viên cùng cấp, đạt 67%; 15/18 phường, xã đội phó là đảng viên, đạt 83,34%; đoàn viên trong lực lượng dân quân tự vệ, đạt 32,16%; trưởng tự vệ kiêm nhiệm 19/24 đồng chí là đảng viên, đạt 79,17%, phó tự vệ kiêm nhiệm 14/20 đồng chí là đảng viên, đạt 70%; duy trì 15/15 chi bộ quân sự ở các phường, xã (trong đó Chi bộ Quân sự của phường Phủ Hà có cấp ủy); 15/15 chi đoàn dân quân cơ động.

Công tác Đảng, công tác chính trị được Đảng ủy Quân sự thành phố thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo một cách chặt chẽ, đồng bộ trên các mặt công tác. Các cấp ủy đảng không ngừng quan tâm tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh làm thất bại âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục chính trị cho các đối tượng, bảo đảm nội dung, chương trình và đối tượng đã được quy định; quân số tham gia học tập chính trị hàng năm đều đạt và vượt chỉ

tiêu. Kết quả, qua kiểm tra 100% đạt yêu cầu, trong đó có trên 80% khá, giỏi.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 16 của Ban Bí thư Trung ương và các văn bản chỉ đạo của các cấp về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới”, cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị, trực tiếp là đồng chí bí thư đảng ủy phường, xã, cơ quan kiêm Chính trị viên Ban chỉ huy quân sự phường, xã, cơ quan ngày càng nhận thức đầy đủ và quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với các lực lượng này. Thường xuyên quan tâm và tạo mọi điều kiện trong việc huy động lực lượng và cơ sở vật chất cần thiết để bảo đảm chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Trên cơ sở kế hoạch và nội dung giáo dục chính trị do cấp trên quy định, Đảng ủy Quân sự thành phố quan tâm chỉ đạo các đơn vị lực lượng vũ trang tập trung tổ chức quán triệt nghị quyết đại hội Đảng các cấp, các chỉ thị, hướng dẫn... của cấp trên và cấp mình với nội dung trọng tâm là tập trung quán triệt, giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, truyền thống anh hùng của quân đội, của địa phương, tình hình nhiệm vụ của đơn vị, tuyên truyền Luật Quốc phòng, Luật An ninh quốc gia, Luật Nghĩa vụ quân sự (sửa đổi, bổ sung), Luật Dân quân tự vệ, Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên... Nhìn chung, do làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng nên đã tạo được sự chuyển biến về nhận thức của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố. Từ đó đã xây dựng, củng

cố và nâng cao bản lĩnh chính trị, đường lối, quan điểm của Đảng về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, thái độ trách nhiệm, xây dựng ý chí quyết tâm cho cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Về công tác xây dựng Đảng bộ, Đảng ủy Quân sự thành phố đã chú trọng quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đảng các cấp. Nghiêm túc quán triệt và thực hiện Nghị quyết 51 của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ Chính ủy, Chính trị viên trong Quân đội Nhân dân Việt Nam; tăng cường giáo dục pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ; triển khai thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”... nên đã tạo được sự chuyển biến rõ rệt về năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ. Đảng ủy Quân sự thành phố đã tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức, nâng cao phẩm chất và năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ và của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Kết quả, qua phân loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm đối với Đảng bộ Quân sự thành phố: có 100% các chi bộ trực thuộc Đảng ủy đạt trong sạch, vững mạnh; 100% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 95% trở lên đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ; đa số đảng viên phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu trong công tác và trong lối sống. Do vậy chất lượng lãnh đạo của Đảng bộ ngày càng được

nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Hàng năm, Đảng ủy Quân sự thành phố chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan chức năng và đảng ủy các phường, xã tiến hành kiểm tra chi bộ Quân sự các phường, xã về vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và lãnh đạo lực lượng vũ trang phường, xã thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; qua đó đã góp phần củng cố, kiện toàn chi bộ Quân sự, nâng cao năng lực lãnh đạo, bảo đảm chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của các đơn vị lực lượng vũ trang cơ sở ngày càng được nâng lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ngoài ra còn tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ có hiệu quả với các cấp, các ngành, nhất là với các ngành liên tịch và các đơn vị kết nghĩa thực hiện tốt công tác dân vận, công tác chính sách hậu phương quân đội. Tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành và thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các quy định của Quân đội, của địa phương. Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó trọng tâm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương; tích cực tham gia xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh toàn diện; xây dựng, củng cố khu vực phòng thủ trên địa bàn thành phố, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã chỉ đạo

cho các đơn vị trong lực lượng vũ trang thành phố phối hợp với các cơ quan chức năng và các lực lượng làm tốt công tác dân vận. Đã tiến hành khảo sát giúp dân xây dựng 2 giếng nước công cộng trị giá trên 20.000.000đ; tặng trên 400 suất quà cho một số đối tượng chính sách, gia đình gặp khó khăn trị giá trên 25.000.000đ; hỗ trợ trên 10.000.000đ giúp nhân dân vùng hạn hán và mất mùa mua thêm giống cho sản xuất; tặng 13 sổ tiết kiệm trị giá 6.500.000đ; xây dựng 5 nhà Đại đoàn kết, 3 nhà tình nghĩa, 6 nhà tình thương, 01 nhà tình thương đồng đội, sửa chữa hàng chục nhà hư hỏng trị giá trên 100.000.000đ; tổ chức nạo vét kênh mương, sửa chữa gần 10 km đường nông thôn, tham gia hàng trăm ngày công làm vệ sinh công cộng; quyên góp ủng hộ tiền, sách vở, quần áo... Phối hợp thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội đối với cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ, dự bị động viên tham gia huấn luyện, diễn tập, thanh niên lên đường nhập ngũ; phối hợp giới thiệu việc làm, vay vốn sản xuất cho hàng trăm quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương.

Đặc biệt là đã phối hợp với các lực lượng làm tốt công tác dân vận khắc phục hậu quả do lũ lụt gây ra; giúp dân dựng tạm 15 nhà tạm trú mưa; tu sửa 41 nhà bị sập, tu sửa 5,3 km đường nông thôn, nạo vét 2 km kênh mương; tổ chức khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí có 235 người; vận chuyển trên 5000 bao cát, tu sửa trường học, bàn ghế, dọn vệ sinh với 600 công... Với các hoạt động nêu trên đã góp phần củng cố thêm mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa tình quân, dân; để lại niềm tin yêu, quý mến của quần

chúng nhân dân đối với cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố.

Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã chủ động tham mưu cho Ban Chỉ đạo 47 của thành phố triển khai quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đề nghị giải quyết tôn đống chính sách trong các cuộc chiến tranh. Qua đó đã hoàn chỉnh 90 hồ sơ đề nghị giải quyết theo Nghị định 23 và Nghị định 47 của Chính phủ; hoàn chỉnh 178 hồ sơ theo Quyết định 290 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia chống Mỹ, cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước (trong đó phần quân đội đảm nhiệm 80 hồ sơ); bổ sung thêm trên 50 hồ sơ, đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết và thụ lý hồ sơ để xét duyệt cho trên 250 trường hợp. Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị – xã hội, các đơn vị kết nghĩa thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng về công tác dân vận.

Hàng năm, nhân dịp lễ, tết, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tham mưu lãnh đạo thành phố và cùng với các ngành tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho đơn vị quân đội đứng chân trên địa bàn thành phố; gia đình, cá nhân là cán bộ cách mạng lão thành, cán bộ quân đội nghỉ hưu; một số gia đình chính sách tiêu biểu; tổ chức khám bệnh, cấp phiếu an dưỡng cho cán bộ quân đội nghỉ hưu theo kế hoạch; phối hợp với ngành chức năng tổ chức cấp

thẻ bảo hiểm cho hàng trăm thân nhân cán bộ, chiến sĩ trên địa bàn thành phố. Tham gia và tổ chức bốc 14 mộ liệt sĩ đưa về Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh; nhận phụng dưỡng suốt đời một Mẹ Việt Nam Anh hùng ở Bình Thuận. Phối hợp và vận động tiền xây dựng 2 nhà Đại đoàn kết, 01 nhà tình đồng đội, sửa chữa 11 nhà xuống cấp. Ngoài ra còn phối hợp với các cơ quan chức năng, các ngành liên tịch và cấp ủy, chính quyền các phường, xã làm tốt công tác giới thiệu việc làm, tạo điều kiện cho vay vốn sản xuất đối với quân nhân hoàn thành nghĩa vụ tại ngũ trở về địa phương.

Những việc làm nói trên trên của cán bộ và chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã góp phần thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, xây dựng địa bàn và xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện.

Đối với công tác hậu cần – kỹ thuật, tài chính được Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo một cách chặt chẽ. Hàng năm, nghị quyết của Đảng ủy, mệnh lệnh của người chỉ huy đều có chỉ đạo về chủ trương, biện pháp cụ thể để đẩy mạnh phong trào thi đua “Ngành hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy”. Cụ thể như chỉ đạo đẩy mạnh việc tăng gia sản xuất, chăn nuôi khu vực đất cơ quan hơn 4000 m² ở Xóm Bánh (phường Đài Sơn) và tận dụng đất trong cơ quan để tăng gia; phối hợp tham gia bảo vệ rừng, hàng năm thu gần 100 triệu đồng và đưa vào ăn thêm tại bếp cơ

quan từ 2000 đến 3000đ/người/ngày; bảo đảm lượng vật chất dự trữ theo quy định. Thường xuyên duy trì tốt chế độ bảo quản, bảo dưỡng vũ khí, trang bị kỹ thuật, cơ sở vật chất phục vụ kịp thời yêu cầu nhiệm vụ và sẵn sàng chiến đấu. Tăng cường lãnh đạo công tác tài chính, thực hiện phong trào thi đua xây dựng “đơn vị quản lý tài chính tốt”; bảo đảm quản lý, sử dụng chặt chẽ, có hiệu quả các nguồn tài chính, thực hành tiết kiệm, không để xảy ra tiêu cực, phục vụ kịp thời cho các hoạt động của lực lượng vũ trang thành phố.

Năm 2008, quán triệt sâu sắc Nghị quyết của Thành ủy Phan Rang- Tháp Cham về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với nhiệm vụ quốc phòng, công tác quân sự địa phương đến năm 2010; ngay từ đầu năm, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã kịp thời ban hành nghị quyết của Đảng ủy, mệnh lệnh của người chỉ huy và kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2008. Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố nhận thức rõ, năm 2008 tình hình chung vẫn còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu và thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm phá hoại cách mạng nước ta. Đối với thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tình hình kinh tế-xã hội còn gặp nhiều khó khăn, an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp. Do đó ảnh hưởng nhất định đến việc triển khai và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của địa phương.

Dự báo tình hình thuận lợi, khó khăn tác động; trên cơ sở nhiệm vụ được giao và từ tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã tích cực chủ động tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường lãnh đạo công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Thực hiện kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân và các lực lượng đóng quân trên địa bàn; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan và các đơn vị lực lượng vũ trang thành phố phần đầu thực hiện hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao. Trọng tâm là duy trì chặt chẽ chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn địa bàn; chủ động phối hợp với các lực lượng bám, nắm tình hình, duy trì thực hiện nghiêm quy chế phối hợp hoạt động với Công an, Biên phòng về sử dụng lực lượng, vũ khí theo quy định khi xử lý tình huống; tăng cường kiểm tra, kiểm soát địa bàn, nhất là các vùng giáp ranh. Tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quyết tâm, kế hoạch theo quy định. Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Thành ủy về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Phan Rang – Tháp Chàm “cơ bản, liên hoàn, vững chắc”. Lãnh đạo quản lý, sử dụng đất quốc phòng trên địa bàn thành phố đúng quy định và tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến các dự án phát triển kinh tế gắn với quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng; cải cách hành chính quân sự, nâng cao chất lượng các văn bản tham mưu; ban hành và thực hiện nghị quyết

chuyên đề về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác quốc phòng, quân sự địa phương; công tác diễn tập, công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng ngoài quân đội...

Cùng với việc tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố còn lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang thành phố tham gia phối hợp xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng và củng cố vững chắc hơn “Thế trận lòng dân”, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ về nâng cao chất lượng huấn luyện, đáp ứng yêu cầu về nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu của lực lượng vũ trang thành phố. Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao khả năng quán triệt, nghiên cứu và đổi mới phương pháp, nội dung huấn luyện, bảo đảm mô hình học cụ cho huấn luyện. Qua huấn luyện hàng năm đạt 100% kế hoạch đề ra; kết quả qua kiểm tra có 100% quân số tham gia học đạt yêu cầu, trong đó có trên 80% đạt khá và giỏi.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc diễn tập chiến đấu trị an cho các phường, xã. Kết quả các cuộc diễn tập đều đạt khá, an toàn và tiết kiệm. Qua diễn tập tiếp tục củng cố nâng cao trình độ, khả năng vận hành cơ chế theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị (khóa

VI) thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, điều hành, các ban, ngành, đoàn thể làm tham mưu, trong đó Quân sự, Công an làm nòng cốt, Chỉ huy trưởng Quân sự chỉ huy thống nhất các lực lượng thuộc quyền. Sau các cuộc diễn tập, Ban Chỉ đạo thành phố đã tổ chức rút kinh nghiệm nhằm điều chỉnh, bổ sung các quyết tâm, phương án, kế hoạch phù hợp với tình hình, nhiệm vụ và thực tiễn đặt ra, tạo điều kiện để các cấp, các ngành, các lực lượng chủ động đối phó khi có tình huống xảy ra.

Thực hiện chủ trương hướng về cơ sở, xây dựng cơ sở thực sự vững mạnh toàn diện, đủ sức tham mưu và xử lý có hiệu quả các tình huống ngay từ đầu, từ cơ sở. Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tăng cường đi cơ sở để nắm tình hình, tổ chức đối thoại, lắng nghe ý kiến của quần chúng; nhận định đánh giá sát, đúng tình hình; phối hợp giải quyết những tồn tại, vướng mắc; định hướng tư tưởng để cán bộ, chiến sĩ nhận thức đúng đắn tình hình, nhất là về nhận thức chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong lực lượng vũ trang thành phố; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền; duy trì tốt chế độ thông tin, báo cáo thời sự. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận mở các chuyên trang, chuyên mục phản ánh các hoạt động của lực lượng vũ trang thành phố trên phương tiện thông tin đại chúng. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, phong trào thi đua quyết thắng trong lực lượng vũ trang thành phố được duy trì thường xuyên, ngày càng nâng cao chất lượng và hiệu quả.

Không ngừng chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho các đối tượng theo chương trình kế hoạch quy định, lồng ghép với nội dung giáo dục truyền thống, tình hình nhiệm vụ của đơn vị, địa phương, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; giáo dục ý thức chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, quy định của địa phương... bảo đảm quân số tham gia học tập đạt 100% chỉ tiêu giao. Qua đó từng bước bổ sung, củng cố, hoàn thiện nhân cách quân nhân cách mạng, mà trước hết là niềm tự hào dân tộc, lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; ngăn ngừa các hoạt động cài cắm, móc nối, phá hoại của địch, của bọn xấu, góp phần xây dựng đơn vị và địa bàn an toàn.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố còn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên có số lượng hợp lý, chú trọng nâng cao chất lượng tổng hợp, mà trước hết là chất lượng về chính trị, độ tin cậy để bảo đảm cho lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên thực sự là lực lượng chiến đấu trung thành của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nên Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch luân phiên, sàng lọc, bố trí, sắp xếp, điều chỉnh, bảo đảm đúng quy định và tinh gọn đối với lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên; chú trọng xây dựng nâng cao chất lượng làm tham mưu và năng lực điều hành chỉ huy, tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ khu phố.

Đến năm 2010, về số lượng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên của thành phố đã cơ bản hợp lý, chất lượng mọi mặt đã nâng lên rõ rệt. Về tổ chức, đã xây dựng mới 5 tiêu đội tự vệ, 1 đơn vị lực lượng vũ trang phường, nâng tổng số đầu mối có lực lượng dân quân tự vệ lên 65 (16 xã, phường; 49 cơ quan có tự vệ); tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 1,48% so với dân số thành phố; có 445 cán bộ từ khu phố, thôn đến phường, xã đội; tỷ lệ đảng viên đạt 48,5%, đoàn viên đạt 51,5%; có 117 cán bộ Ban chỉ huy quân sự cơ quan; tỷ lệ đảng viên đạt 74,4%, đoàn viên đạt 25,6%. Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố củng cố, kiện toàn và thành lập mới Ban chỉ huy quân sự các phường mới thành lập: Văn Hải, Mỹ Hải và Mỹ Bình và thành lập Ban chỉ huy quân sự ở một số cơ quan có tự vệ theo Hướng dẫn 1107 của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam. Đã kết nạp mới 46 đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ (trong đó dân quân 15 đồng chí), nâng tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ đạt 13,2%, đoàn viên đạt 35%. Thành lập mới 1 chi bộ quân sự, 1 chi đoàn dân quân cơ động, bảo đảm chỉ tiêu xây dựng 16/16 phường, xã có chi bộ quân sự (trong đó có 3 chi ủy) và chi đoàn dân quân cơ động. Phối hợp với các cơ quan có liên quan và đảng ủy các phường, xã tuyển chọn 18 cán bộ tham gia học tập lớp đào tạo Chỉ huy trưởng quân sự cấp xã (khóa 2) tại Trường Quân sự địa phương.

Duy trì và thực hiện có hiệu quả các tiêu chí xây dựng cơ quan và các đơn vị lực lượng vũ trang thành phố vững

mạnh toàn diện. Đây là nhiệm vụ được Đảng ủy và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh giao làm điểm trong toàn lực lượng vũ trang tỉnh. Hàng năm, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và nghiêm túc thực hiện. Do đó hầu hết cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố đều có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao. 100% đảng viên và cán bộ phát huy tốt tính tiên phong gương mẫu. Nội bộ bảo đảm sự đoàn kết, dân chủ tốt, kỷ luật nghiêm, đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, đơn vị an toàn. Thực hiện tốt công tác dân vận, công tác chính sách hậu phương quân đội và các phong trào cấp trên phát động.

Các đơn vị dân quân có nhiều cố gắng tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh. Hàng năm có từ 40 đến 50% phường, xã được công nhận vững mạnh toàn diện và 50 đến 60% phường, xã được công nhận vững mạnh về quốc phòng, an ninh. Trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang phường, xã ngày càng được nâng lên; từng bước thể hiện được vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Việc sắp xếp tổ chức biên chế xây dựng lực lượng thường xuyên được chú trọng và thực hiện đúng quy định.

Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ ngoài quân đội theo phân cấp đạt nhiều kết quả. Duy trì nghiêm túc việc thực hiện

Điều lệnh, Điều lệ, các chế độ quy định, quản lý chặt chẽ cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền không có vụ việc vi phạm kỷ luật phải đến mức xử lý. Tiếp tục thực hiện chủ trương bảo đảm tốt các mặt hậu cần, kỹ thuật, tài chính cho mọi hoạt động của lực lượng vũ trang thành phố. Tiếp tục thực hiện tốt nội dung thi đua “Ngành Hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” và cuộc vận động “quản lý, khai thác, sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông” trong cơ quan và các đơn vị.

Đảng ủy Quân sự thành phố thường xuyên quan tâm công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chú trọng lãnh đạo quán triệt và cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Thường xuyên quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ về lập trường tư tưởng chính trị, giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng; xây dựng lực lượng vũ trang thành phố có bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn kiên định chủ nghĩa Mác – Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nhất trí cao các quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng, củng cố và tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Xây dựng bản lĩnh chính trị, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; năng lực lãnh đạo, chỉ huy, điều hành, phẩm chất đạo đức và lối sống trong sạch, lành mạnh, tác phong công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ sức hoàn thành nhiệm vụ. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí

Minh” bằng những việc làm cụ thể và thiết thực, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ Quân sự thành phố trong việc học tập và làm theo Bác. Chú trọng xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng có 95% trở lên đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ, 100% cán bộ, đảng viên an tâm tư tưởng, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao, không có cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật phải xử lý...

Quán triệt và thực hiện tốt các quy định của Đảng về công tác cán bộ, đồng thời giữ nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ. Đảng ủy và cấp ủy các chi bộ trực thuộc thường xuyên quan tâm theo dõi nhắc nhở, uốn nắn, động viên cán bộ, đảng viên không ngừng phấn đấu, khắc phục khó khăn, an tâm công tác; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ, chiến sỹ phát huy năng lực của mình, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Duy trì nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, giám sát theo tinh thần Quy định 23 của Bộ Chính trị về thi hành Điều lệ Đảng, Quyết định 25 của Bộ Chính trị về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Hàng năm, Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy các chi bộ trực thuộc tiến hành công tác kiểm tra, giám sát đối với 100% chi bộ và 55% đảng viên theo quy định. Ngoài ra, Đảng ủy Quân sự thành phố còn phối hợp với đảng ủy và ủy ban kiểm tra đảng ủy các phường, xã tiến hành kiểm tra đối với chi bộ quân sự phường, xã về chức năng làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và vai trò lãnh

đạo của chi bộ quân sự trong việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Qua công tác kiểm tra đã góp phần từng bước nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương.

Nhằm đánh giá kết quả qua năm năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX nhiệm kỳ 2006-2010; thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm lần thứ X nhiệm kỳ 2011- 2015 được tổ chức. Dự Đại hội có 250 đại biểu chính thức đại diện cho trên 2650 đảng viên của 60 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Đại hội đã thống nhất đánh giá: qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX nhiệm kỳ 2006 – 2010, Đảng bộ và nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm đã không ngừng nỗ lực phấn đấu và đã đạt được những kết quả đáng phấn khởi trên các lĩnh vực. Kinh tế có tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ và công nghiệp; thu ngân sách đạt kế hoạch; tổng đầu tư toàn xã hội tăng cao; kết cấu hạ tầng xã hội được tập trung đầu tư xây dựng. Lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; các chính sách xã hội được triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên rõ rệt. Quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường. Hệ thống chính trị thường xuyên được kiện toàn. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và công tác vận động quần chúng đạt nhiều kết quả tích cực.

Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ 2011 – 2015 đó là: Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; tập trung khai thác và huy động tốt các nguồn lực; tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực của các thành phần kinh tế cho đầu tư phát triển. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng và nông nghiệp-thủy sản. Giải quyết có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đối với nhiệm vụ quốc phòng, Đại hội xác định: Nắm vững quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng trong tình hình mới; thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân trong khu vực phòng thủ của thành phố. Tiếp tục nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang thành phố; chủ động ngăn ngừa làm thất bại âm mưu và thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, sẵn sàng ứng phó các tình huống khác, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa X gồm 41 đồng chí, Ban Thường vụ Thành ủy gồm 13 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thoại – Tỉnh ủy viên, được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thanh và đồng chí Trần Minh Nam được bầu làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm lần thứ X nhiệm kỳ 2011-2015, Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố tiếp tục phấn đấu xây dựng thành phố phát triển về mọi mặt, trong đó tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh; chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với xây dựng nền an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh toàn diện, làm nòng cốt thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

PHẦN KẾT LUẬN

65 năm (1945-2010), trong quá trình đấu tranh cách mạng, Đảng bộ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm đã không ngừng phát triển và lớn mạnh, đảm nhiệm vai trò lãnh đạo nhân dân thành phố tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ nhưng rất hào hùng, anh dũng, góp phần cùng nhân dân trong tỉnh và cả nước giành và giữ nền độc lập, tự do của dân tộc. Góp phần vào thắng lợi của Đảng bộ và nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc có sự đóng góp to lớn của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Những thành quả đạt được qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và phát triển của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang-Tháp Chàm là truyền thống hết sức quý báu để cho các thế hệ sau tiếp tục kế thừa và phát huy vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới.

Qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và phát triển; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, được sự giúp đỡ, che chở, yêu thương và đùm bọc của nhân dân, lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và hy sinh, cùng với nhân dân thành phố và cả nước chiến đấu ngoan cường, góp phần đánh bại thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, giành độc lập dân tộc, thống nhất

Tổ quốc, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng mới.

Mặc dù đến tháng 8-1948, theo chủ trương của Tỉnh ủy rút dân quân du kích ở các xã lên để xây dựng lực lượng vũ trang huyện, thị và thành lập huyện, thị đội (Ngày 21-8-1948, Thị đội Phan Rang-Tháp Chàm được thành lập và được lấy làm ngày truyền thống của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang-Tháp Chàm) nhưng ngay từ trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, để chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền, ở Phan Rang – Tháp Chàm đã hình thành các tổ chức bán vũ trang như: tổ, nhóm Thanh niên cứu quốc, đội phòng thủ, các tổ của “Đội danh dự”. Đặc biệt, ngay sau khi khởi nghĩa giành chính quyền (ngày 21-8-1945), ngày 23-8-1945, tại Tháp Chàm, ta thành lập một đại đội Quân giải phóng (sau đổi tên là Vệ quốc đoàn) có 3 phân đội (trung đội); Đại đội 2 được thành lập tại Phan Rang, có 4 phân đội. Vũ khí trang bị cho các đơn vị do ta thu được của địch... Hai đơn vị vũ trang này được xem là các tổ chức tiền thân của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang- Tháp Chàm sau này.

Cũng vào năm 1948, ta giải thể Vùng ủy vùng 5 và thành lập thị xã Phan Rang – Tháp Chàm. Lúc này các xã, phường lần lượt thành lập các chi bộ đảng để lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng, lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không ngừng lớn mạnh và lập nhiều thành tích trong chiến đấu. Tiêu

biểu như Đội Tiên phong, Đội du kích vùng 5, Đội du kích xã Thuận Phong, Đội du kích xã Thuận Khánh, các đội tự vệ mật... đã chiến đấu tiêu diệt nhiều sinh lực của địch. Lực lượng bên trong và bên ngoài phối hợp chặt chẽ với nhau, liên tiếp tổ chức đánh thắng nhiều trận, gây cho địch nhiều thiệt hại, làm chúng luôn cảm thấy nơm nớp lo sợ bị Việt Minh tấn công tiêu diệt.

Qua 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cùng với các lực lượng đánh 433 trận lớn, nhỏ; tiêu diệt 562 tên địch, làm bị thương hàng trăm tên khác, bắt sống 329 tên; lôi kéo hàng trăm binh lính địch bỏ ngũ về với gia đình hoặc đi theo cách mạng; phá hủy và thu hàng ngàn vũ khí các loại, nhiều phương tiện chiến tranh của địch.

Thắng lợi của quân và dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giành được trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đã góp phần cùng với quân và dân trong tỉnh và cả nước làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp trên đất nước ta, đưa cách mạng Việt Nam chuyển qua giai đoạn mới, giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ và thống nhất đất nước.

Trong 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, lực lượng vũ trang thành phố phối hợp với các lực lượng

tổ chức đánh địch 1953 trận lớn, nhỏ; đánh bại và đẩy lùi hàng trăm trận càn quét của địch từ cấp đại đội trở lên; tiêu diệt 2292 tên địch, trong đó có 756 lính Mỹ và lính chư hầu, làm bị thương hàng ngàn tên khác; bắt sống 1834 tên, lôi kéo hàng nghìn binh lính địch bỏ ngũ, đào ngũ, trong đó có hàng trăm người tình nguyện đi theo cách mạng; tiêu diệt và xóa phiên hiệu 1 sư đoàn bộ binh, 1 sư đoàn không quân, 1 lữ đoàn dù, 1 liên đoàn biệt động quân, 1 trung đoàn tăng – thiết giáp, 7 đại đội bảo an, 20 trung đội phòng vệ dân sự, cảnh sát dã chiến, bình định nông thôn, 10 tiểu đội biệt kích, dân vệ, 1 đoàn tâm lý chiến; đánh sập 23 đồn, bót, 3 ngôi nhà quân cảnh Mỹ; 1 nhà cơ quan; phá hủy 36 máy bay và thu 51 chiếc khác; thu trên 16000 khẩu súng các loại; phá hủy 156 xe quân sự, 12 xuồng tuần tiễu, hải thuyền; đốt cháy 08 bồn xăng chứa hàng triệu lít xăng; phá hủy và thu nhiều phương tiện chiến tranh khác của địch. Cùng với quân và dân trong tỉnh đồng loạt nổi dậy phối hợp với quân chủ lực đánh địch, góp phần giải phóng hoàn toàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và tỉnh Ninh Thuận vào ngày 16-4-1975.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, quân và dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ và hy sinh; trong đó hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố đã chiến đấu kiên cường và anh dũng hy sinh để góp phần giải phóng quê hương, giành độc lập, tự do cho dân tộc và thống nhất đất nước.

Kết thúc chiến tranh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm có 993 liệt sỹ, 590 thương binh, có 38 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 1600 gia đình có công với cách mạng.

Ghi nhận những thành tích to lớn của nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, Chủ tịch nước đã phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và các phường Bảo An, Đô Vinh và Văn Hải; tặng 01 Huân chương Giải phóng hạng ba, 2 Huân chương Lao động hạng hai và ba, 1 Huân chương Quân công hạng nhất cho lực lượng vũ trang thành phố, 1 Huân chương Quân công hạng 3 cho lực lượng Công an thành phố; 1 Huân chương Kháng chiến hạng nhất về truyền thống xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975), đất nước thống nhất, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội; quán triệt quan điểm, đường lối quân sự của Đảng, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ khi có lệnh của cấp trên. Cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang thành phố luôn an tâm tư tưởng, xác định tốt nhiệm vụ, thường xuyên cầm chắc tay súng, phối hợp tổ chức hàng trăm đợt truy quét bọn tàn quân địch, đập tan mọi âm mưu chống phá cách mạng của các thế lực phản động, thù địch; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự

an toàn xã hội trên địa bàn. Quán triệt nghị quyết đại hội Đảng các cấp, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang không ngừng lớn mạnh, tổ chức thực hiện và hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương giao cho.

Những năm qua, cùng với sự phát triển đi lên của thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố không ngừng nỗ lực phấn đấu, đoàn kết một lòng, cùng các cấp, các ngành và nhân dân ra sức thi đua xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. Đó là tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Thường xuyên quan tâm đến việc xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, từng bước nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu của các lực lượng vũ trang, bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, chất lượng nhiều mặt được nâng lên; tổ chức huấn luyện, diễn tập đúng chương trình, kế hoạch, sát tình hình nhiệm vụ và thực tế ở địa phương. Các kế hoạch, phương án tác chiến được xây dựng, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn. Qua diễn tập từng bước nâng cao nhận thức và khả năng vận hành cơ chế theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị (khóa VI), có khả năng giải quyết tốt các tình huống đột xuất, bất ngờ;

góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội của địa phương.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thành phố thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố có bản lĩnh chính trị vững vàng, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng; đoàn kết, dân chủ; kỷ luật nghiêm. Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không ngừng ra sức học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ về mọi mặt, nhất là nâng cao nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, khả năng tiếp thu khoa học quân sự và trình độ sẵn sàng chiến đấu. Hầu hết cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đều an tâm tư tưởng, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Qua 65 năm xây dựng, chiến đấu, chiến thắng và phát triển của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có thể rút ra một số kinh nghiệm đó là:

1. Thường xuyên giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của các cấp ủy Đảng đối với lực lượng vũ trang.

Quân đội ta nói chung, lực lượng vũ trang nói riêng là công cụ bạo lực sắc bén để bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng và tài sản của nhân dân. Để lực lượng vũ trang hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, điều kiện tiên quyết là phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng. Thực tiễn cho

thấy, quá trình xây dựng, chiến đấu, chiến thắng và phát triển của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đều có sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng. Từ những ngày trước cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 (ngày 21-8-1845), khi chỉ mới thành lập các tổ, nhóm Thanh niên cứu quốc cho đến khi lực lượng vũ trang thành phố được thành lập có tổ chức, biên chế và trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cũng như sau ngày thống nhất Tổ quốc cho đến nay, lực lượng vũ trang thành phố luôn luôn có sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng. Từ cán bộ Đảng phụ trách, đến ban cán sự đảng, chi bộ, đến đảng ủy; cơ cấu tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang thành phố luôn được củng cố, hoàn thiện từng bước, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong từng thời kỳ và từng giai đoạn cách mạng. Giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng vừa là điều kiện, vừa là yếu tố cơ bản bảo đảm cho lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

2. Lực lượng vũ trang thành phố luôn dựa vào dân nhân dân để xây dựng, chiến đấu và chiến thắng.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là hậu phương của địch, nơi địch đóng các cơ quan đầu não, xây dựng các căn cứ quân sự quy mô lớn để tiến hành chiến tranh cho chiến trường Ninh Thuận và các tỉnh Nam Trung Bộ. Do đó, để bảo vệ hậu phương, địch tiến hành xây dựng bộ máy kìm kẹp, kiểm soát mọi hoạt động của

người dân và dùng mọi thủ đoạn nhằm tiêu diệt lực lượng kháng chiến cũng như lực lượng vũ trang thành phố. Do đó, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm luôn biết dựa vào dân để xây dựng, chiến đấu và chiến thắng; đồng thời cũng luôn được sự giúp đỡ, đùm bọc và bảo vệ của nhân dân.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cùng với các cấp, các ngành làm tốt công tác dân vận, vận động quần chúng nhân dân chấp hành và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các quy định của Quân đội, của địa phương. Lực lượng vũ trang thành phố giúp dân xóa đói giảm nghèo, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội... Ngược lại, những kết quả đạt được của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm những năm qua cũng nhờ vào sự giúp đỡ, ủng hộ to lớn của nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong xây dựng, chiến đấu và trong công tác của lực lượng vũ trang thành phố.

Sức mạnh quân sự là sức mạnh tổng hợp của cả chế độ xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhiệm vụ xây dựng, củng cố để cho quân đội nói chung, lực lượng vũ trang nói riêng hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây là quan điểm cơ

bản, mang tính nguyên tắc trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân của Đảng ta. Trong chiến tranh cũng như trong hòa bình, ngoài sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, lực lượng vũ trang còn phải đặt dưới sự chỉ đạo, quản lý điều hành của chính quyền, sự phối hợp hiệp đồng của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể là yếu tố quan trọng để bảo đảm cho lực lượng vũ trang có sức mạnh tổng hợp, đủ khả năng chiến đấu và chiến thắng. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, phải tập trung xây dựng 3 tiềm lực lớn, đó là tiềm lực văn hóa - tinh thần, tiềm lực kinh tế và tiềm lực quốc phòng. Muốn vậy phải có sự phối hợp và hỗ trợ đắc lực của các cấp, các ngành, của các tổ chức, cá nhân mới bảo đảm cho quân đội, cho lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Đến hôm nay, bài học này vẫn còn nguyên giá trị đối với lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

4. Nêu cao tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường; khắc phục mọi khó khăn; chủ động tích cực, sáng tạo, đoàn kết tốt, kỷ luật nghiêm.

Trong bất cứ tình huống nào, kể cả lúc thuận lợi cũng như lúc khó khăn, lực lượng vũ trang phải luôn sẵn sàng ở tư thế chủ động; lấy tự lực, tự cường làm chính, vừa chiến đấu, công tác, vừa lao động sản xuất, tự bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội. Trong chiến tranh, lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã thực hiện

tốt quan điểm vừa chủ động đánh giặc, vừa củng cố xây dựng lực lượng, vừa lao động sản xuất để bảo đảm lương thực, thực phẩm nhằm bám trụ đánh địch lâu dài.

Trong giai đoạn cách mạng mới, lực lượng vũ trang thành phố đã kế thừa và phát huy tốt truyền thống đấu tranh cách mạng của quê hương, của các thế hệ cha anh; đoàn kết một lòng, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, luôn nêu cao tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, chủ động sáng tạo trên mọi lĩnh vực công tác; luôn tích cực học tập, tìm tòi nâng cao trình độ về mọi mặt; rèn luyện phẩm chất, đạo đức, năng lực công tác; tiếp cận kiến thức khoa học quân sự, vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt vào điều kiện và hoàn cảnh cụ thể để lực lượng vũ trang thành phố để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Những năm qua, các đơn vị trong lực lượng vũ trang thành phố một mặt đã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự-quốc phòng ở địa phương; mặt khác, đã chủ động lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng, thực hiện đạt chất lượng, hiệu quả, thiết thực 4 mục tiêu thi đua, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm và sự vững mạnh của lực lượng vũ trang thành phố như ngày hôm nay.

Những kinh nghiệm trên đã góp phần quan trọng quyết định mọi thắng lợi, trưởng thành và lớn mạnh của lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang-Tháp Chàm 65 năm

qua. Đây cũng chính là những kinh nghiệm quý báu để cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố kế thừa và phát huy, qua đó tiếp tục xây dựng lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bước vào thời kỳ cả nước đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thời kỳ hội nhập quốc tế với những thời cơ và thách thức đan xen. Quán triệt sâu sắc hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát huy truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng, truyền thống đấu tranh cách mạng của quê hương thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố quyết tâm ra sức thi đua học tập, rèn luyện, xây dựng bản lĩnh chính trị ngày càng vững vàng; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, an tâm tư tưởng, xác định tốt nhiệm vụ. Nêu cao truyền thống tự chủ, tự lực, tự cường; chủ động, tích cực, sáng tạo, đoàn kết tốt, kỷ luật nghiêm, xây dựng ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong bất cứ tình huống nào. Góp phần cùng với Đảng bộ và nhân dân phấn đấu xây dựng thành phố Phan Rang-Tháp Chàm ngày càng giàu đẹp, hướng tới văn minh và hiện đại, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của tỉnh; đồng thời góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

**DANH SÁCH
CÁC BÀ MẸ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC TẶNG VÀ
TRUY TẶNG DANH HIỆU “BÀ MẸ VIỆT NAM
ANH HÙNG”**

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Quê quán/Trú quán
01	Nguyễn Thị Cây	1896	- Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm - Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
02	Trần Thị Hành	1908	- Quảng Ngãi - Phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
03	Dương Thị Khiết	1904	- Tri Thủy, Tri Hải, Ninh Hải - Phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
04	Trần Thị Nhị	1913	- Văn Sơn, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Văn Sơn, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm

05	Phạm Thị Quýt	1905	- Phường Mỹ Hương, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm - Phường Mỹ Hương, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
06	Đào Thị Thân		- Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm - Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
07	Hồ Thị Nồng	1918	- Ma Ram, Phước Hữu, Ninh Phước - Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
08	Nguyễn Thị Dọn	1927	- Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm - Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
09	Trần Thị Hai	1909	- Dư Khánh, Khánh Hải, Ninh Hải - Phường Bảo An, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm

10	Lê Thị Là	1904	- Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
11	Nguyễn Thị Luôn	1899	- Tấn Lộc, Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Tấn Lộc, Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
12	Lê Thị Dân	1895	- Văn Sơn, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Văn Sơn, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
13	Mai Thị Giá	1904	- Phường Đạo Long, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Phường Đạo Long, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm

14	Phạm Thị Lịch	1902	- Tân Thành, Phường Đông Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Tân Thành, phường Đông Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
15	Hồ Thị Mai	1900	- Phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm Khu phố 1, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
16	Trần Thị Năm	1888	Bình Định Phường Bảo An, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
17	Nguyễn Thị Sen	1900	Thái Giao, Phước Thái, Ninh Phước Phường Đạo Long, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
18	Đào Thị Tam	1905	Bình Định Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm

19	Nguyễn Thị Thừa	1902	- Dư Khánh, Thị Trấn Khánh Hải, Ninh Hải - Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
20	Trần Thị Trà	1924	- Hải Chử, Phường Đông Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
21	Nguyễn Thị Tư	1917	- Quảng Ngãi - Phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
22	Hồ Thị Mai	1900	- Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm - Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
23	Phan Thị Hón	1890	- Phường Văn Hải, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm - Phường Văn Hải, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm

24	Trần Thị Mặng	1901	- P.Đông Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Phước Hậu, Ninh Phước
25	Nguyễn Thị Út	1908	- Phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
26	Lê Thị Đức	1927	- Đại Lộc, Quảng Nam - Phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
27	Nguyễn Thị Xấn	1910	- Bắc Khánh, Thuận Bắc - Phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
28	Bùi Thị Chàm	1902	- Quãng Ngãi - Phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
29	Trương Thị Còn	1900	- Phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm - Phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm

30	Huỳnh Thị Hạo	1896	- Thị Trấn Phước Dân, Ninh Phước - Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm
31	Trần Thị Huỳnh	1901	- Phố Vinh, Đức Phổ, Quảng Ngãi - Phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
32	Nguyễn Thị Kết	1896	- Phường Bảo An, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm - Phường Bảo An, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
33	Nguyễn Thị Chanh	1902	- Hà Nội - Phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
34	Võ Thị Chót	1915	- Hàm Đức, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận - Phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm

35	Nguyễn Thị Nhàn	1908	- Bình Hòa, Tây Sơn, Bình Định - Phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm
36	Dương Thị Tiến	1890	- Điện Phong, Điện Bàn, Quảng Nam - Phường Đạo Long, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	3
PHẦN MỞ ĐẦU	5
PHẦN THỨ NHẤT: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN RANG-THÁP CHÀM THỜI KỲ ĐẦU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC (8/1945-4/1975)	13
Chương I: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ CÙNG VỚI NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (8/1945-7/1954).....	13
I. Sự ra đời của lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang-Tháp Chàm, góp phần bảo vệ chính quyền non trẻ (8/1945-1948)	13
II. Vừa xây dựng lực lượng, vừa đẩy mạnh vũ trang tiêu hao sinh lực địch, bảo vệ cơ quan lãnh đạo thành phố (1949-1951).....	37
III. Lực lượng vũ trang thị xã đẩy mạnh đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, góp phần đánh bại thực dân Pháp xâm lược (1952-7/1954).....	44
Chương II: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ CÙNG VỚI NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (7/1945-4/1975)	49

I. Đẩy mạnh đấu tranh chính trị đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, từng bước xây dựng lại lực lượng cách mạng (7/1954-1960)49

II. Củng cố tổ chức, phát triển lực lượng cách mạng, đẩy mạnh đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang, góp phần đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” và “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ (1961-1968) 57

III. Liên tục tổ chức tiến công tiêu diệt địch, góp phần đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ (1969-1972)70

IV. Phối hợp cùng với lực lượng vũ trang tỉnh và quân chủ lực đập tan “lá chắn Phan Rang”, tuyến phòng ngự bảo vệ Sài Gòn từ xa của địch, giải phóng thị xã Phan Rang-Tháp Chàm và tỉnh Ninh Thuận (1973-4/1975) 82

PHẦN THỨ HAI: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN RANG-THÁP CHÀM THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (4/1975-2010)97

CHƯƠNG III: THAM GIA KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, BẢO VỆ ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ GÓP PHẦN XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG (4/1975-9/1986).....97

I. Lực lượng vũ trang thị xã Phan Rang-Tháp Chàm tham gia khắc phục hậu quả chiến tranh, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng (4/1975-4/1977) 97

II. Củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ chia tách thị xã (5/1977-12/1981)109

III. Tái lập thị xã Phan Rang-Tháp Chàm, lực lượng vũ trang thị xã tiếp tục được củng cố và phát triển (1/1982-3/1992)113

CHƯƠNG IV: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ CÙNG VỚI NHÂN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (4/1992-2010).....128

I. Xây dựng lực lượng vũ trang thị xã không ngừng lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới (4/1992-2000)128

II. Lực lượng vũ trang thị xã góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, hướng tới văn minh và hiện đại (2001-2010).....136

PHẦN KẾT LUẬN179

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1/ Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975) (Xuất bản lần thứ hai). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. Hà Nội. 2011.
- 2/ Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1975-2000). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. Hà Nội-2005.
- 3/ Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (1030-2005). Xuất bản tháng 4/2007.
- 4/ Thuận Hải-30 năm chiến tranh giải phóng. Xuất bản năm 1991.
- 5/ Ninh Thuận-30 năm chiến tranh giải phóng. Tập I. Nhà xuất bản Quân đội nhân dân. Hà Nội 1997.
- 6/ Ninh Thuận-30 năm chiến tranh giải phóng. Tập II. Xuất bản năm 2000.
- 7/ Tiểu đoàn bộ binh 610. Xuất bản năm 2003.
- 8/ Truyền thống bộ đội đặc công Ninh Thuận (1952 – 1975). Xuất bản 1/2001
- 9/ Khu VI kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. 1954 – 1975. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. Hà Nội. 2002.
- 10/ Lịch sử Nam bộ kháng chiến. 1945 – 1975. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. Hà Nội. 2011.
- 11/ Đại cương lịch sử Việt Nam toàn tập. Nhà xuất bản Giáo dục. 2001.

12/ Giáo trình lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. Hà Nội. 2005.

13/ Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Ninh Thuận – 35 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 – 2010). Nhà xuất bản Quân đội nhân dân. Hà Nội 2011.

14/ Truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường Bảo An. Xuất bản 2/2010.

15/ Văn Hải – những chặn đường đấu tranh cách mạng. Xuất bản 2011.

16/ Lịch sử Đảng bộ huyện Thuận Bắc (1930-2010). Nhà xuất bản Thơi Đại.

17/ 60 năm truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân huyện Bác Ái. Xuất bản 12/2006.

18/ Lịch sử truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân huyện Ninh Hải (1945 – 2010). Xuất bản 2011.

19/ 10 năm nhìn lại. Hồi ký. Lê Văn Hiền. Nhà xuất bản Quân đội nhân dân. Hà Nội 2006.

20/ Những người con trung hiếu. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Ninh Thuận. 12/2004.

21/ Tư liệu lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang - Tháp Chàm lưu tại Ban Tuyên giáo Thành ủy Phan Rang - Tháp Chàm.

Giấy phép xuất bản số: 43/GP-STTTT
do Sở Thông tin và Truyền thông Ninh Thuận, cấp ngày 8/10/2013
In 500 cuốn, kích thước (13x19)cm tại Công ty Cổ phần In Ninh Thuận
In xong nộp lưu chiểu tháng 11/2013

**CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY TRƯỞNG VÀ CHÍNH TRỊ VIÊN
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ THÀNH PHỐ QUOA CÁC THỜI KỲ
(từ năm 1975 đến nay)**



Đ/c Dũng (Dũng Kỳ)
Chỉ huy trưởng
(4/1975 - 5/1977)



Đ/c Hồ Mai
Chính trị viên
(1976 - 1978)



Đ/c Nguyễn Văn Độc
Chỉ huy trưởng
(1981 - 6/1987)



Đ/c Nguyễn Khánh Chiến
Chỉ huy trưởng
(7/1987 - 3/1990)

**CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY TRƯỞNG VÀ CHÍNH TRỊ VIÊN
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ THÀNH PHỐ QUVA CÁC THỜI KỲ
(từ năm 1975 đến nay)**



Đ/c Trần Văn Năm
Chỉ huy trưởng
(4/1990 - 7/1992)



Đ/c Hoàng Ngọc Thái
Chỉ huy trưởng
(8/1992 - 11/1998)



Đ/c Lê Văn Chín
Chính trị viên
(4/1992 - 8/1996)



Đ/c Huỳnh Công Năng
Chính trị viên
(9/1996 - 3/2003)

**CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY TRƯỞNG VÀ CHÍNH TRỊ VIÊN
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ THÀNH PHỐ QUVA CÁC THỜI KỲ
(từ năm 1975 đến nay)**



Đ/c Nguyễn Văn Thuận
Chỉ huy trưởng
(2/1998 - 3/2003)



Đ/c Nguyễn Hoài Nam
Chính trị viên
(4/2003 - 4/2012)



Đ/c Trương Bình
Chỉ huy trưởng
(4/2003 - 11/2009)



Đ/c Mai Văn Cảnh
Chỉ huy trưởng
(12/2009 - 5/2013)

**CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY TRƯỞNG VÀ CHÍNH TRỊ VIÊN
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ THÀNH PHỐ QUA CÁC THỜI KỲ
(từ năm 1975 đến nay)**



Đ/c Nguyễn Văn Trung
Chỉ huy trưởng
(6/2013 đến nay)

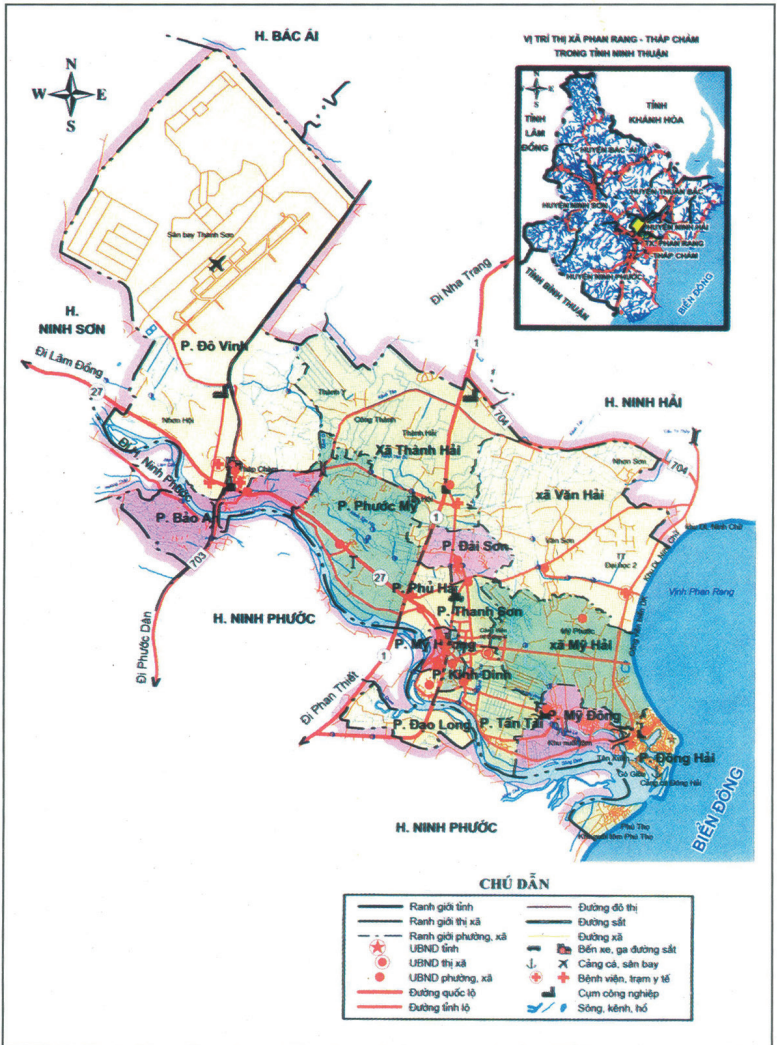


Đ/c Nguyễn Văn Kiêu
Chính trị viên
(6/2012 đến nay)



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)

BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM TỈNH NINH THUẬN

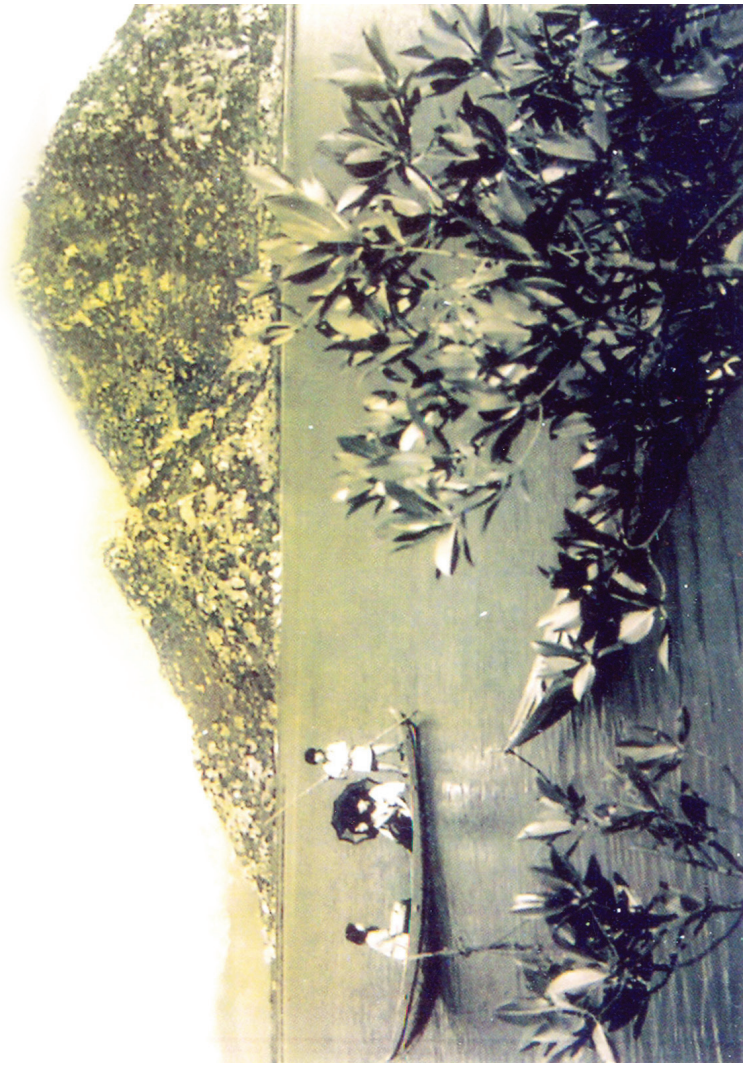




ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM



Đồng chí Lê Văn Hiến
Bí thư Thị ủy Phan Rang - Tháp Chàm
(đầu năm 1947 đến cuối năm 1948)



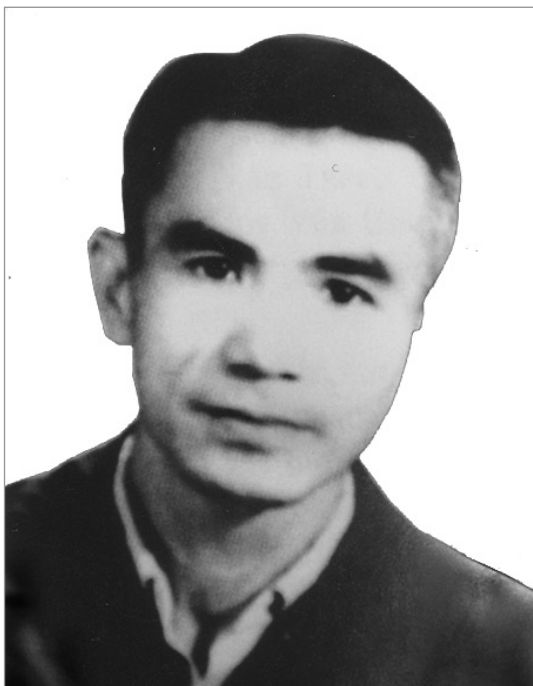
Núi Cà Đú - Căn cứ kháng chiến của quân và dân thị xã Phan Rang - Tháp Chàm



Đồng chí Lê Đức Thiện (Thanh Long)
Đội trưởng Đội công tác Tháp Chàm
(hy sinh 1968)



Đồng chí Nguyễn Tiệm (Nguyên Phi, Tư Tiệm).
Liệt sỹ. Anh hùng Lực lượng vũ trang. Đội trưởng Đội biệt động
314 thị xã Phan Rang-Tháp Chàm. Hy sinh cuối năm 1968.



Đồng chí Trần Minh
Bí thư Thị ủy Phan Rang - Tháp Chàm
(1970 - 6/1975)



Xe tăng Quân giải phóng đánh chiếm cơ quan chính quyền Sài Gòn ở Ninh Thuận,
sáng ngày 16/4/1975



Quân giải phóng tiến vào Tháp Chàm và đánh chiếm sân bay Thành Sơn,
ngày 16/4/1975



Nhân dân Phan Rang - Tháp Chàm dự Lễ mít tinh mừng ngày Quốc khánh 2/9/1975
tại sân vận động Mỹ Đức



Đồng chí Huỳnh Công Lai
Bí thư Thị ủy Phan Rang - Tháp Chàm
kiêm Bí thư Đảng ủy Quân sự thị xã
(4/1994 - 6/2000)



Đồng chí Nguyễn Thị Minh Trang
Bí thư Thị ủy Phan Rang - Tháp Chàm
kiêm Bí thư Đảng ủy Quân sự thị xã
(6/2000 - 8/2009)



Thị xã tổ chức Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân
(tháng 12 năm 2005)



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh và thành phố tiến thành niên thành phố Phan Rang - Tháp Chàm
lên đường nhập ngũ (2/2011)



Lực lượng vũ trang thành phố Phan Rang - Tháp Chàm diễn tập bắn chiến đấu



Đồng chí Nguyễn Thoại
Bí thư Thành ủy Phan Rang - Tháp Chàm
kiêm Bí thư Đảng ủy Quân sự thành phố
(10/2009 đến nay)